

BẢN TIN VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH HẢI DƯƠNG

Chịu trách nhiệm xuất bản
Trưởng Ban biên tập
NGUYỄN MINH ĐỨC

Phó trưởng Ban biên tập
ĐỖ THỊ MAI HUỆ

Ban biên tập:
**PHƯƠNG THANH, BÁ
GIANG, XUÂN TRƯỜNG,
THU HỒNG, THIÊN TÍN**

Thư ký biên tập:
TRẦN PHƯƠNG THANH

Trình bày:
NGUYỄN BÁ GIANG

Sửa bản in:
THANH GIANG

Ảnh bìa: Vẽ trang trí gồm.

Ảnh: THIÊN TÍN

Giấy phép xuất bản số:
1336/GP-XBBT do Sở
Thông tin và Truyền thông
tỉnh Hải Dương cấp ngày 22
tháng 8 năm 2023. In: 2.700
cuốn - KT: 19x26,5cm, tại
Công ty Cổ phần In và
Vật tư Hải Dương.

TRONG SỐ NÀY

2. TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9 CỎ VŨ CHÚNG TA VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, VỮNG BƯỚC TIẾN LÊN!

4. BÀI QUỐC CA VIỆT NAM

5. 78 NĂM NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN NGÀNH VĂN HÓA HẢI DƯƠNG

7. TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TỔ CHỨC LỄ HỘI MÙA THU CÔN SƠN – KIẾP BẠC NĂM 2023

10. BÓNG DÁNG TRỐNG ĐỒNG TRONG ĐỒ GỐM CHU ĐẬU

12. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM, CHẶNG ĐƯỜNG 78 MÙA THU

14. CÔNG TÁC BẢO QUẢN TÀI LIỆU, HIỆN VẬT TẠI BẢO TÀNG TỈNH HẢI DƯƠNG

16. PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC DI TÍCH TRÊN MẢNH ĐẤT KINH MÔN

18. CẦN TRÂN TRỌNG CÁC CÂU LẠC BỘ

20. SUỐI CÔN SƠN – GIÁ TRỊ TIỀM ẨN

23. ĐỔI THAY Ở LÀNG VĂN HÓA TỈNH CÁCH

25. HƯNG ĐẠO VƯỜN TỚI MỤC TIÊU TRỞ THÀNH THỊ TRẤN

28. NGÔI ĐÌNH NHỎ LƯU GIỮ NHIỀU CỎ VẬT

31. CÂU LẠC BỘ THƠ HƠN 300 TUỔI Ở MỘ TRẠCH

34. NHÀ HÁT CHÈO HẢI DƯƠNG: PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG “CHIẾNG CHÈO ĐÔNG”

36. UY NGHI ĐÌNH TỔNG XÁ

38. HẢI DƯƠNG: VƯỜN ƯƠM TÀI NĂNG BÓNG ĐÁ

40. HƯNG LONG: ĐIỂM SÁNG PHONG TRÀO THỂ DỤC THỂ THAO CƠ SỞ

42. THĂNG TRẦM ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN NỮ TỈNH ĐÔNG

44. NGƯỜI ĐAM MÊ, TRUYỀN LỬA THỂ THAO CHẠY BỘ

45. KHÁM PHÁ NÚI NGŨ ĐÀI – CHÍ LINH

KỶ CUỐI: TỐI HANG PHEO, KHE Ổ LỘN VÀ THÁC BÒ ĐÁI

48. GIÁO DỤC VÀ TRUYỀN TRUYỀN NÂNG CAO Ý THỨC DÂN TỘC ĐỂ GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HÓA TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

58. CON TÔM RANG MẶN THÌ BÙI...

TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9 CỔ VỮ CHÚNG TA VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, VỮNG BƯỚC TIẾN LÊN!

VŨ HOÀNG LUYẾN



Ngày 6/7/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương khóa XVII tổ chức Hội nghị lần thứ 15, Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Ảnh: TT

Cách đây 78 năm (19/8/1945 - 19/8/2023), dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân ta từ Bắc đến Nam đã vùng đứng lên làm cuộc Cách mạng tháng Tám thành công, đập tan chế độ thực dân, phong kiến, giành chính quyền về tay nhân dân.

Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt cho hơn 25 triệu đồng bào đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và tuyên bố với thế giới rằng: “Nước Việt Nam có

quyền hưởng tự do và độc lập và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ quyền tự do, độc lập ấy”.

78 năm đã qua, toàn thể nhân dân ta nghe theo lời Đảng gọi, vượt qua muôn ngàn khó khăn, thử thách đánh thắng hai cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước, tiến lên xây dựng CNXH trong hoàn cảnh nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu do bị chiến tranh tàn phá. Nhưng với tinh thần và khí thế

Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, nhân dân ta đã vượt lên tất cả, tiến hành xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu. Từ là một nước nghèo, kinh tế kém phát triển do chiến tranh để lại và kẻ thù luôn rình rập, quấy phá. Nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo sáng suốt và tài tình của Đảng đã giành được nhiều thắng lợi to lớn, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, nhất là sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, đất nước đã vượt qua khủng hoảng về kinh tế,

an ninh quốc phòng được giữ vững, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao. Đến nay đã trở thành nước có nền kinh tế đang phát triển, quy mô đứng trong top 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới, GDP bình quân đầu người tiếp tục tăng, năm sau cao hơn năm trước, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm rõ rệt. Phong trào xây dựng Nông thôn mới đã đem lại nhiều thành tựu nổi bật, làm thay đổi bộ mặt nông thôn. Các kết cấu hạ tầng kỹ thuật ngày một đồng bộ hơn, nhất là hệ thống giao thông, tạo điều kiện cho kinh tế - xã hội phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nông nghiệp xanh, sạch, số, hiện đại, văn minh. Về công nghiệp - xây dựng, nhất là công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, xây dựng đô thị thông minh đang trên đà khởi sắc. Tốc độ công nghiệp phát triển ngày một lớn, chiếm tỷ trọng cao, có vai trò dẫn dắt nền kinh tế.

Đánh giá tổng quát trong giai đoạn vừa qua, báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đạt nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng được duy trì ở mức khá cao; tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên”. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín quốc tế như ngày nay”.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ rất quan trọng, nặng nề nhưng rất vẻ vang cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn đấu thực hiện. Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước, Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Phấn khởi tự hào trước những thành tựu kinh tế - xã hội; an ninh, quốc phòng đã đạt được trong những năm qua và tầm nhìn xa rộng cho những bước phát triển vào những năm tới. Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hải Dương đang ra sức thi đua, vượt qua những khó khăn, thử thách phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025. Trước mắt tập trung khắc phục những điểm “nghẽn” trong sản xuất kinh doanh, đầu tư công, cải cách hành chính... thực hiện mục tiêu tăng trưởng, kiểm chế lạm phát, an sinh xã hội như kế hoạch đề ra.

Tại hội nghị giữa nhiệm kỳ Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII diễn ra trong hai ngày 6 và 7/7/2023 đánh giá tỉnh Hải Dương đã hoàn thành 9/19 chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu theo tiến độ mỗi năm. Tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP

giai đoạn 2021 - 2023 đạt 169,2 nghìn tỉ đồng, tăng 1,3 lần so với năm 2020, đứng thứ 11 cả nước, thứ 5 vùng Đồng bằng sông Hồng. GRDP đầu người bình quân ước đạt 95 triệu đồng (4.030 USD). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40%. Là 1 trong 5 tỉnh của cả nước được Chính phủ công nhận là tỉnh đạt chuẩn Nông thôn mới. Đang tập trung đẩy mạnh xây dựng Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu.

Kỳ họp thứ 16 HĐND tỉnh khóa XVII đã đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Kết quả, 6 tháng đầu năm GRDP trên địa bàn tỉnh đạt 49.875 tỷ đồng, tăng 7,23% so cùng kỳ năm trước, đứng thứ 15 cả nước, thứ 7 vùng Đồng bằng sông Hồng. Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, toàn dân tăng cường đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục quan tâm đầu tư. Nhiều công nghệ tiên tiến, kỹ thuật cao được tăng cường ứng dụng trong y tế.

Từ những kết quả đó, HĐND tỉnh đã đề ra nhiệm vụ 6 tháng cuối năm cần tập trung làm tốt những mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra, mặc dù trước mắt còn rất nhiều khó khăn. Tiếp tục phát triển 5 trụ cột chính là công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ chất lượng cao, đô thị xanh, hiện đại, thông minh; nông nghiệp hàng hóa ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; bảo đảm an sinh xã hội và môi

(Xem tiếp trang 30)

BÀI QUỐC CA VIỆT NAM

ĐÔNG HẢI

Bài Quốc ca mạnh mẽ, hùng tráng, xứng đáng là một biểu tượng đặc biệt, thiêng liêng, cao quý và đầy tự hào của nước Việt Nam.

Bài “Tiến quân ca” được nhạc sĩ Văn Cao sáng tác vào cuối năm 1944 tại căn gác nhà số 171 phố Mongrand, nay là nhà số 45 phố Nguyễn Thượng Hiền - Hà Nội và được in lần đầu trên trang văn nghệ của báo Độc lập tháng 11/1944. Ngay khi mới ra đời, bài hát đã được đội ngũ chiến sĩ cách mạng nồng nhiệt đón nhận, rồi trở thành bài hát chính thức của Mặt trận Việt Minh, góp phần quan trọng cổ vũ nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám. Tháng 8/1945, Quốc dân Đại hội (tiền thân của Quốc hội Việt Nam) họp ở Tân Trào (Tuyên Quang), bàn về kế hoạch tổng khởi nghĩa và mẫu Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca khi Việt Nam độc lập. Nhạc sĩ Nguyễn Đình Thi được giao nhiệm vụ tham khảo ý kiến các đại biểu, lựa chọn một số bài hát đặc sắc để trình lên Bác Hồ và Quốc dân Đại hội quyết chọn làm Quốc ca. Ba bài hát được trình lên là “Cùng nhau đi hồng binh” của Đỗ Nhuận, “Diệt phát xít” của Nguyễn Đình Thi và “Tiến quân ca” của Văn Cao. Cuối cùng, bài “Tiến quân ca” được chọn làm Quốc ca vì vừa thể hiện được ý chí, khát vọng dân tộc, hợp cảnh hợp thời, vừa ngắn gọn, dễ thuộc lời, dễ phổ cập mà giai điệu lại hùng tráng... Trong những ngày tổng khởi nghĩa từ 17 đến 19/08/1945 ở Hà Nội, bài hát đã vang lên tại các cuộc tuần hành, biểu tình và mít tinh của quân chúng cách mạng. Những chiến sĩ của chiến khu Đông Triều (Quảng Ninh) dọc đường hành quân về giải phóng Hải Phòng cũng ca vang bài hát này. Tiếp theo là Sài Gòn và cả nước vang lên “Tiến quân ca”...

Bài “Tiến quân ca” ban đầu có những điểm khác so với bài “Tiến quân ca” hiện nay do có một số sửa đổi cả về lời và nhạc. Về lời, câu đầu tiên trong các bản đầu của “Tiến quân ca” là “Đoàn quân Việt Minh đi” thì khi trở thành Quốc ca từ năm 1945 sửa thành “Đoàn quân Việt Nam đi”. Đến năm 1955, theo sự góp ý của các đại biểu Quốc hội khóa I, tác giả Văn Cao đã sửa câu “Thề phanhtây uống máu quân thù” thành “Đường vinh quang xây xác quân thù”. Câu cuối “Tiến lên! Cùng thét lên! Chí trai là nơi đây ước nguyện!” được tác giả sửa thành “Núi



sông Việt Nam ta vững bền” nhưng đến khi xuất bản thành Quốc ca lại được ban biên tập sửa thành “Nước non Việt Nam ta vững bền”. Về nhạc, cũng có một số sửa đổi, chẳng hạn bài “Tiến quân ca” trước khi được cất lên trong lễ chào cờ sáng ngày 02/09/1945 đã được tác giả cùng các nhạc sĩ Nguyễn Hữu Hiếu, Đình Ngọc Liên bàn bạc, thống nhất sửa 2 từ: rút ngắn độ dài của nốt “rê” đầu tiên ở từ “Đoàn” và nốt “mi” ở giữa từ “xác” để làm cho tiết tấu của bản nhạc khỏe và hùng tráng hơn. Theo những đánh giá chung, ưu điểm nổi bật nhất của “Tiến quân ca” là chất mạnh mẽ, oai hùng của nhạc. Tháng 4/2011, trang cracked.com - trang thông tin điện tử về kiến thức có uy tín của Mỹ thu hút hàng trăm triệu người xem trên toàn cầu - đã thực hiện khảo sát qua bạn đọc, thống nhất bình chọn Quốc ca Việt Nam là bài quốc ca hào hùng nhất thế giới (xếp theo sau lần lượt là quốc ca của các nước Pháp, Thổ Nhĩ Kỳ, Hungary, Ý, Algeria...).

Cổ nhạc sĩ Văn Cao (1923-1995) là một nghệ sĩ đa tài với các tác phẩm nổi tiếng về nhạc,

(Xem tiếp trang 7)

78 NĂM NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN NGÀNH VĂN HÓA HẢI DƯƠNG

P.V



Lễ hội quân trên sông Lục Đầu trong chương trình Lễ hội mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc. Ảnh: TT

Ngày 28/8/1945, Tuyên cáo của Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đánh dấu sự ra đời của Bộ Thông tin - Tuyên truyền, tiền thân của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ngày nay. Ngày 01/1/1946, Bộ Thông tin - Tuyên truyền đổi tên thành Bộ Tuyên truyền và Cổ động, ở cấp tỉnh thành lập Ty Thông tin tuyên truyền và Kiểm duyệt. Đồng chí Đỗ Văn Thanh được cử làm Trưởng Ty Thông tin tuyên truyền và Kiểm duyệt đầu tiên tỉnh Hải Dương. Trong bối cảnh đất nước còn nhiều khó khăn sau độc lập, những người làm công tác tuyên truyền, cổ động thực hiện 3 nhiệm vụ cấp bách đó là: chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm. Dấu ấn đậm nét của ngành văn hóa thể hiện rõ qua hai cuộc kháng chiến.

Năm 1955, Quốc hội khóa V nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thông qua việc đổi tên Bộ

Tuyên truyền thành Bộ Văn hóa. Ở các tỉnh đổi tên Ty Tuyên truyền - Văn nghệ thành Ty Văn hóa. Ty Văn hóa Hải Dương khi ấy xác định nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng đời sống mới, phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng phát triển.

Đặc biệt năm 2008, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thành lập, trở thành một sở quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. Phát huy những thuận lợi có, vượt qua khó khăn, toàn ngành tích cực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt là các hoạt động góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân, gắn liền với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đến nay, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có 8 phòng, 10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Cấp huyện, thị xã, thành phố đều có các phòng, ban chuyên môn. Cán bộ, công chức văn hóa cấp xã đều

được đào tạo nghiệp vụ, công tác tổ chức, bộ máy của ngành được kiện toàn. Cơ sở vật chất từng bước được tăng cường đầu tư.

Phát huy truyền thống vẻ vang, những năm qua, các hoạt động sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch ngày càng phát triển. Trong đó, công tác thông tin tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của tỉnh, của đất nước với nhiều hình thức phong phú, đa dạng được tổ chức sôi nổi, rộng khắp, góp phần đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo giá trị văn hóa của nhân dân; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” có bước phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Năm 2022, toàn tỉnh có 585.216/643.050 gia đình văn hóa (đạt 91%); 1.293/1.334

làng, KDC văn hóa (đạt 96,9%); 1.401/1.629 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa (đạt 86%). Từ 2020 - 2022, đã có thêm 26 di tích được xếp hạng cấp tỉnh; 07 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 02 bảo vật quốc gia. Toàn tỉnh có 04 di tích và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia, 263 di tích cấp tỉnh; 11 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, 08 bảo vật quốc gia, 02 nghệ nhân nhân dân và 32 nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được phong tặng, truy tặng danh hiệu... Trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đã tổ chức sáng tác, dàn dựng nhiều chương trình, vở diễn mới có chất lượng nghệ thuật cao; phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và nhân dân; tham dự liên hoan, hội thi, hội diễn toàn quốc đạt kết quả cao. Hoạt động phát triển văn hoá đọc được quan tâm, phát triển thành thói quen, nhu cầu đọc sách trong nhân dân, nhất là trong thanh, thiếu niên. Trong năm 2022, đã có 2.650 thẻ được cấp và đổi, phục vụ 96.355 lượt bạn đọc với 481.775 lượt sách báo luân chuyển, tăng 11,7% so với năm 2021. Năm 2022, Bảo tàng tỉnh đón và phục vụ gần 11.570 lượt khách đến tham quan, trải nghiệm, tăng 330% so với năm 2021, đồng thời đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng thông qua tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trưng bày chuyên đề phục vụ nhân dân đặc biệt là các em học sinh các trường trên địa bàn tỉnh. Trường trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tiếp tục duy trì nền nếp học tập, giảng dạy với 13 chuyên ngành Trung cấp, 07 chuyên ngành năng khiếu nghệ thuật và các lớp hệ Trung

học phổ thông. Công tác gia đình được chú trọng với nhiều chương trình, kế hoạch hành động về thực hiện: “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”, chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030, Chương trình quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025...

Thể thao quần chúng tiếp tục phát triển, thu hút đông đảo sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân, số người tham gia tập luyện TDTT thường xuyên. Đến nay, số người tập luyện thể thao thường xuyên đạt 32%; có 24% số gia đình thể thao, có trên 3.700 câu lạc bộ, nhóm tập luyện thể dục thể thao. Với thể thao thành tích cao, từ năm 2020 đến 2022, các đội thể thao tỉnh Hải Dương tham dự các giải trẻ, vô địch, các CLB, các đội mạnh,... đạt 301 HCV, 329 HCB, 356 HCD. Toàn tỉnh hiện có 143 vận động viên đạt đẳng cấp, trong đó, 4 kiện tướng quốc tế, 58 kiện tướng, 12 dự bị kiện tướng, 69 VĐV cấp 1. Lĩnh vực Du lịch cũng đã từng

bước khai thác được các tiềm năng, thế mạnh, xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù và phát triển du lịch chất lượng cao. Một số khu, điểm du lịch đã xây dựng được sản phẩm du lịch mới, đặc trưng như: trà sen Kiếp Bạc, trà hoa cúc Côn Sơn, tranh thêu Xuân Nêo; phát triển loại hình du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu, sản phẩm OCOP... Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh du lịch: 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh ước đón và phục vụ khoảng 919.667 lượt khách, tăng 2,4 lần so với cùng kỳ, trong đó có 895.906 khách nội địa (tăng 2,4 lần so với cùng kỳ), 23.761 lượt khách quốc tế (tăng 10,3 lần so với cùng kỳ). Doanh thu du lịch ước đạt 391,1 tỷ đồng, tăng 2,7 lần so với năm 2022.

78 năm những chặng đường phát triển, cùng với nỗ lực vượt qua những khó khăn, đồng hành cùng sự phát triển của đất nước, ngành văn hóa Hải Dương đã và đang làm tròn sứ mệnh đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh mong đợi “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” □



Thi đấu cờ người tại Lễ hội Văn miếu Mao Diên.

Ảnh: PT

TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TỔ CHỨC LỄ HỘI MÙA THU CÔN SƠN – KIẾP BẠC NĂM 2023

Ngày 7.8, tại UBND tỉnh, Ban tổ chức Lễ hội mùa Thu Côn Sơn – Kiếp Bạc tổ chức Hội nghị triển khai công tác tổ chức Lễ hội năm 2023.

Dự kiến Lễ hội mùa Thu Côn Sơn – Kiếp Bạc năm nay tổ chức từ ngày 24.9.2023 (ngày 10.8 Âm lịch) cho đến ngày 04.10.2023 (ngày 20.8 Âm lịch). Theo dự thảo kế hoạch, Lễ hội mùa Thu Côn Sơn – Kiếp Bạc năm 2023 diễn ra từ ngày 24.9-4.10 (ngày 10-20.8 Âm lịch). Tại khu di tích Kiếp Bạc: ngày 30.9 (16.8 âm lịch) diễn ra lễ: tưởng niệm 723 năm Ngày mất Anh hùng dân tộc Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn; khai hội mùa Thu; khai ấn và ban ấn; khai mạc Tuần văn hóa du lịch mùa Thu Côn Sơn – Kiếp Bạc năm 2022. Diễn xướng hội quân trên sông Lục Đầu vào ngày 1.10 (17.8 âm lịch). Lễ cầu an và hội hoa đăng vào ngày 2.10 (18.8 âm lịch). Lễ rước bộ, lễ tế, lễ giỗ Đức Thánh Trần vào ngày 4.10 (20.8 âm lịch). Tại khu di tích Côn Sơn: ngày 30.9 (16.8 Âm lịch) diễn ra lễ tưởng niệm 581 năm ngày mất Anh hùng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới Nguyễn Trãi và dâng hương tại đền thờ Đại tư đồ Trần Nguyên Đán. Ngoài ra, còn có các hoạt động: múa rối nước, Liên hoan diễn xướng hầu thánh, văn hóa, thể thao...

P.V



Khai mạc Tuần văn hóa du lịch mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2022.

Ảnh: PT



Văn tế khai hội mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc.

Ảnh: TT

Bài Quốc Ca... (Tiếp theo trang 4)

họa, văn, thơ. Năm 1944, ông bắt đầu tham gia hoạt động cách mạng, rồi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản và là một trong những người sáng lập Hội Văn nghệ Việt Nam. Ông là một trong các nhạc sĩ tiên phong của nền tân nhạc nước nhà, là tác giả của nhiều bài hát quen

thuộc với người dân Việt Nam như: Buồn tàn thu, Thiên Thai, Đêm xuân, Gió núi, Đàn chim Việt, Suối mơ, Cung đàn xưa, Bắc Sơn, Tiến về Hà Nội, Trường ca Sông Lô, Ngày mùa, Mùa xuân đầu tiên... Ông từng được tặng thưởng nhiều huân, huy chương cao quý và được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật năm 1996□

BỘ TIÊU CHÍ ỨNG XỬ VĂN MINH NƠI CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG

(Theo Quyết định số: 1076/QĐ-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG I. KHÁI NIỆM

Bộ tiêu chí ứng xử văn minh nơi công cộng là những tiêu chí nhằm định hướng hành vi, thái độ, thói quen, cách thức ứng xử văn minh của tổ chức và cá nhân khi tham gia hoạt động tại các nơi công cộng trên địa bàn tỉnh.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng: tại các nơi công cộng (via hè, lòng đường; vườn hoa, quảng trường, công viên; tượng đài, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; bảo tàng, thư viện, nhà văn hóa; trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng, quán ăn; nhà ga, bến xe ô tô, bến tàu, thuyền; khu vui chơi, giải trí, điểm tham quan du lịch...) trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng: là các tổ chức, cá nhân có chức năng quản lý và tham gia các hoạt động nơi công cộng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

III. CÁC TIÊU CHÍ ỨNG XỬ CHUNG

1. Tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc nơi công cộng.

2. Tôn trọng không gian chung của cộng đồng: không gây ồn ào, mất trật tự; không nói tục, chửi bậy; không xúc phạm nhân phẩm, danh dự người khác.

3. Ứng xử lịch thiệp, thân thiện, nhã nhặn, đúng mực.

4. Quan tâm, nhường nhịn, giúp đỡ người khuyết tật, phụ nữ có thai, người già, trẻ em.

5. Trang phục lịch sự, phù hợp hoàn cảnh, chuẩn mực xã hội, thuần phong mỹ tục.

6. Không chen lấn, xô đẩy; phải xếp hàng khi sử dụng các dịch vụ nơi công cộng.

7. Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan môi trường; bỏ rác đúng nơi quy định, đổ rác đúng giờ; không phá cây xanh, hoa, cỏ, xâm hại cảnh quan, xả rác, đi vệ sinh, hút thuốc lá, khạc nhổ tùy tiện.

8. Không sử dụng không gian, phương tiện, công trình công cộng vào mục đích cá nhân, không đúng quy định; không viết, vẽ bậy, bôi bẩn lên các công trình công cộng; có trách nhiệm bảo vệ của công.

9. Không thả rông vật nuôi gây nguy hiểm cho cộng đồng và làm mất vệ sinh nơi công cộng.

10. Bảo vệ lễ phép, đấu tranh, phê phán những việc làm sai trái.

11. Không gây rối, mất an ninh trật tự.

12. Không sử dụng vũ khí, chất nổ và gây nổ trái phép.

Chương II TIÊU CHÍ ỨNG XỬ VĂN MINH TẠI MỘT SỐ NƠI CÔNG CỘNG I. TẠI ĐƯỜNG PHỐ, QUẢNG TRƯỜNG, VƯỜN HOA, CÔNG VIÊN

1. Giữ gìn cảnh quan, tham gia bảo vệ, đóng góp, phát huy giá trị công trình.

2. Không chiếm dụng vỉa hè, lòng đường; không bày, bán hàng nơi không được phép.

3. Không hái hoa, bẻ cành, phá rào, trèo cây, hái quả; không viết, vẽ, treo, dán quảng cáo, leo trèo lên công trình.

4. Không tự ý thay đổi hiện trạng vỉa hè, lòng đường, các công trình.

5. Không tụ tập đông người làm cản trở giao thông; không có các hành vi gây phản cảm, xâm phạm, làm hư hại các công trình.

II. TẠI TƯỢNG ĐÀI, CÁC CƠ SỞ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

1. Tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo; không thực hành, ủng hộ mê tín dị đoan.

2. Giữ gìn, phát huy nghi thức, giá trị truyền thống, lịch sử.

3. Không lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để trục lợi, xâm hại lợi ích của tập thể, cá nhân.

4. Chấp hành quy định, hướng dẫn tại khu vực tượng đài, nơi thờ tự; Không xâm hại cảnh quan, không gian tín ngưỡng, tôn giáo.

5. Không mặc trang phục phản cảm, không phù hợp thuần phong mỹ tục; đi nhẹ, nói khẽ trong không gian tín ngưỡng, tôn giáo.

III. TẠI NHÀ VĂN HÓA, BẢO TÀNG, THƯ VIỆN, CẦU LẠC BỘ, NƠI BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT, RẠP CHIẾU PHIM

1. Giữ trật tự; hạn chế dùng điện thoại di động.

2. Hợp tác và tuân thủ theo hướng dẫn; không làm hư hại, sai lệch tài liệu, hiện vật.

3. Đóng góp, xây dựng và bảo vệ tài sản chung.

4. Không mang vũ khí, vật dụng dễ cháy, nổ,

hàng hóa công kênh; không đem theo vật nuôi.

5. Không uống rượu, bia hoặc dùng chất kích thích.

IV. TẠI TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, SIÊU THỊ, CHỢ, NHÀ HÀNG, QUÁN ĂN

1. Niêm yết đầy đủ, rõ ràng giá và nguồn gốc sản phẩm.

2. Cung cấp, trao đổi thông tin, giao tiếp đúng mực.

3. Thực hiện đúng nội quy và quy định khi mua bán hàng hóa.

4. Sử dụng bao bì, túi đựng thân thiện với môi trường.

5. Không quảng cáo, thông tin sai về sản phẩm; không cân, đong gian dối.

V. NHÀ GA, BẾN TÀU, BẾN XE VÀ TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Tự giác chấp hành Luật Giao thông và tôn trọng, thực hiện nghiêm các quy định chung; có thái độ, hành vi ứng xử văn minh, thân thiện khi tham gia giao thông; Trao đổi thông tin, tuân thủ hướng dẫn đầy đủ; cấp cứu người bị nạn, cung cấp thông tin về tai nạn giao thông tới cơ quan có thẩm quyền.

2. Xếp hàng mua vé đúng quy định; Nhường chỗ khi tham gia các phương tiện giao thông công cộng; giúp đỡ đi qua đường đối với trẻ em, người già, phụ nữ có thai, người khuyết tật.

3. Không có hành vi cản trở, gây ách tắc giao thông; hạn chế sử dụng còi xe, đèn chiếu xa trong đô thị.

4. Không tranh giành khách, đón xe, trả khách trái quy định; không chát, chờ đồ đạc, hành lý, hàng hóa lộn xộn.

5. Không mua, bán hàng rong; không bày biện, ăn uống, ngủ, nghỉ tùy tiện.

VI. TẠI KHU VUI CHƠI, GIẢI TRÍ, ĐIỂM THAM QUAN DU LỊCH

1. Không chen lấn, xô đẩy, gây rối.

2. Chỉ lấy sách hướng dẫn, bản đồ, tập gấp du lịch... khi thực sự cần thiết.

3. Tôn trọng văn hóa, phong tục tập quán của địa phương; thể hiện tình cảm đúng mực; Ăn, uống, ngủ, nghỉ đúng nơi quy định; không sử dụng đồ chơi kích động, bạo lực gây nguy hiểm, độc hại.

4. Không tranh giành, chèo kéo du khách sử dụng dịch vụ; mua, bán hàng hóa đúng nơi quy định.

5. Không nâng giá hàng hóa và dịch vụ đối với khách du lịch.

VII. TẠI CÁC NƠI CÔNG CỘNG KHÁC

Chấp hành nghiêm các quy định của Hiến pháp, pháp luật; tích cực hưởng ứng, thực hiện các tiêu

chí ứng xử chung và các tiêu chí cụ thể có liên quan tại Bộ tiêu chí này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan Thường trực triển khai, tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử văn minh nơi công cộng nhằm góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng “Người Hải Dương văn minh, hiếu học và khát vọng vươn lên”; hình thành hệ giá trị văn hóa của người Hải Dương phù hợp với xu thế thời đại, gắn với phát huy những giá trị truyền thống văn hiến của đất và người xứ Đông.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức công đoàn các cấp của tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử này.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, lồng ghép nội dung Bộ tiêu chí ứng xử văn minh nơi công cộng trong quá trình giáo dục, giảng dạy đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên trong toàn tỉnh nhằm xây dựng hệ giá trị văn hóa trong thế hệ trẻ của tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí thường xuyên tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Bộ tiêu chí ứng xử này tới cán bộ, nhân dân trong toàn tỉnh để biết và cùng hưởng ứng, tham gia thực hiện; tích cực biểu dương tuyên truyền những ứng xử văn minh và phê phán các hành vi phản cảm, không văn minh nơi công cộng.

5. Các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động nơi công cộng trên địa bàn tỉnh Hải Dương chấp hành nghiêm các quy định của Hiến pháp, pháp luật và nên tích cực tìm hiểu, hưởng ứng tham gia thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử này.

6. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo, phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử này tại cơ quan, đơn vị và trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

7. Bộ tiêu chí ứng xử văn minh nơi công cộng được phổ biến đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức và cá nhân đang sinh sống, làm việc, công tác, tham quan, học tập trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, điều chỉnh cho phù hợp □

Bóng dáng trống đồng trong đồ gốm Chu Đậu

GS.TS TRỊNH SINH

1. Chuyện nhà Hán hủy diệt trống đồng để đồng hóa người Việt về mặt văn hóa

Cách đây 2134 năm, nhà Hán xâm lược nước ta và chia thành 3 quận: Giao Chỉ, Cửu Chân và Nhật Nam. Chính sách của nhà Hán bấy giờ là muốn đồng hóa về mặt văn hóa người Lạc Việt để cai trị trực tiếp, làm cho người Việt quên đi bản sắc văn hóa độc đáo của mình là văn hóa Đông Sơn của thời các vua Hùng, vua Thục. Vì thế mà nhà Hán có chính sách hủy diệt trống đồng Đông Sơn. Điều này được sách Hậu Hán Thư còn chép lại: nhà Hán thu hết trống đồng để đúc ngựa đồng và cột đồng Mã Viện.

Tại sao lại có chuyện tận diệt trống đồng như vậy? Đó chính là vì nhà Hán hiểu được: diệt hết trống đồng thì mới diệt hết được hồn cốt của người Việt cổ. Sách Minh sử cũng đã có đoạn viết: trống mất thì vận người Man cũng mất (người Man là cách gọi miệt thị của người Hán với người Việt phương Nam). Vì thế mà sau khi chiếm xong đất Việt của tổ tiên chúng ta, nhà Hán đã thu biết bao nhiêu trống đồng Đông Sơn để hòng chấm dứt vận của người Việt.

Tuy vậy, người Lạc Việt khi đó cũng có cách chống đồng hóa một cách quyết liệt, để giữ lại bản sắc dân tộc, trong đó có những chiếc trống đồng Đông Sơn. Họ vẫn đúc trống ở vùng Luy Lâu (Bắc Ninh) nơi tìm được nhiều mảnh khuôn đúc trống vào khoảng vài thế kỷ sau Công Nguyên. Họ cũng thay đổi mẫu mã của trống đồng thành hình dáng và hoa văn trống đồng Mường (tức trống đồng loại II Heger) để các tộc người miền núi sử dụng... Sức sống của văn hóa Đông Sơn vẫn còn, thành mạch ngầm chảy suốt ngàn năm đô hộ để sau đó bùng lên thành văn hóa thời độc lập tự chủ Lý, Trần, Lê... Trong thời Đại Việt, trống đồng vẫn còn làm cho sứ giả nhà Nguyên khi xem duyệt binh ở Thăng Long đã phải run sợ:

*"Kim qua ảnh lý đan tâm khố,
Đông cổ thanh trung bạch phát sinh"*

Tạm dịch: Nhắc thấy bóng gươm mà lòng run sợ. Nghe tiếng trống đồng, tóc chột bạc phơ.

Trống đồng còn là nhạc khí quan trọng nhất



Chiếc Lư hương gốm men lam xám thời Mạc.

mà quân dân vùng Lam Kinh mang ra đánh để đón vua Lê khi về thăm lại quê hương xứ Thanh.

Vậy là người Việt đã chống đồng hóa thành công, nước Việt vẫn còn cho đến tận bây giờ và cả những chiếc trống đồng vẫn được phát hiện do người xưa đã chôn giấu và nay lại được đào lên, nhiều chiếc được xếp hạng là Bảo vật Quốc gia. Bên cạnh đó, hình tượng trống đồng còn được người Việt thể hiện trên một số đồ vật như loại hình lư hương bằng gốm.

2. Chiếc lư gốm có dáng và hoa văn trống đồng của làng nghề Chu Đậu

Từ lâu, các nhà nghiên cứu gốm ở Hải Dương đã biết đến một dòng gốm lam xám được sản xuất ở làng Chu Đậu. Trong số các tác phẩm men lam xám có những chiếc lư hương khá đẹp⁽¹⁾. Một số học giả lại thấy những chiếc lư hương có những nét tạo hình của dáng trống đồng Đông Sơn đặt ngựa và do người thợ gốm tên là Đặng Huyền Thông chế tác⁽²⁾.

Mới đây, một chiếc lư hương gốm tuyệt đẹp được công bố thuộc về một sưu tập tư nhân của ông Trần Đình Thăng ở TP Hải Phòng.

Đáng lưu ý, phần chân của chiếc lư hương gốm này hoàn toàn có dáng trống Đông Sơn được đặt úp. Đây là dáng trống Đông Sơn trên lư hương duy nhất được đặt úp biết tới hiện nay.

Dáng trống Đông Sơn thể hiện rõ rệt trên chiếc lư hương: “trống” có tang phình, lưng thót vào hình trụ, đế cao và hình nón cụt. Hoa văn lại được trang trí các vành hoa văn hình học như gạch ngắn song song và hình tam giác liền nhau (hoa văn răng cưa). Không còn gì nghi ngờ khi cho rằng tạo dáng của trống Đông Sơn đã có sự ảnh hưởng đến tạo dáng lư hương.

Về mặt trang trí hoa văn, những vành hoa văn hoa sen trên Lư hương mang phong cách trang trí “đối đỉnh” của trang trí hoa văn hoa sen trên trống Mường (trống loại II Heger) ở ta mà chúng tôi đã có dịp đề cập khi so sánh hoa văn chân đèn thời Mạc với hoa văn trống Mường. Rõ ràng với tư liệu mới của chiếc Lư hương ở Hải Phòng, chúng tôi càng khẳng định vào thế kỷ XVI, có mối quan hệ chặt chẽ giữa người Việt miền xuôi và người Mường ở miền ngược. Điều này quan trọng cho việc định niên đại một trong những nhóm trống Mường, đến sự giải mã lịch sử: người Việt và người Mường có nhiều quan hệ gắn bó về văn hóa, tộc người. Mạch nguồn văn hóa Đông Sơn vẫn chảy không đứt đoạn, thể hiện việc hình tượng trống đồng vẫn còn được sử dụng, lưu giữ từ thời văn



Phần chân của Lư hương gốm có dáng trống Đông Sơn và hoa văn trang trí mang phong cách trống Mường.

hóa Đông Sơn cho đến ít ra là đến Mạc. Việc có những chi tiết kiểu dáng giống trống Đông Sơn, hoa văn giống trống Mường đã nói lên giá trị độc đáo của chiếc Lư hương này.

3. Tác giả của chiếc lư gốm và bối cảnh xã hội của làng Chu Đậu xưa

Vài dòng minh văn được khắc trên chiếc Lư hương viết: “Thanh Lâm huyện, Hùng Thắng xã, Đặng Huyền Thông tạo” (Đặng Huyền Thông chế tác, là người thuộc xã Hùng Thắng, huyện Thanh Lâm).

Đặng Huyền Thông là người ở làng gốm Chu Đậu, ngày nay là xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Ông đã để lại 14 đồ gốm có khắc minh văn như các loại lư hương, chân đèn, tháp gốm. Chiếc Lư hương gốm độc đáo này cũng là tác phẩm của ông làm vào thời Mạc, cách ngày nay khoảng hơn 430 năm. Vào thời này, đạo Phật đang được hưng thịnh, người ta thường đặt thợ gốm Chu Đậu làm Lư hương để cúng vào chùa hay để làm đồ thờ trong các nhà giàu có. Trên Lư hương có hai chữ Đại tự là chữ Phật (佛). Có 4 dải quai nhỏ và mỗi dải có hình chữ Hán nổi là: Định Hương (定香), Huệ Hương (còn gọi là Tuệ Hương) (慧香), Giải thoát hương (解脱香) và Giải Thoát Tri Kiến Hương (解脱知見香). Đây chính là những chữ trong “Bài Nguyện Hương” của Phật giáo với ý nghĩa nguyện cho khói nhang mà người đốt lên để cúng Phật sẽ kết thành những đám mây hương rộng lớn bay khắp 10 phương, đến các Phật độ. Trong đó, Định Hương mang nghĩa là tâm thế người đốt hương đã định, thanh tịnh. Huệ Hương là mong cho trí tuệ của người đốt hương luôn luôn thông tuệ, thấy rõ được cảnh đời là vô thường. Giải thoát hương là giải thoát ra khỏi sự sinh tử, luân hồi. Giải thoát Tri Kiến Hương là thấy và biết được các pháp, thâm nhập vào trong cảnh giới của Phật... Qua đó, chúng ta thấy được vào cuối thế kỷ XVI, Phật giáo được hưng thịnh và cũng là đề tài được người làng gốm Chu Đậu ưa chuộng.

Chiếc Lư hương gốm men lam xám vừa là tác phẩm nghệ thuật tinh xảo lại vừa chất chứa được nhiều giá trị lịch sử văn hóa của nghề gốm Chu Đậu nói riêng và lịch sử tỉnh Hải Dương nói chung□

GHI CHÚ

(1) Tăng Bá Hoàn (1999), Gốm Chu Đậu, Bảo tàng tỉnh Hải Dương và Kính book xuất bản, in tại Hà Nội.

(2) Nguyễn Đình Chiển (1999), Cẩm nang đồ gốm Việt Nam có minh văn thế kỷ XV-XIX, Viện Bảo tàng Lịch sử Việt Nam xuất bản, Hà Nội, 1999.

Cách mạng tháng Tám, chặng đường 78 mùa Thu...

KHÚC THIÊN GIANG

Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945 do Đảng lãnh đạo, như con lốc làm biến đổi vận mệnh của dân tộc. Ngày 16/8/1945, Đại hội Đại biểu Quốc dân với hơn 60 đại biểu họp ở Tân Trào đã ra lời hiệu triệu: “Giành lấy chính quyền, xây dựng một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trên nền tảng hoàn toàn độc lập”. Đại hội cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Từ cơn lốc cách mạng mùa Thu...

Tại tỉnh Hải Dương, ngày 13/8/1945, ở Thanh Tùng (Thanh Miện), Tỉnh uỷ Hải Dương đang có cuộc họp mở rộng, bỗng được tin quân Nhật đầu hàng Đồng Minh, đã tạm dừng để đại biểu trở về địa phương tổ chức quần chúng nổi dậy giành chính quyền.

Ngày 17/8/1945 quân chúng ở Cẩm Giàng tiến vào huyện đường, thu vũ khí, sổ sách của chính quyền cũ. Các huyện Kim Thành, Kinh Môn cùng khởi nghĩa.

Tại Bình Giang, sáng ngày 19/8/1945 tổ Việt Minh Kế Sắt cùng các đoàn người như dòng nước đổ dồn về huyện lỵ, vừa đi vừa hô vang khẩu hiệu “Việt Minh muôn năm”. Nhạc sĩ Đỗ Nhuận hát bài “Du kích ca” trong niềm xúc động của hàng ngàn người trong giờ phút được tự do.

Riêng Ninh Giang, từ đầu tháng 8 nước sông Luộc lên rất cao, có đoạn dâng nước tràn qua, nhấn chìm làng mạc trong dòng nước, cả phố phủ Ninh Giang bị ngập nặng. Khi lệnh tổng khởi nghĩa ban ra, rạng sáng 19/8 trên các đường phố, nhân dân phủ lỵ mở toang cửa, hòa cùng quân khởi nghĩa vùng lên... Chiều 19/8 tổ chức cuộc mít tinh lớn tại Đền Tranh, ra mắt chính quyền mới.



Thành phố Hải Dương ngày nay.

Ảnh: THÀNH CHUNG

Tại lỵ sở tỉnh Hải Dương, đoàn người khởi nghĩa rầm rầm kéo về quảng trường Bảo Đại (nay là Quảng trường Độc Lập trước cửa nhà Bưu Điện) mít tinh và tiến hành tổ chức giành chính quyền. Viên Tỉnh trưởng bỏ trốn, còn Phó Tỉnh trưởng Trần Văn Tuyên đầu hàng, bàn giao tất cả dấu triện, hồ sơ sổ sách cho cách mạng.

Ngày 25/8/1945 hàng chục vạn quần chúng nhân dân từ các huyện, đổ về thị xã dự cuộc mít tinh lớn. Nhà cách mạng Vũ Duy Hiệu đã đọc diễn văn chào mừng thắng lợi, tuyên bố xoá bỏ chính quyền thực dân phong kiến ở Hải Dương và tuyên bố thành lập Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời.

Ngày 25/8/1945 mãi mãi đi vào lịch sử, đi vào lòng người Hải Dương.

Đến chuyện “Những người dựng Lẽ đài” ...

Trên thế giới có những lâu đài to, đẹp tưởng là vĩnh cửu, nhưng rồi bị nhạt mờ lãng quên. Lại có những công trình giản sơ, bình dị nhưng sức sống lâu bền. Nó vượt qua phạm trù là văn hóa vật thể, vốn chỉ tồn tại giữa không gian, để mang ý nghĩa là văn hóa phi vật thể, sống mãi với thời gian.

Trường hợp Lẽ đài độc lập ở Quảng trường Ba Đình ngày 02/9/1945 là như vậy. Tuy chỉ xuất hiện một lần, trong một thời gian ngắn, nhưng tồn tại muôn thuở trong tâm khảm con người.

Sau Tổng khởi nghĩa thắng lợi, ngày 28/8/1945, Chính phủ cách mạng lâm thời họp tại Bắc Bộ phủ, để quyết định

ngày Lễ độc lập. Ông Nguyễn Hữu Đăng (sinh năm 1913, quê Thái Bình), bấy giờ là một trong 15 ủy viên Ủy ban Dân tộc Giải phóng Trung ương, được giao làm Trưởng ban Lễ độc lập tổ chức vào ngày 2/9.

Khi biết thời hạn chỉ còn 4 ngày, ông Đăng được phép gặp và trình bày với Hồ Chủ tịch. Ông nói: “Thưa Cụ, việc Cụ giao là quá khó vì gấp quá rồi”...

Cụ Hồ bảo ngay: “Có khó thì mới giao cho chú chứ”.

Rồi ông Đăng ra về, bỗng sực nhớ điều gì, bèn quay lại và xin Hồ Chủ tịch quyền được huy động tất cả những gì cần thiết cho việc tổ chức buổi Lễ, về người cũng như về của..., và được Người chấp thuận.

Trở về, ông Nguyễn Hữu Đăng nhanh chóng gửi bài cho đăng trên các báo ở Hà Nội, kêu gọi đồng bào góp công, góp của vào việc tổ chức ngày lễ trọng đại của đất nước. Ông còn gửi thư cho bác sĩ Trần Duy Hưng - Thị trưởng Hà Nội. Bức thư viết hết sức ngắn gọn:

“Kính gửi ông Thị trưởng Hà Nội. Bộ Tuyên truyền của Chính phủ Lâm thời sẽ tổ chức ngày 2/9/1945 một “Ngày Độc lập”. Muốn cho ngày ấy có một tính cách thiêng liêng, Ban tổ chức chúng tôi yêu cầu Ngài hạ lệnh cho các chùa chiền, nhà thờ phải cho mở cửa, quét tước sạch sẽ và đốt trầm hương suốt ngày hôm ấy để mừng Ngày Độc lập.

Kính thư: Nguyễn Hữu Đăng”.

Thế là ở Hà Nội, rất đông người đã đến Hội quán Trí Tri phố hàng Quạt, xin góp tiền, vàng, vải vóc, gỗ, ván... Riêng kiến trúc sư (KTS) Ngô Huy Quỳnh xin nhận thiết kế lễ đài.

KTS Ngô Huy Quỳnh đã chọn phương án dựng Lễ đài

bằng gỗ theo cách đóng đình và bọc lụa xung quanh, phía trên màu vàng, dưới màu đỏ để tạo dáng mỹ thuật, vừa nhanh vừa dễ làm. Lễ đài tuy giản dị mà trang nghiêm và vững chắc. Ông Quỳnh trực tiếp thi công. Sau khi duyệt lần cuối cùng, đúng 14h00 ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chính phủ Lâm thời đã đứng trên Lễ đài ra mắt quốc dân đồng bào và Người trình trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập.

Nhiều tài liệu viết rằng, ông Nguyễn Dục là người lắp đặt hệ thống âm thanh phục vụ buổi Lễ trọng đại của đất nước. Ông kể lại: “Khi vừa chào cờ xong, Chủ tịch Hồ Chí Minh lùi lại một chút rồi đứng trước ba chiếc micro: Tôi nói đồng bào nghe rõ không? Phía dưới lập tức vang lên: Có ạ!”...

Tiếng nói của Người đã vang dội núi sông...

Cuộc sống lên hương từ sau mùa Thu Cách mạng

Em bé cất tiếng chào đời giữa mùa Thu năm ấy, khi mới 15 tháng tuổi đã phải theo cha mẹ đi tản cư, và lớn lên trong suốt chiều dài cuộc kháng chiến 9 năm chống Pháp rồi trưởng thành đã đóng góp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và dựng xây đất nước... nay đã vào tuổi ngót nghét “bát tuần”.

78 năm, từ một tỉnh thuần nông làng xóm đói nghèo, bây giờ Hải Dương đã trở thành một tỉnh có 12 đơn vị huyện, thị xã, thành phố sầm uất đông vui, những khu đô thị, liên doanh công nghiệp, thành trung tâm kinh tế khu vực phía Bắc.

Núi rừng, đồng ruộng nở hoa thắm sắc, như những bức họa đồng quê. “Nông thôn mới” hoàn thành trên phạm vi

toàn tỉnh. Con người thân thiện, hào hiệp trọng nghĩa tình, uống nước tìm nguồn, ơn nhớ tổ tiên.

Ra đời từ cách mạng tháng Tám (28/8/1945), trải 78 năm đồng hành cùng dân tộc, ngành VH-TT-DL Hải Dương đã lập nên biết bao kỳ tích...

Từ ngày đầu chỉ có loa loa ca, loa tay và tuyên truyền miệng, rồi cuốn theo phong trào “Kháng chiến hóa văn hóa, văn hóa hóa kháng chiến” để tham gia đánh Pháp. Thời ấy, tuyên truyền - văn nghệ được coi là mặt trận, còn vũ khí là tranh ảnh, bản tin, thơ ca. Cũng từ trong kháng chiến gian khổ đã ra đời các loại hình nghệ thuật ca, múa, nhạc, kịch, chèo và khơi nguồn cho phong trào văn nghệ cơ sở, phục vụ nhân dân.

Cũng từ những dụng cụ thô sơ... mấy chục năm sau có cơ sở truyền thanh, phát thanh và lớn mạnh thành một ngành riêng: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh với hệ thống ngành dọc xuống tận xã phường. Còn nhớ thời chống Mỹ, chính tiếng loa phát thanh đã tiếp sức cho các phong trào “Tiếng hát át tiếng bom”, “Ba sẵn sàng”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Các tử sách ra đời, các trạm tranh cổ động tung bùng, rồi chiếu bóng, văn công hoạt động rất sôi nổi, Hải Dương nổi tiếng câu ca “Ngày vui mất, tối vui tai, nhà nhà đều biết, người người đều nghe”.

Ngày đầu toàn ngành vốn vụn có gần hai chục người, trang thiết bị thô sơ, lạc hậu... đến nay đã phát triển và lớn mạnh không ngừng.

Những cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật, nhà hát nghệ thuật truyền thống, các nghệ sĩ nhiệt huyết phục vụ nhân

(Xem tiếp trang 22)

CÔNG TÁC BẢO QUẢN TÀI LIỆU, HIỆN VẬT TẠI BẢO TÀNG TỈNH HẢI DƯƠNG

NGUYỄN THỊ LIÊN

Bảo tàng là thiết chế văn hóa quan trọng của mỗi quốc gia. Với chức năng cơ bản là nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo tàng trở thành trung tâm thông tin trực quan về lịch sử và ngày càng giữ vai trò quan trọng trong công tác giáo dục truyền thống, bồi dưỡng nhân cách con người trong thời đại mới.

Bảo tàng tỉnh Hải Dương thành lập năm 1988, khánh thành và mở cửa trưng bày phục vụ khách tham quan ngày 02/9/1990. Tuy nhiên công tác sưu tầm, bảo quản tài liệu hiện vật được cán bộ Bảo tàng thực hiện từ đầu thập niên 60 của thế kỷ XX. Trải qua hơn nửa thế kỷ hoạt động, đến nay, các thế hệ cán bộ Bảo tàng tỉnh Hải Dương đã sưu tầm, lưu giữ và bảo quản trên 52 nghìn tài liệu, hiện vật. Chất lượng tài liệu, hiện vật tương đối tốt, phong phú về loại hình, đa dạng về chất liệu, khung niên đại kéo dài suốt từ thời kỳ tiền sơ sử, thời kỳ cận, hiện đại cho đến ngày nay. Trong đó, nhiều sưu tập hiện vật có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học như: sưu tập xương, răng Pongo, động vật hóa thạch phát hiện tại Nhâm Dương (Kinh Môn), sưu tập trống đồng, gốm Cù Lao Chàm, gốm Hiệp An, gốm Chu Đậu, súng thần công, mộ cổ... chuyên đề Bác Hồ với Hải Dương và nhiều hiện vật tiêu biểu gắn với 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ có sức hút khách



Các chuyên gia Bảo tàng lịch sử quốc gia đang bảo quản trị liệu hiện vật chất liệu kim loại tại Bảo tàng tỉnh Hải Dương, ngày 26.6.2019.

tham quan và các nhà khoa học trong nước, quốc tế đến nghiên cứu, tìm hiểu.

Hiện vật là ngôn ngữ của bảo tàng, là cơ sở cho mọi hoạt động của bảo tàng, không có hiện vật thì không có bảo tàng, không có trưng bày và các hoạt động khác của bảo tàng. Hiện vật bảo tàng là những di vật, cổ vật, di sản văn hóa chứa đựng giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học. Vì vậy việc bảo quản tài liệu, hiện vật bảo tàng nhằm hướng đến xây dựng Bảo tàng tỉnh Hải Dương trở thành một trong những trung tâm văn hóa, khoa học, thông tin của tỉnh, đáp ứng nhu cầu về giáo dục, học tập lịch sử địa phương, nhu cầu hưởng thụ văn hóa, văn hóa du lịch ngày càng cao của công chúng mà đặc biệt là thế hệ trẻ là nhu

cầu cấp thiết hiện nay.

Việc sưu tầm hiện vật đã khó, nhưng bảo quản được hiện vật cũng hết sức khó khăn. Bảo quản hiện vật là một công việc mang tính liên tục, đều đặn nhằm duy trì hiện trạng và kéo dài tuổi thọ cho hiện vật, hạn chế đến mức thấp nhất sự xuống cấp, hư hỏng góp phần gìn giữ, phục vụ công tác trưng bày và phát huy giá trị di sản văn hóa quý giá của dân tộc. Để đảm bảo điều kiện bảo quản hiện vật, cần có hệ thống kho cơ sở đảm bảo công tác bảo tồn và tiếp cậnbộsurutập hiện vật, vì vậy việc quan tâm và bảo quản hiện vật trong kho đúng cách là một thách thức đối với Bảo tàng tỉnh Hải Dương hiện nay. Nhằm đáp ứng yêu cầu bảo quản tài liệu, hiện vật, Bảo

tàng tỉnh đã xây dựng ba nhà kho với tổng diện tích là 420 m². Trong kho được trang bị giá, tủ đựng hiện vật; điều hòa nhiệt độ, tủ chống ẩm bảo quản phim ảnh, máy hút bụi, máy hút ẩm đảm bảo nhu cầu thiết yếu cơ bản trong việc bảo quản tài liệu, hiện vật. Tuy nhiên so với số lượng hiện vật, thì số lượng cơ sở vật chất và trang thiết bị tại kho mới chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho việc bảo quản hiện vật tại Bảo tàng tỉnh Hải Dương. Cùng với sự hỗ trợ của trang thiết bị, công tác bảo quản phòng ngừa cho tài liệu, hiện vật đã được cán bộ Bảo tàng tỉnh thường xuyên quan tâm và thực hiện nghiêm túc. Việc bảo quản phòng ngừa được thực hiện đồng bộ ở các khu vực trưng bày và kho cơ sở. Cụ thể:

Từ năm 1989, khi thiết kế xây dựng kho cơ sở, Bảo tàng tỉnh đã chú ý đến độ kín đáo của các phòng lưu giữ, bảo quản hiện vật, hướng thải khí độc, vị trí đặt các thiết bị khử độc, thông gió, phòng, chống cháy nổ và cứu hỏa được thuận tiện. Việc đảm bảo kỹ thuật kho cơ sở sẽ giảm thiểu nguy cơ tài liệu, hiện vật bị tấn công bởi vi sinh vật, ô nhiễm môi trường...; thường xuyên theo dõi sự biến động nhiệt độ, độ ẩm để điều chỉnh điều hòa và máy hút ẩm đảm bảo sự ổn định về nhiệt độ và độ ẩm trong kho, tránh tác động xấu đến tài liệu, hiện vật; theo dõi, kiểm soát và khống chế các nguồn gây ô nhiễm, giảm thiểu sự xâm nhập ô nhiễm công nghiệp, côn trùng và môi trường; thường xuyên kiểm tra tài liệu, hiện vật, phát hiện kịp thời sự xâm nhập của nấm mốc, côn trùng (đặc biệt là mối) để đưa ra phương pháp xử lý kịp thời. Việc đánh mối

được tiến hành hàng năm ở kho cơ sở và các khu vực trưng bày. Tuy nhiên mới chỉ có hiệu quả tức thời chưa có hiệu quả lâu dài; sắp xếp tài liệu, hiện vật theo chất liệu, khoa học theo nguyên tắc bảo tàng học từ đó có biện pháp bảo quản phòng ngừa thích hợp đối với mỗi chất liệu hiện vật; tiến hành bảo quản định kỳ theo chất liệu phù hợp với điều kiện của Bảo tàng; đảm bảo vệ sinh sạch sẽ cho tài liệu, hiện vật ở các khu trưng bày và các kho cơ sở.

Cùng với công tác bảo quản phòng ngừa, trong những năm gần đây, công tác trị liệu cho hiện vật tại Bảo tàng tỉnh đã được các cấp lãnh đạo quan tâm cấp kinh phí. Đối với những hiện vật có nguy cơ xuống cấp, hư hỏng, Bảo tàng đã chủ động phối hợp với các chuyên gia của Trung tâm Tiên sử Đông Nam Á và Bảo tàng Lịch sử quốc gia tiến hành nghiên cứu bảo quản trị liệu cho một số sưu tập hiện vật có hiện tượng xuống cấp nghiêm trọng. Từ năm 2012 tiến hành bảo quản trị liệu sưu tập gốm Cù Lao Chàm: Do ngâm lâu dưới nước biển (hơn 500 năm) và khi khai quật mới chỉ được bảo quản sơ bộ, nên đa số hiện vật có hiện tượng xuống cấp; lớp màu trên men đã bay, men bong tróc thêm nhiều, phần xương gốm có hiện tượng mủn, bề mặt có nhiều vết bẩn che khuất các họa tiết trang trí. Nhiều hiện vật có hiện tượng kết tinh muối từ trong xương gốm xuất hiện trên bề mặt gây bong tróc men, ảnh hưởng đến độ bền của xương gốm. Để kéo dài tuổi thọ cho hiện vật, sau khi nghiên cứu, các chuyên gia đã tiến hành các bước bảo quản trị liệu cho hiện vật: vệ sinh các vết bẩn trên bề mặt; gia cố

các lớp màu vẽ trên men; ngâm loại bỏ muối gây hại cho hiện vật, ổn định bề mặt, gia cố các lớp men bong tróc và màu vẽ trên men.

Đối với sưu tập hiện vật chất liệu kim loại (đồng, sắt, hợp kim...) chủ yếu là hiện vật khảo cổ, chất liệu đồng thuộc văn hóa Đông Sơn (cách nay trên 2000 năm). Tình trạng chung của nhóm hiện vật này là có lớp patin đã và đang bị mủn bở, bong tróc; một số hiện vật đã bị ăn mòn hết phần lõi hợp kim và rất giòn, yếu, dễ vỡ. Bề mặt hiện vật vẫn còn nhiều bẩn và tạp chất che mờ các họa văn, họa tiết trang trí. Sau khi nghiên cứu, phân tích kỹ lưỡng tình trạng từng hiện vật làm cơ sở khoa học cho việc lựa chọn kỹ thuật cho từng bước xử lý, các chuyên gia đã tiến hành: Vệ sinh sạch bề mặt hiện vật, tùy theo tình trạng của từng hiện vật mà có thể áp dụng các phương pháp cơ học khác nhau hoặc dùng các dung môi hữu cơ, hóa chất để làm sạch hiện vật, làm rõ họa văn trang trí trên hiện vật; loại muối và các tạp chất gây hại cho hiện vật; ức chế ăn mòn, ổn định hiện vật (do nhiều hiện vật có lớp patin rất mủn bở, không còn lõi kim loại, vì vậy, tùy theo hiện trạng của từng hiện vật mà chọn kỹ thuật ức chế bề mặt: ngâm hiện vật trong dung dịch hoặc quét dung dịch lên bề mặt hiện vật. Nhiều trường hợp do lớp patin quá yếu thì phải gia cố chắc lớp patin trước khi thực hiện giai đoạn ức chế); gắn chắc, gia cố những hiện vật bị vỡ, gãy hoặc nứt; Gia cố, tăng độ bền vững cho hiện vật; tạo lớp màng phủ bề mặt bảo vệ hiện vật. Sau khi được bảo quản trị liệu, đến nay các hiện vật vẫn tương đối ổn định,

(Xem tiếp trang 22)

Phát huy giá trị các di tích trên mảnh đất Kinh Môn

P.T

Kinh Môn, vùng đất địa linh nhân kiệt, có truyền thống văn hóa lâu đời được ghi dấu bởi các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh. Với lợi thế sẵn có, những năm qua, thị xã Kinh Môn đã triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

Nhiều lợi thế

Trải qua bao thăng trầm lịch sử, vùng đất này vẫn còn lưu giữ được nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tiêu biểu. Các giá trị di sản văn hóa phi vật thể đa dạng, phong phú với nhiều lễ hội, nghề thủ công truyền thống gắn với di tích và cộng đồng dân cư, cùng với đó là thiên nhiên ban tặng các dãy núi đá vôi, hệ thống hang động kỳ thú. Trên địa bàn thị xã hiện có 202 di tích, trong đó có 1 quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 15 di tích xếp hạng cấp quốc gia, 20 di tích cấp tỉnh. Nhiều di tích, danh lam thắng cảnh có giá trị lịch sử, khoa học, văn hóa, kiến trúc và nghệ thuật.

Đặc biệt là quần thể di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương, nơi đền Cao An Phụ nằm trên đỉnh núi cao nhất của dãy núi An Phụ. Tương truyền, đền Cao An Phụ được xây dựng vào thời Trần (thế kỷ XIII), thờ An Sinh Vương Trần Liễu - thân phụ của Hưng Đạo đại vương Trần Quốc Tuấn. Trong khuôn viên đền còn có chùa Tường Vân thờ Phật hoàng Trần Nhân Tông - người sáng lập ra thiền phái Trúc Lâm Yên Tử. Thấp hơn đền An Phụ chừng 50 m là



Du khách tham quan di tích đền Cao An Phụ.

tượng đài Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn bằng đá cao gần 13 m đứng tay tỳ đốc grom, tay cầm cuốn thư, mắt hướng ra nơi biên ải phía Đông Bắc của Tổ quốc. Khu vực này còn có bức phù điêu bằng đất nung dài 45 m, cao 2,5 m, gồm 265 viên gốm ghép lại, mô tả cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông của quân và dân Đại Việt do những nghệ nhân gốm sứ ở làng Cậy (Bình Giang) tham gia chế tác. Hai công trình này đều đã được xác lập kỷ lục Guinness năm 2013.

Di tích Kính Chủ nổi tiếng bởi danh thắng kỳ thú. Động Kính Chủ đã được xếp vào một trong sáu động đẹp nhất của nước Nam. Động nằm ở sườn Nam dãy núi đá vôi Dương Nham, sừng sững những ngọn đá hình mũi mác. Với cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp, động được người xưa tạo thành chùa thờ Phật. Ở bên trái động có bốn chữ lớn “Vân Thạch

thư thất” (Nhà sách Vân Thạch) là nơi đọc sách của Phạm Sư Mạnh, một vị quan nổi tiếng là người có tài năng đức độ thời Trần. Từ động chính, men theo vách núi cheo leo lên miếu Tiên, du khách được đắm mình vào thiên nhiên cây cỏ, phóng tầm mắt xuống vùng làng mạc, sông nước bao la. Dưới chân núi là hang Ngũ Nước với 5 cửa động, bên trong có các thạch nhũ cùng nước trong vắt, nhỏ tí tách. Ở Kính Chủ còn có nhiều hang động độc đáo như hang Vàng, hang Luôn, hang Tiên Sư... gắn liền với những câu chuyện huyền sử bất tận. Kính Chủ còn hấp dẫn bởi 47 văn bia độc nhất vô nhị được tạc trực tiếp vào vách đá. Đáng chú ý là tấm bia hình chữ nhật nằm ngang trên nóc động khắc thơ của vua Lê Thánh Tông (1442 - 1497).

Nhâm Dương (phường Duy Tân) là nơi thắng tích với núi non kỳ vĩ, vách đá lô nhô cùng

hàng chục hang động mê hoặc du khách như động Thánh Hóa, động Tĩnh Niệm, hang Chiêng, hang Trống, hang Tối... Các hang động này lưu giữ những hiện vật của thời tiền sử được giới khảo cổ học đặc biệt quan tâm. Tại động Thánh Hóa, năm 2000 đã tìm thấy nhiều xương voi, tê giác, khỉ, lợn rừng, đặc biệt là xương vượn người hóa thạch, tổng cộng 17 loài động vật thuộc kỷ Đệ tứ, cách chúng ta 3-5 vạn năm. Đây là lần đầu tiên Hải Dương phát hiện được một địa điểm có xương răng hóa thạch. Cho đến nay, trong cả nước mới chỉ phát hiện được một số địa điểm có hóa thạch tương tự nhưng phần lớn nằm ở vùng rừng núi phía Tây và phía Bắc. Chùa Nhắm Dương là ngôi chùa cổ được xây dựng từ thời Trần (1225 - 1400), là chốn tổ thiên phái Tào Động, từng góp phần chấn hưng Phật giáo Việt Nam. Chùa còn bảo lưu được 2 tháp đá thời Lê chứa xá lý Đệ nhất tổ thiên sư Thủy Nguyệt và Đệ nhị tổ Tông Diễn...

Phát huy các giá trị

Không phải đến bây giờ

việc phát huy giá trị di tích mới được các cấp chính quyền và người dân quan tâm. Trước đó, năm 2007, Ban Quản lý (BQL) di tích Kinh Môn được thành lập cũng đã đặt mục tiêu tuyên truyền, quảng bá hình ảnh cũng như huy động mọi nguồn lực để tu sửa, trùng tu di tích. Khi quần thể An Phụ - Kính Chủ - Nhắm Dương được công nhận là di tích quốc gia đặc biệt, địa phương đã đầu tư hàng chục tỷ đồng từ nguồn ngân sách và xã hội hóa để trùng tu các hạng mục. Đáng chú ý là tu bổ toàn bộ hậu cung, trung từ của đền Cao; cải tạo đường vào động Ngũ Nước, đường lên hang Thánh Hóa của động Kính Chủ; làm đường đến hang Tĩnh Niệm, tôn tạo bãi xe An Sinh, xây dựng hệ thống tủ kính trong nhà tổ chùa Nhắm Dương để trưng bày, lưu giữ các hiện vật khảo cổ học. Toàn bộ đường vào khu di tích, hệ thống điện, nước sạch và các công trình phụ trợ... được tôn tạo, lắp đặt bảo đảm tính thẩm mỹ.

Bà Nguyễn Thị Kha - Trưởng Phòng Văn hóa - Thông tin thị xã Kinh Môn cho

biết: trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền thị xã đã triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo tồn, phát huy giá trị các di tích. Trong đó, công tác tuyên truyền, quảng bá về các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn đã được quan tâm, đầu tư kinh phí. Cách tuyên truyền đã theo định hướng mới, tiếp cận với các lứa tuổi bằng nhiều hình thức phong phú hơn mà không bị bó buộc trong một khuôn khổ nhất định. Quảng bá, tuyên truyền về di tích làm nền tảng phát triển du lịch trên hệ thống thông tin đại chúng như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, một số Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương lân cận như Hải Phòng, Quảng Ninh... Ngoài ra, việc tuyên truyền về lịch sử, giá trị di tích còn được đẩy mạnh trong học sinh, sinh viên, thế hệ trẻ về truyền thống yêu nước, tinh thần cách mạng, giá trị di sản văn hóa của dân tộc thông qua một số fanpage trên mạng xã hội.

Cùng với đó, các cán bộ, công nhân viên trong BQL di tích thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Ngoài tuyên truyền bằng hệ thống loa truyền thanh, BQL di tích còn cho in tờ rơi, pa nô, áp phích... tuyên truyền trực quan tới du khách; phối hợp với các cơ quan truyền thông... nhằm quảng bá hình ảnh của quần thể di tích tới mọi miền Tổ quốc. Thị xã cũng đã phối hợp với các ngành chức năng chủ động tổ chức nhiều cuộc hội thảo về du lịch, từ đó đưa ra phương hướng phát huy giá trị di tích, gắn với nguồn lực phát triển



Du khách tham quan động Kính Chủ.

(Xem tiếp trang 30)

Cần trân trọng các Câu lạc bộ

VĂN DUY

Cách đây 30 năm cái tên Câu lạc bộ (CLB) còn xa lạ với mọi người. Vậy mà ngày nay ở đâu cũng có CLB. Chỉ riêng ở Việt Nam có lẽ chưa ai thống kê xem có bao nhiêu CLB. CLB theo lứa tuổi, theo ngành nghề, theo sở thích hoạt động... Nào là CLB Người cao tuổi, CLB Phụ nữ, CLB Thanh niên, CLB Nhà báo, CLB Nhà giáo, CLB Đô thị xanh, CLB Từ thiện, CLB Hát văn, CLB Cựu chiến binh, CLB Xe đạp, CLB Thể thao, CLB Ẩm thực... Nhưng nhiều nhất phải kể đến CLB Văn nghệ và CLB Thơ. CLB văn nghệ nhiều lắm ở khu dân cư nào, thôn nào cũng có. Phường Hiệp Sơn (Thị xã Kinh Môn) có bốn khu dân cư thì có 4 CLB văn nghệ. Nhìn sang các phường lân cận như An Sinh, An Phụ, Phạm Thái... cũng đều thế cả. CLB thơ cũng không ít. Ngoài CLB thơ nói chung còn có những CLB chuyên ngành như CLB Thơ lục bát, CLB Thơ Đường, CLB thơ có nhiều cấp như CLB thơ cấp phường (xã); CLB thơ cấp huyện, cấp tỉnh, cấp Trung ương. Ở Hải Dương không huyện thị nào không có CLB thơ. Ngoài ra còn có những CLB rất độc đáo. Chẳng hạn như ở phường Hiến Thành (thị xã Kinh Môn) có một CLB mang cái tên rất tình, rất thơ, rất ấn tượng. Đó là CLB “Vàng nửa vàng trăng”. CLB này ra đời hơn 3 năm nay gồm trên 50 thành viên. Muốn được kết nạp vào CLB này phải đạt tối thiểu hai tiêu chuẩn: Một là phụ nữ. Hai là góa chồng. CLB nói trên do bà Nguyễn Thị Bệ nguyên là Hiệu trưởng trường Tiểu học làm chủ nhiệm. Cao tuổi nhất của



Một buổi sinh hoạt văn nghệ của các CLB tại Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh. Ảnh: PT

CLB là ngoài 70. Ít tuổi là ngoài 40. Đấy là chưa kể đến các CLB nuôi chó cảnh, chim cảnh, cây cảnh, cò tương, thả diều, du lịch, phật tử, nuôi cá cảnh, chơi gà, leo núi... Đủ biết CLB ngày nay phát triển rộng đến mức nào.

Vậy tại sao ngày nay nhiều CLB đến thế? Tôi cho rằng trước hết là ở mỗi người, ai cũng có nhu cầu hoạt động tập thể nhất là tuổi già và những người hưu trí. Không có hoạt động tập thể, con người cá nhân tự nhiên bị tách khỏi xã hội chỉ còn quanh quẩn trong gia đình sẽ rất buồn tẻ. Hai là CLB là tổ chức quần chúng mang đặc điểm dân gian rất rõ rệt. Vào một CLB không hề có tiêu chuẩn tuổi tác, bằng cấp, kinh tế, chức vụ (trừ một vài CLB đặc biệt như CLB Tỷ phú, CLB Tiến sĩ...). Trước kia ông bà chức vụ gì, công tác ở đâu, có lương hưu hay không... đều có thể vào được CLB nếu đúng sở thích. Ba là đất nước thanh bình. Đời sống nhân dân được nâng lên cả về kinh tế, văn hóa, học

thức... Vì vậy nhu cầu của con người cũng cao hơn: ăn ngon, mặc đẹp, nhà cao cửa rộng, tiện nghi hiện đại... Ngoài ra còn phải giao tiếp giao lưu cho đời sống thêm phong phú. Mặc dù CLB muốn thành lập đều phải do các cấp có thẩm quyền ra quyết định. Song nhìn chung CLB vẫn thuộc về những hoạt động văn hóa dân gian, một tổ chức “lỏng” không có ngân sách, không được đào tạo, không được trang bị vật tư để làm như máy móc, sách báo, nhạc cụ... Người hoạt động trong CLB đều không có lương. Có thể nói tất cả các CLB khi mới thành lập đều có chung một số không to tướng.

Để hoạt động các thành viên CLB bỏ tiền túi của mình ra để sắm sửa đủ thứ. CLB văn nghệ thì họ sắm ô, áo lương, khăn xếp, nón ba tầm, áo dài dây lưng... rồi quạt, rồi hoa, giải lụa, khăn vấn... đều là những thứ mua ở các cửa hiệu chuyên bán đạo cụ, quần áo diễn kịch hân hoan và giá cũng không hề rẻ. CLB thơ thì làm

thơ rồi thuê đánh máy, đóng tập để tặng bạn. Nhiều người đưa lên các nhà xuất bản Trung ương để in ấn. Mỗi tập thơ vài trăm trang, in với số lượng chừng 300 cuốn cũng phải vứt vào đống giấy thừa 10 triệu. Có người in tới năm sáu tập thơ và đều xuất bản như thế. Một số người khi tập thơ ra đời còn tổ chức lễ ra mắt, làm vài ba chục mâm cỗ mời bạn bè đến liên hoan, quay video, chụp ảnh rất vui. Có người còn thuê các ca sĩ ngâm thơ của mình, ghi đĩa CD để tặng bạn bè. Có người đầu tư vào thú vui này tới trăm triệu. Những người chơi nhạc thì sắm nhạc cụ: đàn sáo, vi - ô - lông, trống, loa, tăng âm... đều là những thứ không hề ít tiền. Mọi dụng cụ sắm ra đều là của riêng, tự sửa, tự bảo quản nhưng đều phục vụ vô tư cho CLB, chẳng lấy một đồng nào tiền của chính quyền hay của đoàn thể. Thật đúng là xã hội hóa. Trong quá trình tập luyện của CLB anh chị em không chỉ mất hàng tuần, hàng tháng mà quá trình tập luyện họ tự bỏ tiền thuê thầy dạy (nếu cần), bỏ tiền mua nước ngọt, bia, nước lọc để tự bồi dưỡng cho anh chị em. Chả có ai kêu ca hơn thiệt gì. Có đi thị sát các CLB mới thấy

họ vô tư và đáng nể.

Bước vào thời đại 4.0, các đoàn văn công Trung ương, văn công tỉnh rất chật vật vì thiếu “đất dụng võ”. Trong lúc các loại hình truyền thông quá nhiều, nhất là các kênh truyền hình Trung ương và các tỉnh tạo nên sự thừa mứa thông tin và văn nghệ. Đặc biệt các mạng xã hội quá nhiều. Điện thoại thông minh cũng quá nhiều. Muốn xem hát, múa, kịch, thơ... chỉ cần bấm phím hoặc ghé miệng vào “sai khiến” mấy câu là ngay lập tức được thỏa mãn. Thật là “muốn gì được nấy”. Chất lượng thì tuyệt hảo vì toàn chuyên nghiệp cả.

Thế nhưng CLB vẫn sống và phát triển. Lý do thật đơn giản: Không có CLB nào hạch toán kinh tế lỗ, lãi. CLB chỉ có lỗ. Họ chấp nhận lỗ một cách tự nguyện để được cái lãi về tinh thần đó là chữ “vui”. Cũng có những cán bộ khó tính chê CLB hát thể này, diễn thể kia; rồi thơ “con cóc”... Tôi bảo họ có thể mới là CLB. Đó là “đặc sản” của CLB đấy. Họ không có chuyên môn, không được bồi dưỡng nghiệp vụ... mà làm được thế là tốt. Nếu hết cái ngô nghê, vụng dại thì họ đã là chuyên nghiệp. Và người xem CLB trình diễn đều

có tâm lý thưởng thức cây nhà lá vườn. Chị ấy hay bác ấy là người xóm tôi, làng tôi đấy. Góm ở nhà đi làm thì như ma mà lên sân khấu kém gì tiên... Những lời khen như thế không phải là ít và thật sự chân thành, đáng quý.

Đến đây ta có thể khẳng định rằng hàng triệu CLB các loại hình trên đất nước này là hoạt động dân gian, giúp nhà nước ta lấp đầy khoảng trống trong đời sống xã hội mà nhà nước không làm được và không mất tiền. CLB là đội du kích chuyên đánh nhỏ, đánh nhanh mà vẫn thắng. Chẳng hạn ở lĩnh vực văn nghệ: Hội nghị tổng kết các cơ quan của địa phương (huyện, xã, thôn) của đoàn thể; rồi lễ hội, đám cưới, mừng thọ, lễ kỷ niệm, cuộc liên hoan, lễ mừng công, lễ khánh thành... Nếu không có chương trình văn nghệ chào mừng thì mất vui và mất cả khí thế. Mà văn nghệ hầu hết do các CLB đảm nhiệm. Chẳng có hội nghị nào dám mời cả đoàn văn công chuyên nghiệp về phục vụ. Mặt khác CLB là tổ chức bảo lưu truyền dạy và phát triển văn nghệ dân gian, nhất là hát chèo, cải lương, quan họ, Ả đào, Ví dặm, công chiêng hoặc dân vũ... CLB còn tuyên truyền kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước. CLB là nơi phát hiện năng khiếu, tài năng và bồi dưỡng những con người ấy trở thành Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân.

Rõ ràng đây đủ lý do để xã hội trân trọng các CLB. Trân trọng các CLB không chỉ bằng tinh thần mà phải giúp đỡ CLB bằng sự nâng đỡ bồi dưỡng nghiệp vụ và cả kinh phí nữa. Đó là điều mọi người phải suy nghĩ, nhất là ngành văn hóa và chính quyền các cấp □



Một buổi sinh hoạt của CLB chèo Bình Giang.

Ảnh: PT

Suối Côn Sơn - Giá trị tiềm ẩn

TRONG NHÂN

Di tích Côn Sơn nằm trong quần thể Khu di tích Quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc. Là danh thắng nổi tiếng ở thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nơi đây có chùa Côn Sơn, đền Nguyễn Trãi, đền Trần Nguyễn Đán, Ngũ Nhạc linh từ... suối Côn Sơn. Trong đó suối Côn Sơn có giá trị về lịch sử văn hóa và cảnh quan, phong thủy.

Suối Côn Sơn có chiều dài 5 km, chảy trong vùng lõi di tích khoảng 3 km. Thượng nguồn chảy từ khe núi Ngũ Nhạc và núi Côn Sơn. Suối chảy uốn khúc, quanh co, đoạn trên có những ghềnh thác nhỏ, dưới lòng suối có những hòn đá to, nhỏ tròn trịa do nước chảy bào mòn qua rất nhiều năm tháng mà tạo thành. Hai bên bờ suối cây cối rậm rạp tốt tươi có thông, trúc ở trên cao, giáp bờ suối thì sim, mua và các loại hoa cỏ khác mọc xanh tốt quanh năm. Vào mùa Xuân, mùa Hạ hoa sim, hoa mua và một số loài hoa khác nở rộ tạo nên cảnh quan kỳ thú.

Suối Côn Sơn đã tạo cảnh quan phong thủy cho quần thể di tích trở nên đặc biệt. Đặc biệt ở chỗ dòng suối khởi nguồn từ núi Ngũ Nhạc và Côn Sơn, núi Ngũ Nhạc là mạch núi linh thiêng, xoải dài từ Bắc xuống Nam với chiều dài hơn 4 km, ngọn cao nhất là 238 m, nằm về phía Đông Bắc của Côn Sơn. Ngũ Nhạc tượng trưng cho 5 phương (tứ phương và trung phương: Đông, Tây, Nam, Bắc và trung tâm, ứng với các hành: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ). Trên núi người xưa cho dựng 5 miếu thờ thần Ngũ Phương Ngũ Lão nên gọi là “Ngũ Nhạc linh từ”. Ngũ Phương Ngũ Lão quân gồm: Thanh Đế ở phương Đông, Bạch Đế ở phương Tây, Xích Đế ở



Trẻ em vui đùa dưới dòng nước mát.

Ảnh: THANH MAI

phương Nam, Hắc Đế ở phương Bắc và Hoàng Đế ở Trung ương (trung tâm). Ngũ Nhạc còn được coi là vùng đất phước, nơi ngự của Phật, Thánh và các vị thần tiên cai quản việc cát, hung, họa, phúc, thống lĩnh muôn loài và chủ quản cây cối, núi rừng, khe vực. Nước suối Côn Sơn bắt nguồn từ đây là hiếm quý, được coi là sinh khí cho cả vùng... dọc lòng suối Côn Sơn trong quá trình hình thành có đủ ghềnh thác, uốn lượn tạo lên cảnh quan sơn thủy hữu tình, rồi chảy ra hồ Bán Nguyệt và hồ Côn Sơn. Hai hồ này hình thành tự nhiên và đặc biệt ở chỗ, hồ Bán Nguyệt là Minh Đường của chùa Côn Sơn và hồ Côn Sơn là Minh Đường của đền Nguyễn Trãi, với thế núi, hồ, suối đặc biệt

mà người xưa thấy đây là vùng đất hiếm có, địa linh nhân kiệt...

Suối Côn Sơn gắn liền với các tên tuổi, các nhà văn hóa lớn, các nhà chính trị lỗi lạc: quan Tư đồ Trần Nguyễn Đán; Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới Nguyễn Trãi; Cao Bá Quát; Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa Việt Nam... Đặc biệt là với Nguyễn Trãi, Côn Sơn với suối Côn Sơn gắn bó với ông từ nhỏ. Năm 1385, ông ngoại của ông là Trần Nguyễn Đán đưa ông về nuôi tại Côn Sơn, sau này khi từ quan về ở ẩn Nguyễn Trãi lại trở về Côn Sơn. Suối Côn Sơn trong thơ Nguyễn Trãi có đầy đủ các cung bậc cảm xúc về hình ảnh, âm

thanh tạo nên một bức tranh sinh động, suối là đàn, rêu là chiếu, bóng thông làm giường, bóng tre trúc là nơi ngâm vịnh thơ ca. Trong ngôi nhà thiên nhiên ấy, ông để tâm hồn mình giao hòa với cảnh vật và chuyển tải thành vần điệu qua những áng thơ:

*“Côn Sơn suối chảy rì rầm
Ta nghe như tiếng đàn cầm
bên tai.*

*Côn Sơn có đá rêu phơi
Ta ngồi trên đá như ngồi
chiếu êm.*

*Trong ghềnh thông mọc
như nêm*

*Tìm nơi bóng mát ta lên ta
nằm.*

*Trong rừng có bóng trúc
râm*

*Dưới màu xanh mát ta
ngâm thơ nhàn.”*

(Trích bài Côn Sơn Ca của Nguyễn Trãi)

Suối Côn Sơn có hai tầng đá lớn tương đối bằng phẳng gọi là Thạch Bàn. Thạch Bàn nhỏ rộng khoảng 70m², mặt Thạch Bàn có màu son nâu rất đẹp, Thạch Bàn lớn rộng khoảng 200m² về phía thượng nguồn được gọi là “Hòn đá năm gian”. Nơi xưa, Nguyễn Trãi thường ngồi ngắm cảnh, làm thơ và suy tư việc nước. Trên suối Côn Sơn có cầu Thấu Ngọc và cầu Đá cũng là

điểm nhấn của dòng suối. Cầu Thấu Ngọc được thiết kế theo kiểu thượng gia hạ kiều (cây cầu có mái che). Nguyễn Trãi thường lên cây cầu này để ngắm cảnh, làm thơ và thưởng trà:

*“Đình Thấu Ngọc tiên xanh
tuyệt nhũ*

*Song mai hoa điểm quyển
Hy kinh”*

Đến cuối thế kỷ XIX, cầu Thấu Ngọc được coi là công trình tuyệt mỹ tại Côn Sơn. Cao Bá Quát khi về thăm Thanh Hư động đã lên cầu Thấu Ngọc thưởng ngoạn, và làm bài Côn Sơn hành nổi tiếng:

*“Thấu Ngọc kiều biên dã
hoa tiêu*

*Thanh Hư Động ký văn đề
điều”*

(Bên cầu Thấu Ngọc hoa rừng tươi tốt

Trong Thanh Hư Động chim hót líu lo)

Với cảnh vật hiếm có, có giá trị to lớn về lịch sử văn hóa, ngày 15/2/1965, Bác Hồ về thăm Côn Sơn. Bác lên núi, vào động Thanh Hư, đến nền nhà Nguyễn Trãi và dừng chân tại Thạch Bàn bên bờ suối, tại đây Bác căn dặn: “Cán bộ và nhân dân phải bảo vệ tốt di tích lịch sử, trồng nhiều cây để Côn Sơn trở thành nơi tùng

lâm đẹp đẽ”.

Qua năm tháng, cầu Thấu Ngọc không còn. Năm 2011, UBND tỉnh Hải Dương đã quyết định xây dựng lại cầu Thấu Ngọc trên suối Côn Sơn. Cây cầu được xây dựng theo lối kiến trúc cổ (thượng gia hạ kiều), hai bên cầu Thấu Ngọc là 2 lầu nghinh phong, nơi nghỉ chân, hóng gió của du khách. Đồng thời, lầu bên phải được xây hình lục giác (lục: phiên âm Hán là lộc), lầu bên trái hình bát giác (bát: phiên âm Hán là phát) biểu thị ý nghĩa là nơi ban tài, phát lộc, đem đến vạn sự bình an cho mọi người. Trước tam quan đền Nguyễn Trãi lòng suối phình to được coi như hồ, hồ này được thả sen, súng rất đẹp mắt, bắc qua hồ là cây cầu đá cũng được thiết kế theo lối cổ, trạm khắc thủy ba bên thành, các xà đỡ thiết kế cách điệu đầu rồng... rất phù hợp với cảnh quan đền, chùa nơi đây.

Hiện nay suối Côn Sơn vào mùa Hè, từ tháng 5 đến tháng 9 (Dương lịch) trong đó tháng 6 và tháng 7 có lượng mưa lớn, nước suối nhiều, thác đổ nước reo là điểm thu hút đông đảo du khách thập phương đến với di tích Côn Sơn. Trong đó thanh, thiếu niên chiếm đa số. Họ lội suối, tắm suối, Live stream, Check in thỏa thích với dòng nước mát dọc con suối, nhất là những nơi dòng suối có thác và nước sâu... Vào mùa khô từ cuối tháng 9 năm trước cho đến hết tháng 4 năm sau dòng suối bị cạn nước, nhất là vào các tháng mùa Đông (từ tháng 10 đến tháng 12 (Âm lịch)), có nhiều nguyên nhân dẫn đến hiện tượng này. Theo Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam dòng suối bị ảnh hưởng trong khoảng 20 năm trở lại đây (Khoảng từ năm 2000 đến nay). Nguyễn nhân



Cầu Thấu Ngọc bắc qua suối Côn Sơn.

► chính là do nước ngầm suy giảm xấp xỉ 40m ở các vùng xung quanh dãy núi Côn Sơn và Ngũ Nhạc. Các hộ dân xung quanh khai thác nước ngầm phục vụ sản xuất và sinh hoạt. Do các vết nứt, đứt gãy địa chất dọc trên suối, do rung lắc địa chất làm khe nứt mở rộng gây mất nước...

Suối Côn Sơn có giá trị to lớn trên nhiều phương diện, trước đây nước chảy quanh năm (mùa khô ít hơn mùa mưa), để bảo tồn, sớm khôi phục dòng suối, bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Trưởng Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc cho biết: Việc phục hồi dòng chảy suối Côn Sơn là vô cùng cấp thiết, là nhiệm vụ

quan trọng của các cấp, các ngành, thể hiện sự ứng xử phù hợp với con suối lịch sử, chứa đựng yếu tố văn hóa, tâm linh, đậm đặc dấu tích của các danh nhân ở khu di tích linh thiêng này. Hiện nay, chúng tôi đang phối hợp chặt chẽ với Viện Khoa học thủy lợi Việt Nam bám sát tiến độ thực hiện đề tài; báo cáo đề xuất với tỉnh, các sở, ngành liên quan và các cơ quan của Bộ Khoa học & Công nghệ quan tâm, mở rộng phạm vi nghiên cứu, ứng dụng của Đề tài và đầu tư với quy mô lớn, tổng thể dòng suối đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai ứng dụng của Đề tài để sớm phục hồi dòng chảy, hoàn thiện cảnh quan,

đảm bảo nguyên trạng, có tính bền vững không ảnh hưởng, phá vỡ không gian cảnh quan tự nhiên di tích, đáp ứng nhu cầu du lịch, dịch vụ của du khách. Hiện nay, Bộ Khoa học & Công nghệ, Viện Thủy công Việt Nam đang tích cực hoàn thiện phương án kỹ thuật và đầu tư phục hồi dòng chảy suối Côn Sơn. Dự kiến, cuối năm 2023, đề tài ứng dụng sẽ được triển khai thực hiện.

Với giá trị to lớn đó, hy vọng dòng suối sẽ sớm được khôi phục, tạo điểm nhấn của di tích đồng thời phát huy những giá trị vốn có góp phần làm đẹp cảnh quan, thu hút đông đảo Nhân dân đến tham quan, thưởng lãm□

Công tác bảo quản...

(Tiếp theo trang 15)

không thấy hiện tượng xuống cấp và bong tróc.

Từ năm 2011 trở lại đây mỗi năm Bảo tàng tỉnh tiến hành một đợt bảo quản trị liệu và đến nay đã bảo quản cho 5.595 hiện vật gồm khai quật từ tàu đắm Cù Lao Chàm và 264 hiện vật chất liệu kim loại. Công tác bảo quản kịp thời, đúng kỹ thuật đã góp phần giữ gìn làm gia tăng tuổi thọ cho tài liệu hiện vật. Tuy nhiên do nguồn kinh phí còn hạn chế (50-60 triệu/năm) nên số lượng hiện được bảo quản trị liệu được ít so với số lượng

hiện vật cần bảo quản trị liệu cấp thiết.

Trong những năm gần đây, hoạt động phát huy giá trị tài liệu, hiện vật của Bảo tàng tỉnh có nhiều khởi sắc, đã thu hút đông đảo nhân dân, khách tham quan đến với Bảo tàng, đặc biệt là các em học sinh; nội dung mọi hoạt động giáo dục công chúng đều trên cơ sở hiện vật bảo tàng và di sản văn hóa địa phương. Chính vì vậy, việc bảo quản kéo dài tuổi thọ cho hiện vật là hết sức cần thiết. Để thực hiện tốt nhiệm vụ lưu giữ, bảo quản hiện vật được giao, tránh làm hủy hoại di sản văn hóa của tỉnh nói riêng và dân tộc nói chung,

Bảo tàng tỉnh rất mong các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện cấp kinh phí đầu tư mở rộng kho cơ sở, mua sắm trang thiết bị bảo quản và đặc biệt tiến hành bảo quản trị liệu cho hiện vật, sưu tập hiện vật đang bị xuống cấp nghiêm trọng cần phải bảo quản cấp thiết để Bảo tàng tỉnh Hải Dương đáp ứng là điểm đến hấp dẫn thu hút ngày càng đông du khách trong và ngoài nước đến nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, trải nghiệm và hưởng thụ văn hóa, xứng tầm với vị thế và truyền thống văn hiến lâu đời của tỉnh Đông xưa, Hải Dương nay□

Cách mạng tháng Tám...

(Tiếp theo trang 13)

dân, những thành tựu về nghệ thuật, thể thao không chỉ được tôn vinh trong nước mà còn vang ra thế giới...

Nhờ áp dụng chuyển đổi số

và các nền tảng số như: báo chí điện tử, Facebook, zalo, cải thiện cuộc sống hướng tới văn minh, ngành đang quản lý bốn lĩnh vực lớn: Văn hóa – Thể thao – Du lịch – Gia đình, với gần năm trăm cán bộ nhân viên, có gần hai chục cơ quan đầu mối, đang sôi nổi hoạt

động, tạo những bước đi dài vững chắc, trong thời kỳ hội nhập, đổi mới. Tất cả với mục tiêu chăm sóc phần hồn cho hơn 2 triệu con người trước cuộc sống hiện đại văn minh...

Cuộc sống đang lên hương từ sau Cách mạng mùa Thu□

Đổi thay ở Làng văn hóa Tỉnh Cách

NAM HUỖNH

Tỉnh Cách là một trong 8 thôn của xã Cẩm Đông. Thôn được công nhận “Làng văn hóa” (LVH) tháng 12 năm 2016. Để phát huy và giữ vững danh hiệu LVH, chính quyền và nhân dân nơi đây luôn xác định tầm quan trọng của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (TDĐKXDĐSVH), do đó những năm qua, thôn đã triển khai nhiều biện pháp tích cực. Kết quả của phong trào đã thực sự tạo nền tảng để Tỉnh Cách ngày càng phát triển bền vững, người dân đoàn kết, nỗ lực xây dựng đời sống ấm no, hạnh phúc.

Đi trên đường bê-tông đến tận các ngõ xóm, thấy thôn Tỉnh Cách hôm nay có nhiều đổi thay. Những ngôi nhà trần, nhà mái bằng kiên cố mọc lên thay thế những nếp nhà xưa cũ, người dân ai cũng phấn khởi vì quê hương đổi mới. Tỉnh Cách hiện có 207 hộ với 770 nhân khẩu, người dân nơi đây chủ yếu sống bằng sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, một số hộ làm nghề mộc, kinh doanh dịch vụ nhỏ, làm công nhân tại các khu công nghiệp... Đi cùng chúng tôi, đồng chí Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Trần Văn Thống cho biết: Tỉnh Cách là thôn nhỏ, giáp với sông Sặt, trước đây, đời sống người dân gần như nghèo nhất xã, đường làng cấp phối, đi lại vô cùng khó khăn, trên địa bàn tồn tại một số tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu. Bước vào thời kỳ đổi mới, chi bộ, các đoàn thể tích cực vận động người dân đoàn kết xây dựng cuộc sống ấm no, xây dựng nếp sống văn minh. Với những nỗ lực không ngừng, thôn đã đạt danh hiệu LVH, đây là tiền đề để thôn phát triển bền vững.

Khi mới thực hiện phong trào “TDĐKXDĐSVH”, Tỉnh Cách gặp không ít khó khăn bởi còn tồn tại một số hủ tục



Đường vào thôn Tỉnh Cách.

lạc hậu, đời sống người dân còn gặp nhiều khó khăn... Trước thực tế đó, Ban vận động xây dựng phong trào của thôn cùng các đoàn thể tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện nếp sống văn minh, đưa cây con, giống mới vào sản xuất, mở mang nghề phụ, coi trọng xây dựng quy ước LVH. Theo ông Thống: Bản Quy ước của thôn được xây dựng kỹ lưỡng, đúng với các qui định và sát với địa phương, đồng thời được đưa ra lấy ý kiến của các đoàn thể, mọi tầng lớp nhân dân và được bổ sung hàng năm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn,

nên Quy ước thực sự là ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Trong quá trình thực hiện Quy ước, chúng tôi thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, tổ chức họp rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời “ gương người tốt, việc tốt” qua đó đã động viên các tầng lớp nhân dân chung tay thực hiện. Việc thực hiện quy chế dân chủ được thực hiện triệt để. Các công việc lớn trong thôn, trong đó có việc xây dựng LVH, thực hiện nếp sống văn minh, đều được đưa ra họp bàn cụ thể, triển khai theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm

►►► tra”. Đối với các công trình xây dựng của thôn đều có sự đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát của người dân nên đã trở thành công trình của nhân dân, do đó phát huy tốt hiệu quả.

Từ phong trào “TĐDKXĐĐSVH” gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh”, đời sống kinh tế xã hội thôn Tỉnh Cách ngày một nâng lên. Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt hơn 70 triệu đồng/người/năm, số hộ nghèo còn 03 hộ, 98% số hộ có nhà kiên cố, cao tầng; đường thôn, ngõ xóm được trải bê-tông. Hệ thống kênh mương phục vụ tưới tiêu được cứng hóa, khoa học kỹ thuật được áp dụng, trong sản xuất nông nghiệp, máy móc thay thế sức người... đã góp phần đưa năng suất cây trồng, vật nuôi ngày một tăng cao. Kinh tế phát triển, đời sống văn hóa tinh thần người dân ngày càng được cải thiện và nâng cao, tệ nạn xã hội được đẩy lùi. Nhà văn hóa thôn được xây dựng khang trang hai tầng với diện tích 160m² trong khuôn viên 720m² là nơi hội họp của các đoàn thể địa phương và sinh hoạt vui chơi, thể thao của người dân. Một sân vận động với diện tích hơn 3.100 m² là nơi tập luyện thi đấu của các câu lạc bộ bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, dân vũ...

Hàng năm, thôn đăng ký danh hiệu LVH với cấp trên, trên cơ sở đó triển khai sâu rộng trong các đoàn thể và nhân dân để mọi người nắm rõ. Ban vận động tổ chức cho các hộ dân đăng ký danh hiệu



Khu di tích đền và chùa thôn Tỉnh Cách.

“Gia đình văn hóa”. Việc bình xét các danh hiệu văn hóa dân chủ, công khai rộng rãi nên ngày càng thực chất, tỷ lệ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” ngày càng tăng. Năm 2022, thôn có 196/207 hộ đạt Gia đình văn hóa, chiếm 94,68%, số hộ đạt Gia đình văn hóa 03 năm liên tục đạt trên 90%. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, tân gia, lễ hội, mừng thọ. Việc cưới, được tổ chức theo đúng Luật Hôn nhân và Gia đình, tổ chức gọn nhẹ, tiết kiệm. Việc tang, được tổ chức theo phong tục tập quán của địa phương, bỏ các hủ tục, nhiều gia đình thực hiện hỏa táng.

Công tác giáo dục, khuyến học, khuyến tài luôn được quan tâm và phát triển. 100% các cháu trong độ tuổi đi học đều được đến trường. Hàng năm chính quyền và các dòng họ tổ chức biểu dương khen thưởng các cháu học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia, tỉnh, huyện; thi đỗ vào các trường THPT, đại học; các cháu vượt khó vươn lên trong học tập với số tiền trên 2 triệu đồng/cháu. Tiêu biểu dòng họ

Trần với mô hình “Dòng họ Trần hiếu học và an toàn về an ninh trật tự” được Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng tặng Giấy khen có thành tích tiêu biểu trong phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; được Giám đốc Công an tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen về mô hình “Tự quản, tự phòng ngừa, tự bảo vệ an ninh trật tự”. Nhiều năm liên Tỉnh Cách được công nhận “Làng an toàn về an ninh trật tự”. Người dân trong thôn luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tương thân, tương trợ lẫn nhau trong công việc cũng như cuộc sống. Coi trọng công tác “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn”, các gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh đều được quan tâm chăm lo vào các dịp kỷ niệm trong năm.

Từ khi được công nhận danh hiệu LVH, ý thức người dân trong vệ sinh môi trường cũng được nâng lên, đường làng, ngõ xóm phong quang sạch sẽ. Hiện thôn có 01 tổ thu gom rác thải, hàng ngày thu gom rác chuyển ra khu xử lý. 100% hộ gia đình sử dụng 03

(Xem tiếp trang 27)

Hung Đạo vươn tới mục tiêu trở thành thị trấn

TRƯỜNG THÀNH

Hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới (NTM) vào năm 2016. Đảng bộ, chính quyền xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ đã tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả việc nâng cao chất lượng các tiêu chí nhằm mục tiêu thực hiện xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, hướng tới trở thành thị trấn tiếp theo của huyện Tứ Kỳ trong tương lai.

Diện mạo nông thôn khởi sắc

Ô Mễ là thôn điểm sáng trong việc thực hiện chương trình xây dựng NTM ở xã Hưng Đạo, bởi ngay từ khi bắt đầu triển khai, thôn đã đạt cơ bản các tiêu chí của chương trình. Đến nay, sau hơn 10 năm thực hiện, diện mạo nông thôn ở Ô Mễ ngày càng khởi sắc, từng được các cơ quan báo chí so sánh là “phố trong làng” với nhà cửa cao tầng mọc san sát, đường giao thông trải nhựa dài rộng từ đường thôn tới ngõ xóm, cổng làng khang trang, bề thế...

Ông Nguyễn Ngọc Khắc, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Ô Mễ cho biết: Ô Mễ tự hào là thôn tiên phong trong việc làm đường giao thông NTM trên địa bàn xã do nhân dân tích cực đồng lòng góp công, góp của xây dựng. Đến 2016 thì thôn đã hoàn thành cứng hóa toàn bộ đường giao thông thôn, xóm và nội đồng, đảm bảo phương tiện đi lại và sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt từ năm 2020, trong quá trình tiếp tục nâng cao tiêu chí xây dựng NTM, thôn còn nhận được sự ủng hộ tích cực của con em quê hương khi nhận tài trợ, xây dựng hoàn thiện trao tay một số công trình lớn như: cổng làng, 900 mét tuyến đường thôn được mở rộng và



Cổng làng Ô Mễ khang trang, bề thế được xây dựng từ nguồn xã hội hóa.

trải nhựa, hệ thống đèn cao áp... Giúp cho diện mạo quê hương ngày càng khang trang, phát triển rực rỡ.

Bắt tay vào thực hiện Chương trình xây dựng NTM, Đảng bộ, chính quyền xã Hưng Đạo xác định đây là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ mang tầm chiến lược, có ý nghĩa quan trọng, tác động trực tiếp đến đời sống người dân. Với phương châm “Phát huy tối đa mọi nguồn lực”, trong đó nhân dân là chủ thể, xã Hưng Đạo đã thực hiện tốt vai trò Đảng lãnh đạo, Nhà nước điều hành, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể phối

hợp tuyên truyền, vận động, giúp nhân dân hiểu được tầm quan trọng của Chương trình xây dựng NTM, từ đó phát huy vai trò chủ thể của mỗi gia đình, mỗi người dân vào công cuộc xây dựng NTM. Nhờ các chủ trương đúng đắn, đường lối phù hợp, xã Hưng Đạo đã hoàn thành Chương trình xây dựng NTM vào cuối năm 2016.

Tiếp bước thành công đó, trong giai đoạn thực hiện Đề án xây dựng NTM nâng cao tiến tới NTM kiểu mẫu, chính quyền xã đã huy động nguồn lực từ nhân dân để tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng khang trang, bền vững, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và hệ

► thống chính trị vững mạnh. Từ năm 2020, xã đã xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo nhiều công trình quan trọng như trụ sở làm việc, nhà văn hóa xã, 03 nhà văn hóa thôn, 03 khu thể thao thôn, trạm y tế xã, trường học, trạm điện, đường giao thông... Trong đó đặc biệt có nhiều công trình được sự tham gia tích cực từ nguồn vốn xã hội hóa như: nhà văn hóa trung tâm xã được đầu tư trên diện tích 600m² có 260 ghế ngồi và trang thiết bị đầy đủ, hiện đại với tổng kinh phí 23 tỷ đồng; tuyến đường giao thông thôn, xã chỉnh trang, mở rộng; 03 thôn có cổng làng khang trang, bề thế...

Bên cạnh đó, xã Hưng Đạo cũng chú trọng phát triển kinh tế, nâng cao đời sống cho người dân. Đặc biệt từ năm 2020 đến nay, số lao động tại các công ty, doanh nghiệp, đi lao động và làm việc tại nước ngoài tăng, nhờ đó thu nhập người dân trên địa bàn xã ngày càng tăng cao. Hiện số lao động thường xuyên của xã đạt 6.433/7.029 người trong độ tuổi, có khả năng tham gia lao

động, đạt 91,52%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 của xã đạt 68,5 triệu đồng/người/năm, tăng 14,4 triệu đồng so với năm 2020. Công tác xóa đói giảm nghèo cũng được Đảng ủy và chính quyền thường xuyên quan tâm. Năm 2023, số hộ nghèo của xã là 38 hộ, chiếm 0,95%, số hộ cận nghèo là 59 hộ, chiếm 1,47%. Từ năm 2020 đến giữa năm 2023, xã đã thực hiện xây mới và sửa chữa 11 nhà tình nghĩa cho các gia đình chế độ chính sách và 02 nhà cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hiện chưa có nhà ở với nguồn kinh phí từ ngân sách của xã, huyện và xã hội hóa.

Song song với phát triển kinh tế, Hưng Đạo còn chú trọng xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần cho người dân. Hiện 3/3 thôn có nhà văn hóa được xây dựng khang trang, với diện tích từ 300m² trở lên, khu thể thao thôn từ 500m² trở lên, được lắp đặt dụng cụ thể thao phục vụ các môn như: bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, thể

dục thể hình. Các thôn đều thành lập các đội thể thao và câu lạc bộ như: thơ, dân vũ, văn nghệ... hoạt động sôi nổi, mang lại không khí vui tươi, phấn khởi, động viên tinh thần thi đua sản xuất, phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Về xã Hưng Đạo hôm nay, trên các tuyến đường thôn, xã đều sạch đẹp với hai những hàng cây tươi mát xen kẽ những khóm hoa bên đường. Đó là kết quả của quyết tâm làm “xanh” hóa nông thôn của xã Hưng Đạo, nhằm hướng tới mục tiêu trở thành miền quê đáng sống, thị trấn văn minh.

Tiếp tục khai thác tiềm năng, phát huy lợi thế

Khi triển khai kế hoạch, đối chiếu với Bộ tiêu chí xây dựng NTM nâng cao giai đoạn 2018-2020 của UBND tỉnh, xã đạt 18/18 tiêu chí (45/45 chỉ tiêu). Ngày 26/9/2022, khi UBND tỉnh ban hành Quyết định 2581/QĐ-UBND về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 thì đến thời điểm hiện tại xã đạt 17/19 tiêu chí. Xã đặt mục tiêu tới cuối năm 2023, đầu năm 2024 phấn đấu đạt đủ 19/19 tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025, hướng tới hoàn thiện các tiêu chí đô thị theo Quyết định của UBND tỉnh đã phê duyệt vào tháng 11/2019.

Nhằm đạt được mục tiêu đề ra, ngày 18/8/2022, UBND xã Hưng Đạo đã Ban hành Quyết định về việc kiện toàn Ban quản lý và Ban phát triển thôn để thực hiện chương trình xây dựng NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025. Đảng ủy xã đã chỉ đạo thành viên trong Ban chỉ đạo cũng như toàn thể



Cùng với phát triển kinh tế, đời sống văn hóa tinh thần của người dân xã Hưng Đạo cũng phát triển mạnh mẽ.

nhân dân cùng chung tay, chung sức, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và xã đã đề ra. Bên cạnh đó, Đảng ủy cũng giao cho các ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thông qua các buổi sinh hoạt, học tập, tiếp xúc cử tri, loa truyền thanh... từ đó giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đúng đắn tình hình, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi Đề án đã đề ra.

Bên cạnh đó, xã tiếp tục tận dụng mọi nguồn lực để đầu tư cải tạo, nâng cấp toàn diện các tiêu chí đã đạt trước đó, trong đó tập trung vào các tiêu chí kết cấu hạ tầng nông thôn, văn hóa và môi trường. Về hạ tầng, xã vận động nhân dân đóng góp kinh phí, công sức để kiên

cố hóa đường giao thông, xây dựng cơ sở vật chất trường học. Đồng thời vận động nhân dân tham gia chỉnh trang, cải tạo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp ở các nơi công cộng thông qua việc trồng cây bóng mát, hoa trên các tuyến đường thôn, xã.

Ông Nguyễn Xuân Liễu, Phó Chủ tịch UBND xã Hưng Đạo cho biết: Trong quá trình thực hiện Chương trình xây dựng NTM, chính quyền xã đã luôn nhận được sự đồng thuận, chung tay, góp sức của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn qua từng giai đoạn. Nhờ vậy mà cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông, diện mạo nông thôn của xã không ngừng đổi mới theo hướng văn minh, hiện đại. Đời sống tinh thần, vật chất, phong trào văn hóa, văn nghệ ngày càng phát triển; công tác an sinh xã hội được

đảm bảo, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, nâng cao. Các công trình dự án đã và đang được triển khai trên địa bàn đều đảm bảo chất lượng tốt, công khai, minh bạch, nhờ vậy mà có thể huy động được tối đa các nguồn lực, trong đó nguồn xã hội hóa đóng vai trò vô cùng quan trọng.

Để trở thành xã NTM kiểu mẫu, hướng tới mục tiêu trở thành thị trấn đúng kế hoạch đề ra, thời gian tới, xã Hưng Đạo sẽ tích cực khắc phục khó khăn, phát huy lợi thế, chủ động, sáng tạo, tích cực vận động khuyến khích nhân dân cùng tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội ở địa phương. Tạo động lực để xã tiếp tục thực hiện, nâng cao và hoàn thiện các tiêu chí hướng tới xây dựng xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu trong thời gian tới □

Đổi thay ở làng...

(Tiếp theo trang 24)

công trình vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, hố xí tự hoại). 02 khu an táng và cát táng được quy hoạch cách xa khu dân cư, việc chôn cất và cải táng được thực hiện chặt chẽ theo Quy ước của địa phương.

Cùng với các hoạt động cụ thể trong thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH”, Tỉnh Cách cũng đặc biệt quan tâm đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Nhiều CLB do các đoàn thể thành lập và tổ chức đã thu hút đông đảo hội viên, người dân tham gia sinh hoạt, như các CLB: văn nghệ, câu lông,

bóng chuyền, dân vũ thường xuyên tập luyện, biểu diễn phục vụ nhân dân trong các sự kiện, các dịp hội hè, đình đám... Việc trùng tu, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử được cán bộ và nhân dân quan tâm. Di tích đình - chùa Tỉnh Cách được trùng tu tôn tạo từ năm 2004 đến nay khang trang sạch đẹp, năm 2021 di tích được xếp hạng di tích cấp tỉnh. Lễ hội được tổ chức vào ngày 14.02 (Âm lịch).

Tỉnh Cách ngày nay đang vươn lên mạnh mẽ, nhiều công trình phúc lợi xã hội được xây dựng, đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện. Đặc biệt trong nếp nghĩ, cách làm của mỗi người dân không còn tồn tại những hủ tục lạc

hậu, thay vào đó là nếp sống văn minh, hiện đại. Có được những thành quả trên, theo đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn Trần Văn Thống: phần nhiều là do thôn triển khai thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Qua thực hiện phong trào, chúng tôi rút ra nhiều kinh nghiệm quý, đó là cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để mỗi người dân hiểu rõ ý nghĩa của phong trào từ đó nêu cao ý thức, trách nhiệm thực hiện. Luôn đoàn kết, thống nhất trong toàn dân để tạo sức mạnh thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển □

Ngôi đình nhỏ lưu giữ nhiều cổ vật

BÁ GIANG

Đình Phục Lễ được xây dựng trong khuôn viên rộng hơn 6.000m² ở trung tâm thôn Phục Lễ, xã Vĩnh Hồng (Bình Giang), đây là khu đất cao ráo với cảnh quan đẹp. Đình thờ Nguyệt Thai công chúa có công âm phù nhà Trần đánh đuổi giặc Chiêm Thành, đem lại thái bình cho đất nước. Ngôi đình nhỏ nhưng còn lưu giữ nhiều cổ vật có giá trị niên đại thời Nguyễn, thế kỷ XIX.

Theo chân công chức VHXH xã Vĩnh Hồng Vũ Văn Thiện, chúng tôi đến đình Phục Lễ, ngôi đình tọa lạc trong khu đất rộng hơn 1.000 m², trước mặt có một ao trồng sen rộng gần 5.000 m², bên cạnh là sân vận động của thôn. Tiếp chúng tôi, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Phạm Văn Thái cho biết: nằm chung khuôn viên đình là ngôi chùa Vĩnh Xuân, trước đây chùa tọa lạc ở vị trí khác, do thời gian và chiến tranh chùa bị hư hỏng hoàn toàn. Những năm 90 của thế kỷ trước dân làng dựng lại chùa bên cạnh đình, do đó khu di tích hiện có hai cổng vào. Khu di tích ngoài là nơi tâm linh của thôn, còn là nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể thao của người dân.

Phục Lễ là một trong 09 thôn của xã Vĩnh Hồng, từ xa xưa nhân dân nơi đây đã lấy tên thôn đặt tên cho đình. Điều đặc biệt ở Vĩnh Hồng cả 9 thôn, thì mỗi thôn đều có một ngôi đình và một ngôi chùa. Là mảnh đất hình thành khá sớm trong lịch sử, nên Phục Lễ là thôn có số hộ đồng nhất xã và là nơi đặt trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND và các ban, ngành, đoàn thể xã Vĩnh Hồng. Trải qua thăng trầm lịch sử, đình Phục Lễ mặc dù không còn được toàn vẹn như xưa, nhưng vẫn lưu giữ một số cổ vật có chất liệu: gỗ, gốm, đá, giấy có giá trị về lịch sử và



Ban thờ gian đại bái đình Phục Lễ.

nghệ thuật, đặc biệt là các sắc phong có giá trị về văn bản và niên đại.

Theo thần tích, thần sắc, đình Phục Lễ được khởi dựng vào thời Hậu Lê (cuối TK XVIII), trùng tu vào thời Nguyễn (cuối TK XIX). Đình mang kiến trúc kiểu chữ Tam (三) gồm tòa đại bái 5 gian, 5 gian trung đình và 3 gian hậu cung. Năm 1949 tòa đại bái bị phá dỡ lấy vật liệu xây bốt Phục Lễ, năm 1959 tòa trung đình cũng bị tháo dỡ lấy vật liệu, chỉ còn 3 gian hậu cung. Năm 2003 đình được khôi phục trên nền cũ. Theo quan sát của chúng tôi, hiện đình có kiến trúc kiểu chữ Nhị (二), mặt tiền quay hướng Tây Nam, gồm 5 gian đại bái và 3 gian hậu cung. Tòa đại bái có

kết cấu bê-tông cốt thép sơn giả gỗ. Bốn vì kèo được kiến tạo theo kiểu “con chông giá chiêng” truyền thống nhưng được làm giản lược. Mái dãn ngói Giếng Đáy, đầu đao đắp phù điêu rồng châu phượng mớm, mái trang trí “lưỡng long châu nhật” khá đẹp mắt. Tòa hậu cung còn khá nguyên vẹn như cũ, mặc dù có tu sửa chống xuống cấp. Kết cấu phần mộc đơn giản, gồm 4 vì kèo cấu chất liệu gỗ tứ thiết bào trơn đóng bén. Mái lợp ngói mũi truyền thống, móng và tường xây gạch chỉ. Cổng, tường bao và kê bờ ao mới được mở rộng phía trước đình những năm gần đây. Di tích được xếp hạng di tích cấp tỉnh ngày 22/11/2010.

Đình Phục Lễ thờ Thành

hoàng làng là Nguyệt Thai công chúa. Nguyệt Thai là con của Triệu Quang người ở xã Cổ Trai, huyện Lương Tài, phủ Thuận An, đạo Kinh Bắc (xưa gọi là quận Vô Ninh). Vào cuối triều Hùng Vương thứ 18, Triệu Quang kết duyên với người bản quận họ Đào tên húy là Mỹ, dòng dõi trâm anh, gia truyền thi lễ. Hai vợ chồng tinh thông y thuật, sống vui vẻ và thích giúp đỡ người nghèo, được người dân yêu quý. Nhưng tuổi đã cao mà chưa sinh được mụn con nào. Những danh sơn, thắng cảnh, động thiêng, đền danh tiếng không chỗ nào mà hai ông bà không đến công đức trùng tu và cầu đảo. Một hôm ông bà nghe tên ở khu Phục Lễ, trang Mỹ Thụ, huyện Đường An, phủ Thượng Hồng có ngôi miếu thiêng cầu tấu ứng. Hai người liền sửa soạn lễ nghi xuôi dòng sông Nguyệt về Phục Lễ cầu tự. Thời gian sau, vào ngày 10 tháng Giêng năm Quý Mùi, bà sinh hạ được một người con gái thiên tư khác lạ, thể mạo khôi kỳ, liền đặt tên là Nguyệt Thai nương. Thời gian thấm thoát trôi, Nguyệt Thai đã tuổi 16 căng tràn sức xuân, nang có vẻ đẹp như chim sa cá

lặn, nguyệt then hoa nhường, môi đỏ như son, da trắng, má hồng. Cũng lúc này cha mẹ nàng không bệnh mà lần lượt qua đời. Sau ba năm chịu tang cha mẹ, vua Tống (húy là Bính) nghe tin Kinh Bắc có nàng Nguyệt Thai “sắc nước hương trời” liền vời vào cung lấy làm vợ và ban cho bốn hầu nương ngày đêm phục vụ. Về sau, Tống vương băng hà, Nguyệt Thai nhớ di ngôn của phụ mẫu nên trở về cố quán, là làng Phục Lễ (trang Mỹ Thụ). Về đây bà cho tu sửa miếu sở và ban hoàng kim để mua ruộng đất cúng tế phụng thờ dài lâu. Ngày mồng 7 tháng 5, bà và bốn vị hầu nương ngự thuyền rồng du chơi ở ngoài biển, vừa đến cửa biển, bỗng nhiên trời đất tối sầm, sóng gió nổi lên dữ dội, thuyền rồng bị đắm, cả đoàn bị nhấn chìm. Xác của bà và 04 cung phi trôi dạt về Phục Lễ, uyển nhiên như đất sinh, nhân dân cho là lạ liền đắp thành phần mộ, sau thấy linh ứng lập miếu thờ. Đến thời Trần Thánh Tông đánh giặc Chiêm Thành, trú binh tại cửa biển nơi Nguyệt Thai và bốn cung nữ bị tử nạn, nửa đêm canh ba mộng thấy một nữ thân nói

“Nay nghe tin Bệ Hạ thân chinh đi đánh giặc phương Nam, Thiếp nguyện xin âm phù tán dương công Thánh, trợ giúp bảo vệ nước”. Sau đó biển yên, sóng lặng việc hành quân thuận lợi, một trận dẹp yên giặc Chiêm Thành. Vua cho lập miếu và đặt tên miếu là “Thánh nương từ”, phong nàng là “Thượng đẳng thần” và tặng cho đôi câu đối:

Hương hỏa thiên thu âm tục Tống

Phong ba nhất mộng mặc phù Trần.

Dịch nghĩa:

Ngàn thu hương lửa duyên cùng Tống

Một giấc phong ba giúp được Trần.

Khi vua Thánh Tông nhắc việc đánh được Chiêm Thành là nhờ ở thần lực âm phù, nên sắc phong nguyên tự thân hiệu “Nguyệt Thai công chúa”, lại phong tặng là Thánh nương Nga hoàng Uyển Mỹ phu nhân. Vua còn sai người dân khu trang, huyện, phủ, sông, biển đạo Hải Dương tu sửa xây miếu phụng thờ. Trải qua các triều đại phong kiến Nguyệt Thai công chúa đều được phong tặng nhiều mỹ từ.

Dẫn chúng tôi vào hậu cung của đình, ông Vũ Đình Lãi – thủ từ lấy ra chiếc hộp được cất giấu và khóa cẩn thận, rồi mở ra cho chúng tôi xem. Bên trong hộp là 8 đạo sắc (trong đó có 2 sắc sao) gồm: 4 đạo về chính vị Tự Đức năm thứ 33 (1880), Duy Tân năm thứ 3 (1909) và 2 sắc Khải Định năm thứ 9 (1924); 2 đạo phụ vị Duy Tân năm thứ 5 (1911), Khải Định năm thứ 9 (1924) và 2 sắc sao Quang Trung năm thứ 5 (1792), Tự Đức năm thứ 3 (1850). Ngoài ra đình còn lưu giữ một số cổ vật, về chất liệu gỗ: 02 cổ ngai



Đình Phục Lễ.

► thờ, cỗ khám và tượng thờ Thành hoàng thời Nguyễn thế kỷ XIX; đôi câu đối dựng năm Thiệu Trị thứ 6 (1846). Chất liệu gốm: bát hương hình trụ (thời Nguyễn TK XIX), bát hương quả lựu và đôi lộc bình (thời Nguyễn TK XX). Chất liệu giấy: 01 quyển thần tích thôn Phục Lễ, sao chép năm Duy Tân thứ 02 (1908); 01 bản thần tích, thần sắc xã Phục Lễ (1938).

Theo Bí thư chi bộ, Trưởng thôn Phạm Văn Thái lễ hội đình Phục Lễ thời phong kiến được mở vào dịp ngày sinh Thần mồng 10 tháng Giêng và ngày hóa mồng 7 tháng 5.

Ngày nay Lễ hội được tổ chức vào mùa Xuân, thời gian từ mồng 9 đến 15 tháng Giêng, chính hội ngày mồng 10. Tối mồng 9 tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, hát chèo, hát văn, hát quan họ... sáng mồng 10 các gia đình, dòng họ trong thôn mang lễ vật lên đình dâng Thánh, xong về tổ chức thụ lộc. Thời gian này con cháu của các dòng họ ở khắp nơi về dâng hương tưởng nhớ Thành hoàng làng và tham gia các trò chơi tại lễ hội, đây là truyền thống đẹp của địa phương.

Đình làng là nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan

trọng của địa phương, nơi ghi dấu ấn văn hóa tín ngưỡng, phong tục, tập quán làng xã thời phong kiến, đình Phục Lễ cũng không nằm ngoài những giá trị trên. Hiện đình còn lưu giữ nhiều cổ vật có giá trị, các sắc phong, câu đối, đại tự... giúp thế hệ sau hiểu thêm về nhân vật Nguyệt Thai công chúa, hiểu về các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc, trong đó có giặc Chiêm Thành. Từ đó khơi gợi truyền thống yêu nước, ý thức giữ gìn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc □

Tinh thần cách mạng...

(Tiếp theo trang 3)

trường. Cùng với đó là ba nền tảng hỗ trợ và 4 mục tiêu phát triển không gian. Kết thúc kỳ họp, HĐND tỉnh đã thông qua 23 nghị quyết làm cơ sở thực hiện.

Kỷ niệm 78 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 năm nay trong

không khí vui mừng, phấn khởi trước những thành tựu kinh tế - xã hội của cả nước, của tỉnh nhà đã đạt được trong thời gian vừa qua. Những kết quả đó là rất cơ bản, tạo ra những tiền đề vững chắc, tạo xung lực mới để Đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà tiếp tục vượt lên những khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế -

xã hội theo tinh thần Nghị quyết đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII đề ra.

Tinh thần, khí thế cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 là động lực to lớn cổ vũ chúng ta vượt qua mọi khó khăn thử thách, vững bước tiến lên xây dựng đất nước ta phồn vinh, hạnh phúc □

Phát huy giá trị...

(Tiếp theo trang 17)

du lịch ở địa phương. Ông Nguyễn Văn Thư, Trưởng BQL di tích thị xã Kinh Môn cho biết: việc bảo tồn, phát huy giá trị của di tích ở Kinh Môn từ trước đến nay đều nhận được sự quan tâm, đồng thuận từ các cấp ủy, chính quyền tới người dân. Thời gian tới, Kinh Môn còn thực hiện nhiều hoạt động thiết thực nhằm phát huy các giá trị của di tích, góp phần vào phát triển kinh tế -

xã hội của địa phương.

Những năm gần đây, lượng du khách đến tham quan, chiêm bái các di tích trên địa bàn thị xã Kinh Môn ngày càng đông, không chỉ tập trung dịp lễ hội đầu Xuân mà còn du lịch văn cảnh suốt bốn mùa trong năm. Điều đó đã khẳng định giá trị của các di tích, đồng thời cho thấy vai trò, trách nhiệm của chính quyền và người dân thị xã Kinh Môn trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Theo đại diện Ban Quản lý di tích Kinh Môn, 6 tháng đầu

năm, doanh thu khu di tích quốc gia đặc biệt An Phụ - Kính Chủ - Nhậm Dương đạt gần 7,5 tỷ đồng, tăng gần 4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả trên vượt 1,2% kế hoạch năm, trong đó thu đầu thầu trung chuyển khách và trông giữ phương tiện hơn 1,4 tỷ đồng, thu dịch vụ ki ốt 300 triệu đồng, thu tiền công đức hơn 4,7 tỷ đồng, thu phí tham quan hơn 1 tỷ đồng. Cùng thời gian trên, khu di tích đón hơn 110.000 lượt khách, tăng hơn 60.000 lượt □

Câu lạc bộ thơ hơn 300 tuổi ở Mộ Trạch

ĐẶNG VĂN LỘC

Đã bốn lần tôi về Mộ Trạch, thăm nhà thờ Trường xuân. Lần đầu vào năm 2009, về Mộ Trạch chủ yếu tìm hiểu lịch sử làng qua di sản Hán Nôm.

Tim hiểu chất thơ trong bia Trường xuân hiện thi

Nhà thờ Trường xuân có văn bia Trường xuân hiện thi (Thơ của Trường xuân hiện), tạo dựng năm Vĩnh Thịnh 2 (1707). Được nghe các ông Vũ Quốc Ái, Vũ Xuân Ấm, cụ Lê Thị Gái kể chuyện về lịch sử ngôi nhà thờ trên mảnh đất hơn 6 thước ta, chừng 150 mét vuông. Đây cũng chính là đất ở của Tiến sĩ, Thượng thư, Nam tước Vũ Công Đạo thời trai trẻ, lúc hưu trí, khi lâm chung.

Khi cụ Vũ Công Đạo nhận sổ hưu tập hợp người nhà, người trong họ tổ chức những buổi họa thơ, bình thơ. Dòng đầu bia Trường xuân hiện thi ghi: Hiện chủ là Vũ Thời Tấu, chức Thượng thư, về hưu lập Trường xuân làm nơi đọc thơ văn ngâm vịnh chơi. Nguyên văn chữ Hán, phiên âm: Hiện chủ Thượng thư trí sĩ Vũ Thời Tấu kiến lập Trường xuân vi ngoạn vịnh - 軒主尚書致仕武時叟建立長春為玩詠。

Chữ hiện ở đây mang nghĩa ngôi nhà nhỏ hoặc hành lang có cửa sổ, thường để đặt tên thư phòng (phòng đọc sách, nơi học của sĩ tử). Còn các nghĩa khác như: 1- Xe có hình cong, hai bên có màn che, ngày xưa quan đại phu mới được đi xe ấy; 2- Bay cao; 3-



Ông Vũ Quốc Ái, Vũ Xuân Ấm trước bia Trường xuân hiện thi.

Mím cười (Thiếu Chử - Hán Việt tự điển). Chọn chữ “hiên” thành hiện chủ rất phù hợp với người từng giữ chức Thượng thư, quan ở hàng đầu triều, cũng phù hợp làm nơi đọc thơ, ngâm vịnh vui chơi.

Bài thơ cụ Đạo viết ở những dòng đầu văn bia, câu thực có định nghĩa về chữ “hiên 軒”: rục rờ, tả cái dáng văn vẻ rục rờ này được định danh là Hiên, sẽ tồn tại mãi mãi cùng năm tháng (Hoán nhĩ danh hiên tuế nguyệt trường 奧爾名軒歲月長).

Thơ trong bia Trường xuân hiện thi, thuộc loại thơ cổ, có đặc điểm là viết để lại cho hậu thế, viết để nuôi dưỡng đạo đức, tinh thần cho mình, cho con cháu, để giao lưu bè bạn, thưởng ngoạn thiên nhiên. Thơ nay viết để đăng báo in sách báo, có tiền nhuận bút,

mang tính sản phẩm. Biết đặc điểm của thơ xưa, thơ nay, đọc dễ vào.

Ngôi từ đường Trường xuân hiện có ba gian làm nơi thờ tiên tổ phái Đinh dòng họ Vũ ở Mộ Trạch. Nhà ba gian thường gọi nhà một gian hai chái. Gian giữa bài trí đồ thờ, hương án, câu đối, hoành phi. Hai chái bên có một gian để bộ bàn ghế uống trà, gian còn lại để trống. Cụ Lê Thị Gái cho biết, từ khi cụ về làm dâu hơn 70 năm, nhà thờ đã như vậy.

Từ bài trí nhà thờ Trường xuân, ta có thể hình dung Trường xuân hiện đặt trụ sở ở gian bên cạnh của ngôi nhà thờ ba gian truyền thống. Hàm ý thơ có dáng văn vẻ rục rờ như thế nào, đọc thơ xướng vịnh mới rõ.

Bia Trường xuân hiện thi khắc in 9 bài thơ. Số lượng bài

► thơ quá ít khi mà Trường xuân hiên hoạt động liên tục trong vòng bảy, tám năm, từ khi thành lập, năm 1699, đến năm 1707.

Vị hiên chủ, nói như hiện nay là chủ nhiệm của câu lạc bộ thơ Trường xuân hiên, nhưng cụ Đạo chỉ để một bài khắc trong bia. Điều này tự nói nên sự bình đẳng, dân chủ trong công bố tác phẩm của hội viên.

Thời Nho học hình thức xướng hoạ trong tầng lớp có chữ, trong thi giới khá phát triển. Người “chủ xướng” đọc bài thơ thất ngôn bát cú (bài thơ tám câu bảy chữ). Chọn chữ làm vần chủ để mọi người hoạ theo vần chủ. Vũ Công Đạo chọn chữ trường (lâu dài) làm vần chủ (chủ vận). Chữ trường trong câu: “Hoán nhi danh hiên tuế nguyệt trường” (thơ có dáng vẻ rõ ràng này định danh là “hiên”, sẽ tồn tại mãi mãi cùng năm tháng). Đây là câu thứ hai trong phần phá đề của thơ thất ngôn bát cú.

Đọc câu thơ trong phần luận đề (bàn luận), ta gặp niềm vui bất tận đầy chất xuân của bạn văn chương.

Xướng hoạ bên song cao tiếng cất

Yến bầy hoan hỉ bạn văn chương

(Trích trong Mộ Trạch làng tiến sĩ, Vũ Huy Phú sưu tầm biên soạn, Tăng Bá Hoàn hiệu đính, Bảo tàng Hải Dương 2007, trang 211).

Tám bài thơ “hoạ vần” trong Trường xuân hiên thi đều của người họ Vũ, phần lớn có chức quan. Hiến phó Vũ Giản Thân, Lang trung Vũ Công Tướng, Tham nghị Vũ Đăng Hiến, Nho sinh Vũ Công Uy, Tri phủ Vũ Công Tạo.

Trong số tám tác giả thơ có đến bảy người đều có chức vụ. Chỉ một người là nho sinh (儒生).

Thơ hoạ vần “trường” có cái hay là không trùng từ, trùng ý. Trong khuôn khổ thơ luật, làm được việc này không dễ, cần tài năng, đức độ và phải luôn học thầy, học bạn.

Hiến phó Vũ Giản Thân hoạ vần trường: Thanh động danh hiên thoả hứng trường (...cảm hứng thơ mãi dài lâu). Lang trung Vũ Công Tướng viết “Đường đường hiên hiệu trường xuân phúc”, cụ Vũ Huy Phú dịch: Tên gọi Trường xuân phúc rất trường.

Thơ của Hiến phó Vũ Giản Thân nói về cảm hứng dài lâu. Thơ Lang trung Vũ Công Tướng nói về phúc đức dài lâu. Thật tuyệt trong tìm chữ hoạ ý.

Tham nghị Vũ Đăng Hiến tả sự thú vị được hoà cùng ánh nắng ban mai đầy tràn nơi hiên thi (Áng sáng dương sinh thú vị trường).

Câu kết trong chín bài thơ cũng mỗi tác giả một vẻ về



Thác bản bia Trường xuân hiên thi.

dùng chữ, nhưng chú trọng vào chữ “đức”, chữ “nhân”, chữ “thọ”, chữ “chỉ” (nên móng).

Tác giả chủ xướng Trường xuân hiên dùng từ “phù đức: giúp đỡ cháu con tu dưỡng đạo đức, lối sống tốt đẹp để đạo đức được lan toả” (Hữu phù đức lại thượng dương dương).

Tri phủ Vũ Công Tạo viết về chữ đức, chữ thọ: Tông tư mãn ốc bạc lai thọ/ Đức chỉ nhân cơ đại đại xương”. Ý thơ nói: Có nền móng nhân đức thì đời đời thịnh vượng. Cụ Vũ Huy Phú dịch: Đây nhà trên dưới vui mừng thọ/ Nền đức móng nhân nổi tông đường.

Đã hơn 300 năm bia đá khắc thơ Trường Xuân hiên đã có chữ mờ, chữ luận mãi mới xác định được mặt chữ. Nhưng tại sao bia vẫn còn, không bị đem nung vôi để chống chua mặn đồng ruộng một thời. Hoặc đem làm bệ cầu ao, rồi tan nát, chữ đi đàng chữ, đá chìm vào đất.

Câu trả lời hay nhất là bạn đọc về hỏi chuyện người Mộ Trạch, họ sẽ trả lời chân tình nhưng rất biện chứng của chất làng khoa bảng, luôn lấy nhân đức làm gốc. Tự giác tu dưỡng, phấn đấu để được dài lâu (thọ), lấy sống vui, sống chan hoà với cộng đồng làng xã, với thiên nhiên để bồi đắp vững chắc nền nhân đức. Nhiều cá nhân, gia đình vẫn lặng lẽ tìm cách bảo tồn, gìn giữ di sản của tổ tiên. Gần đây, tôi nhận được tài liệu ảnh thác bản văn bia, sắc phong của Mộ Trạch do Tiến sĩ Vũ Huy Thuận tài trợ tiền sao chụp tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm. Chính có thác bản này, đọc nguyên tác thơ lại càng cảm nhận được nhiều nhiều tài cao đức

trọng của thi nhân Mộ Trạch thời mực tàu giấy dó.

Vài nét về thân thế sự nghiệp vị hiển chủ

Vũ Công Đạo không phải người về hưu mới nổi hứng với thơ phú. Theo phả họ Vũ Võ và những tư liệu điền dã, có thể biết được ít nhiều về ông.

Vũ Công Đạo sinh năm 1630 (có tài liệu ghi sinh năm 1629), bảy mươi tuổi ta (tức 69 tuổi Tây) mới hưu trí, xưa gọi là trí sĩ. Nhà thờ Trường xuân còn bia Trí sĩ bi kí ghi về việc này.

Là trưởng nam của cụ Vũ Văn Hoàn. Thân phụ cụ học rộng, trí nhớ giỏi, văn chương hoa mỹ. Dạy học trò theo học rất đông, có nhiều học trò thành đạt như Trạng nguyên Nguyễn Quốc Khôi (Nguyễn Quốc Trinh), Hội nguyên Nguyễn Đình Trụ. Có hai con giai là Vũ Công Đạo, Vũ Công Lượng đỗ Đại khoa (Tiến sĩ). Cụ Vũ Văn Hoàn mất, được vua ban tặng chức Thượng tự bảo khanh, tước An Phú hầu. Một hình thức khen thưởng nhằm mục đích khuyến học khuyến tài năng của Nhà nước, nay ít áp dụng.

Vũ Công Đạo thuở nhỏ thông minh, học giỏi, đỗ học vị Cử nhân khi 18 tuổi (khoa Mậu Tý - 1648). Nay tuổi này mới vừa học xong Trung học phổ thông. Dự thi Hội, thi Đình đỗ Đệ tam giáp Đồng Tiến sĩ xuất thân năm 1659. Từng qua các chức Sơn Tây sứ, Tán trị thừa chính sứ ti, chức Tham chính. Đi sứ Trung Hoa năm 1673, làm Phó sứ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được thăng chức Hữu Thị lang Bộ Công, tước Nam. Năm 1676 giao chức Phó Đô ngự sử. Phả họ Vũ - Võ chép “ông được

phong tặng Thượng thư Bộ Lễ, tước Thọ Lĩnh bá”. Có chữ phong tặng ở trước chức vụ, thường là sau khi đã nghỉ hưu hoặc qua đời, được vua thăng chức, tước khi xét công lao đức độ khi đương làm việc. Vũ Công Đạo mất ngày 3/7. Lúc sinh thời, ông đã tự soạn bài văn tế cho mình, có câu:

“Biết mấy mùa đi sứ thiên triều, mạng sống lê dân cải tử hoàn sinh triệu lần tươi tốt.

Bao nhiêu bận vì vua hiến kế, cơ đồ đất nước giữ gìn thịnh vượng muôn thuở bên vũng”

(Tộc phả họ Vũ Võ, NXB Thế giới 2007, trang 229).

Vũ Công Đạo có nhiều học trò thành danh như: Bảng nhãn Phạm Quang Trạch ở Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội, Thám hoa Vũ Thạnh ở Đan Loan, Bình Giang, Hội nguyên Nguyễn Danh Dự ở Dương Liễu, Hoài Đức Hà Nội. Phả họ Vũ - Võ ghi: “Bình sinh dạy học, đào tạo được lắm anh tài. Ông giỏi về thơ, có nhiều bài tự thuật đời mình từ 18 tuổi đến 86 tuổi”.

Cuộc đời Vũ Công Đạo được ghi nhận nhiều về công việc làm thầy, tư cách đạo đức làm quan. Năng khiếu thơ, học giỏi thực thi công việc có trách nhiệm cao, thì xuyên suốt cuộc đời.

Thời Nho học, Nhà nước quy định người thi đỗ học vị từ Tiểu khoa đến Trung khoa, Đại khoa (nay là tốt nghiệp Trung học phổ thông, đỗ Đại học, đỗ Tiến sĩ) đều được bổ dụng, giao chức vụ phù hợp với bằng cấp, sở trường. Vậy Vũ Công Đạo có thể dạy học trò lúc đỗ Tú tài, Cử nhân hay cả khi đã đỗ Tiến sĩ.

Có lẽ ở tất cả quãng thời gian học thi đỗ ba học vị: Tú

tài, Cử nhân, Tiến sĩ. Sứ và phả họ Vũ - Võ chép, ông bị chúa đuổi về quê khi ông đương chức Đô đài ngự sử, do không tuân lệnh viết quyết định bãi chức Tiến sĩ Thượng thư Vũ Duy Đoán. Không viết vì quyết định của chúa có dấu hiệu vi phạm quy định, thiên vị. Việc này chính sử có chép. Ông và Vũ Công Đoán bị bãi miễn về quê làm dân. Sau một thời gian Vũ Công Đạo được triệu dụng, làm việc và thăng tiến bình thường. Khi về hưu được ban tặng sáu câu đối. Sáu câu đối này được khắc in ở bia “Trí sĩ bi kí” đặt trong khuôn viên nhà thờ Trường xuân. Khi qua đời, triều đình có bài văn tế, thương tiếc và khải định:

“Anh tuần đất Hồng Châu, danh nho làng Mộ Trạch - Tộc phả họ Vũ - Võ, trang 228”.

Hơn 300 năm trước, ở Mộ Trạch đã có câu lạc bộ thơ, thơ được khắc in vào bia đá. Hình thành và hoạt động bằng hình thức chủ động kinh phí, trụ sở, tự quản, tự vui. Có lẽ là độc nhất vô nhị thời ấy.

Bia Trường xuân hiện thi thuộc hàng cổ vật, được pháp luật bảo vệ theo Luật Di sản văn hoá. Đẹp thay đời sống văn hoá của người họ Vũ làng Mộ Trạch□

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Mộ Trạch làng Tiến sĩ, Vũ Huy Phú sưu tầm biên soạn, Tăng Bá Hoàn hiệu đính, Báo tăng Hải Dương 2007.
2. Tộc phả họ Vũ Võ, Nhà xuất bản Thế giới 2007.
3. Đại Việt sử kí toàn thư trọn bộ, Nhà xuất bản Thời đại, NXB Hồng Bàng 2013.
4. Thác bản bia Trường xuân hiện thi, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, tư liệu do Tiến sĩ Vũ Huy Thuận công đức cho làng.

NHÀ HÁT CHÈO HẢI DƯƠNG: Phát huy truyền thống “Chiếng chèo Đông”

THIỆN TÍN

Nghệ thuật hát chèo có từ khoảng thế kỷ X, là nghệ thuật truyền thống đặc sắc của dân tộc Việt Nam. Cái nôi của chèo là đồng bằng châu thổ sông Hồng, nổi tiếng với các chiếng chèo: Đông, Đoài, Nam, Bắc mà trung tâm là kinh thành Thăng Long xưa...

Chèo là loại hình sân khấu kịch hát đặc biệt, đậm đà tính dân tộc chỉ có ở Việt Nam. Nghệ thuật hát chèo là sự kết hợp của hát, múa, nhạc, kịch vô cùng độc đáo. Hát chèo có thể đơn ca, song ca hoặc đồng ca. Ngày xưa hát chèo thường được tổ chức vào các dịp hội hè, đình đám nhưng cũng có thể tùy hứng hát vào những đêm trăng... một cách dân dã.

Truyền thống đáng tự hào

Chèo Hải Dương nằm trong “chiếng chèo Đông” cùng các tỉnh: Hưng Yên, Quảng Ninh và TP. Hải Phòng. Trong đó nghệ thuật hát chèo ở Hải Dương được coi là cái nôi của “chiếng chèo Đông”. Theo sử sách ghi lại, bà Phạm Thị Trân (thời nhà Đinh) là vị tổ thứ nhất của nghề chèo, quê ở Hồng Châu. Sau này Nghệ sĩ nhân dân (NSND) Nguyễn Văn Thịnh (Trùm Thịnh 1883-1973) và NSND Trịnh Thị Lan (Cả Tam 1888-1971) là hai nghệ sĩ chèo tiêu biểu, người con của tỉnh Đông có công khôi phục vốn chèo cổ, đồng thời có đóng góp lớn cho việc hiện đại hóa chèo trong thế kỷ XX.

Những năm chống Pháp tại Hải Dương có Đoàn Văn công Quân khu Tả Ngạn và Đoàn Văn công nhân dân khu Tả Ngạn phục vụ văn hóa văn nghệ cho bộ đội và Nhân dân. Năm 1959, Đoàn Văn công nhân dân khu Tả Ngạn chuyển



Một cảnh trong vở chèo *Chuyện tình bên sông*.

thành Đoàn chèo Tả Ngạn dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Hải Dương... Hòa bình lập lại tại miền Bắc, Nhà hát chèo Hải Dương được thành lập vào ngày 20/4/1960, tiền thân là Đoàn văn công tổng hợp. Những ngày đầu cơ sở vật chất rất thiếu thốn, chỉ có một ít trang phục giản dị đơn sơ, vài chiếc đèn măng xông phục vụ chiếu sáng sân khấu, một ít phong màn và đạo cụ với vài cây đàn, cây nhị... Nói về thời kỳ này, NSND Thúy Mơ cho biết: Khi đó Đoàn có 15 anh chị em diễn viên nhạc công, được tuyển từ phong trào văn nghệ quần chúng, anh Hoàng Nam phụ trách Đoàn, các anh chị: Văn Thản, Kim Liên, Lê Khiêm, Văn Tân, Ngọc Bảo, Thanh Vần, tôi và một số anh chị em khác là diễn viên, nhạc công. Những năm tháng đó chúng tôi tự trau dồi kiến thức kỹ năng, vừa học, vừa làm, dàn

dụng những tiết mục, hoạt cảnh chèo để tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phục vụ Nhân dân. Thời gian Mỹ đánh phá ác liệt, chúng tôi chia thành từng tốp với các “tiết mục xung kích” có mặt tại các trận địa pháo phòng không, mang lời ca, tiếng hát để phục vụ bộ đội sau những trận đánh ác liệt. Mặc dù khó khăn nhưng Đoàn đã cố gắng dựng được một số vở chèo ngắn: Cô gái tỉnh Đông, Tuần Ty-Đào Huế, Sứ Vân giả dại, Thị Mầu lên chùa... được cán bộ và nhân dân hết lời ngợi khen...

Cho đến hôm nay

Theo NSUT Bùi Quang Toàn, Giám đốc Nhà hát chèo Hải Dương cho biết: Nhà hát chèo Hải Dương có bề dày thành tích, được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận. Trong suốt quá trình phát triển, Nhà hát chèo Hải Dương

đã đạt được những thành tích rất đáng tự hào. Trong kháng chiến thì được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến (1972), hòa bình lập lại được tặng thưởng Huân chương Lao động (1993 và 1999). Được các bộ, ban ngành, tặng thưởng nhiều Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen... Nhà nước phong tặng 1 Nghệ sỹ Nhân dân và 11 Nghệ sỹ Ưu tú.

Nhà hát chèo Hải Dương đã dàn dựng nhiều vở chèo kinh điển, tham gia đầy đủ liên hoan, hội diễn toàn quốc với các vở chèo: Quan âm Thị Kính, Chinh phụ hai chồng, Tống Trân-Cúc Hoa, Câu chuyện làng Nhân, Nam đước Thánh nhân, Côn Sơn hiền sỹ, Chuông ngân rừng trúc, Đào Lý một cảnh, Chuyện tình hàn sỹ-đào nương, Thần tướng Yết Kiêu... với các diễn viên tham gia vai chính: Sỹ Thuật, cố nghệ sỹ Ngọc Bích, Thanh Sóng, Hạnh Bấy, Minh Phương, Đức Mười, cố nghệ sỹ Mạnh Ca, Quang Minh, Mạnh Thắng, Hồng Tươi, Sông Thương... đã mang về cho Nhà hát rất nhiều giải thưởng có giá trị.

Hiện nay Nhà hát chèo có cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, hàng năm Nhà hát triển khai kế hoạch dàn dựng những vở mới, những tiểu

phẩm, trích đoạn tham gia hội thi, hội diễn phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh và phục vụ nhân dân trong những ngày lễ lớn của đất nước, ngày kỷ niệm...

Các vở diễn của Nhà hát chèo Hải Dương từ trước tới nay phần nhiều là các kịch bản truyền thống, tích cổ nhuần nhuyễn chất chèo. Với phong cách ấy các nghệ sỹ, diễn viên gạo cội của Nhà hát đã kế thừa và phát huy được nghệ thuật chèo truyền thống đồng thời có ảnh hưởng mạnh mẽ đến các phong trào, sân khấu không chuyên tại các địa phương trong tỉnh. Các nghệ sỹ Mạnh Thắng, Hồng Tươi là những NSUT gạo cội, đã đủ điều kiện để Nhà nước xét tặng danh hiệu NSND thông qua các vai diễn để đời. Đối với NSUT Mạnh Thắng đã đóng khoảng 20 vai, trong đó nổi tiếng với các vai diễn: Tuệ Tĩnh (vở chèo Nam đước Thánh nhân), Huyền Quang tôn giả (vở chèo Huyền Quang tôn giả), Đức Hảo (vở chèo Đào Lý một cảnh), Khóa Huấn (vở chèo Chinh phụ hai chồng), Thành (vở chèo Con báo màu da cam)... NSUT Hồng Tươi đã có 26 năm tuổi nghề với hơn 10 vai diễn xuất sắc đã mang về cho chị 5 Huy chương Vàng, 1 Huy chương Bạc và giải Nghệ sỹ xuất sắc

nhất. Chị cho biết: Tôi tham gia rất nhiều vai diễn nhưng ấn tượng nhất vẫn là vai Diệu Lý trong vở chèo “Đào Lý một cảnh”, vở diễn được tham gia cuộc thi Sân khấu chèo toàn quốc năm 2011, tại Thái Bình. Sau khi diễn xong, được khán giả vỗ tay nhiệt liệt, đạo diễn Bùi Đắc Sừ nói rằng vai diễn rất thành công, nếu được chọn người đóng vai Diệu Lý thì vẫn chọn tôi. Vai diễn này tôi đạt được 1 Huy chương Vàng và Nữ nghệ sỹ xuất sắc có giọng hát chèo hay nhất.

Cũng theo ông Toàn: Để Nhà hát chèo Hải Dương ngày càng phát triển, xứng đáng với cái nôi “chiếng chèo Đông” tập thể cán bộ, diễn viên, nhạc công Nhà hát chèo luôn cố gắng không ngừng. Cho đến nay thế hệ kế tiếp chúng tôi có các diễn viên trẻ đầy triển vọng, đa số được học hành bài bản, có những diễn viên được đào tạo chính quy: Quang Phúc, Văn Thiện, Văn Sen, Thanh Hương, Thu Huệ, Quang Xếp. Trong đó Văn Thiện, Quang Phúc đã để lại những dấu ấn nhất định, đặc biệt diễn viên Thu Huệ mới được tuyển chọn vào Nhà hát đã đoạt giải “Tài năng trẻ sân khấu chèo 2023” và Huy chương Bạc vai Thị Mầu trong trích đoạn vở chèo “Quan âm Thị Kính”, hiện nay cô đang nhận vai Mai, vai chính trong vở chèo “Chuyện tình bên sông”. Đồng thời anh chị em diễn viên có tâm niên, có nghề rất nhiệt tình, mang hết “vốn liếng” của mình kèm cặp lớp trẻ mong họ trưởng thành, kế thừa truyền thống của Nhà hát. Là cán bộ quản lý tôi mong rằng Nhà hát chèo Hải Dương phát triển bền vững, anh chị em giữ được ngọn lửa đam mê, không ngừng rèn luyện học tập để giữ lấy nghề, giữ lấy truyền thống của ông cha đã để lại□



Một cảnh trong vở “Đào Lý một cảnh”.

Uy nghi đình Tổng Xá

ĐẶNG THU THƠM

Đình Tổng Xá xã Thanh Quang (Nam Sách) xây dựng từ thời Hậu Lê là điểm tựa văn hóa, tinh thần cho người dân địa phương.

Thờ ba vị thần có công với nước, với dân

Theo thần tích - thần sắc còn lưu lại, đình Tổng Xá thờ ba vị thần, trong đó có hai vị Thiên thần, một vị Nhân thần là Cao Sơn Đại vương, tên chữ là Văn Trường. Sự tích đức Cao Sơn khi nhỏ tinh thông kinh sử, thi đỗ Tiến sĩ. Ngài làm quan đến Thừa tướng, nhà vua lệnh dẫn quân đi đánh giặc Đông Di, thắng trận trở về được gia phong là Đại Thừa tướng Trưởng Nguyên soái. Ngài làm quan đến năm 78 tuổi thì về hưu, thọ 103 tuổi. Khi mất, vua phong là “Cao Sơn hộ quốc Đại vương” để thiên hạ lập miếu phụng thờ tỏ rõ ân đức.

Tương truyền, khi nhà vua cho về hưu viên, Cao Sơn đã đến vùng đất Tổng Xá sinh sống, làm nghề thuốc chữa bệnh cho dân, được mọi người kính trọng. Một năm, trong vùng xảy ra đại dịch đậu mùa, ông đã ra tay cứu giúp cho hàng trăm người thoát khỏi căn bệnh hiểm nghèo. Ông mất, dân làng Tổng Xá đã suy tôn là Thần y và dựng đình thờ tự.

Do có công lao với nước, với dân, ba vị Thành hoàng làng Tổng Xá đều được ban tặng sắc phong. Ngày 2 tháng 4 năm 1789, niên hiệu Quang Trung thứ 2 phong cho vị thần làng Tổng Xá sắc phong đầu tiên. Tiếp đến, ngày 4 tháng 11 năm 1793, niên hiệu Cảnh Thịnh nguyên niên, phong sắc thứ 2. Từ đó về sau, các đời vua nhà Nguyễn đều có sắc



Đình Tổng Xá ngày nay.

phong: năm Gia Long 9 (1810), Minh Mệnh 2 (1821), Thiệu Trị 6 (1846), Tự Đức 3 (1850), Tự Đức 4 (1851), Đồng Khánh 2 (1887), Duy Tân 3 (1909), Khải Định 2 (1917) và Khải Định 9 (1924).

Lễ hội trang trọng

Đình Tổng Xá xưa còn gọi là đình Cả. Trước Cách mạng tháng 8 năm 1945, làng Tổng Xá có 2 ngôi đình, 2 ngôi đền, 1 ngôi nghề và 1 ngôi chùa xây dựng gần nhau trong phạm vi 2 km² tạo thành một quần thể di tích, trong đó ngôi đình Tổng Xá được xem là công trình khang trang, to đẹp nhất tọa lạc ở vị trí trung tâm - vị trí đắc địa của làng với không gian, cảnh quan thoáng mát, nhiều cây cổ thụ. Lễ hội chính dưới thời phong kiến được tổ chức từ ngày mồng 9 đến ngày 11 tháng 2 (Âm lịch). Lễ hội mặc dù chỉ diễn ra trong 3 ngày nhưng dân làng đã chuẩn bị từ vài tháng trước. Phần lễ tổ chức rước kiệu từ đình đến đền Quất Lâm, nghề Phố, đền Phủ rồi trở về đình tế. Phần hội cũng không kém phần đặc sắc với nhiều trò

chơi dân gian, ca hát thu hút đông đảo người dân trong thôn, ngoài xã đến xem, thưởng thức.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, lễ hội không còn được duy trì theo nếp cũ. Đến đầu những năm 90 của thế kỷ XX lễ hội tại đình mới khôi phục lại, tuy nhiên, phần lễ chỉ tổ chức tế lễ tại đình, không tổ chức rước; phần hội có giao lưu thể thao, văn hóa văn nghệ, bắt vịt, cờ tướng... Ngoài kỳ lễ này, tại đình còn có lễ tất niên. Trải qua thời gian, dân làng Tổng Xá vẫn giữ tục lệ tốt đẹp này. Lễ diễn ra trước hoặc sau ngày 23 tháng Chạp. Vào ngày lễ, đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn thay mặt cho dân làng mời các cụ cao niên, các dòng họ, con em trong làng và con em xa quê đến dự. Đồng chí Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn báo cáo hoạt động trong năm và phương hướng, nhiệm vụ năm tới; đánh giá những việc làm được và chưa làm được, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc phối hợp với chính quyền địa phương vận động các thế hệ con em trong làng tích cực

tham gia lao động sản xuất, các phong trào thi đua; chấp hành tốt chủ trương chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nội quy, quy chế của địa phương; xây dựng thôn, làng an toàn hiếu học và tuyên dương những tấm gương người tốt, việc tốt. Đại diện các cụ cao niên, chính quyền địa phương và các dòng họ vào thập hương, khăn lễ. Hương tàn, dân làng cùng thụ lộc tại sân đình trong không khí vui vẻ, ấm cúng.

Không chỉ là di tích lịch sử, văn hóa, ngôi đình còn gắn bó máu thịt với lịch sử chiến đấu và xây dựng quê hương của Nhân dân địa phương. Ngay từ những năm 1930, phong trào hoạt động cách mạng đã rất phát triển ở Tổng Xá. Đầu năm 1940, đất Tổng Xá là cửa ngõ, nơi trú ẩn của các cán bộ trong Xứ ủy Bắc Kỳ, Liên tỉnh B về vận động cách mạng thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản ở Tạ Xá (Hợp Tiến) và chỉ đạo phong trào ở khu Bắc huyện Nam Sách, nhiều người ở Tổng Xá đã được dìu dắt sớm tham gia phong trào yêu nước. Các gia đình bà Xước, bà Oa, ông Mậu, ông Mỡ là những gia đình - cơ sở tin cậy nuôi giấu, bảo vệ cán bộ của Đảng. Cách mạng tháng Tám thành công, sân đình trở thành nơi tập trung

Nhân dân mít tinh mừng đất nước. Đồng thời, đây cũng là trụ sở của Ủy ban Hành chính kháng chiến tuyên truyền mọi đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ tới Nhân dân. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đình Tổng Xá được chọn là sở chỉ huy chỉ đạo phong trào kháng chiến của địa phương chống lại các cuộc tàn sát, lập tế của giặc. Suốt 7 năm, từ năm 1948-1954, giặc Pháp kéo về chiếm đóng xã Thanh Quang, chúng thẳng tay đốt phá, lùng bắt, sát hại người yêu nước, hòng tìm cách lập làng tề ở Tổng Xá nhưng đã không khuất phục được tinh thần yêu nước, kiên trung, một lòng theo Đảng, theo Việt Minh của người dân nơi đây. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, Tổng Xá như một đảo nhỏ kiên cường trụ vững, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù. Các cơ quan Huyện ủy, Ủy ban Kháng chiến huyện và một số cơ quan của tỉnh đã sơ tán về đây để đảm bảo an toàn. Kẻ thù đã liệt Tổng Xá vào danh sách làng đỏ, làng Việt Minh.

Hòa bình lập lại (cuối năm 1954), di tích được sử dụng làm lớp học cho học sinh bậc Tiểu học (từ lớp Nhất đến lớp Ba) do thầy giáo Đỗ Văn Di,

Nguyễn Văn Sắc và Trần Văn Mai giảng dạy. Trong năm học 1959-1960, xã Thanh Quang mở một lớp đầu cấp II đặt tại đình Tổng Xá do thầy giáo Lê Sĩ Chính (quê Nghệ An) phụ trách. Lớp học gồm trên 50 em của hai xã Thanh Quang và Quốc Tuấn. Nơi đây còn là địa điểm tổ chức Đại hội lần thứ X của Chi bộ xã Thanh Quang. Tại đại hội, Ban Thường vụ Huyện ủy Nam Sách quyết định Chi bộ xã Thanh Quang thành cấp Đảng bộ. Thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, sân đình là nơi tập kết, tiễn đưa hàng trăm con em địa phương lên đường chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ tổ quốc tại chiến trường miền Nam. Giai đoạn 1965 - 1968, khuôn viên đình là sân kho Hợp tác xã nông nghiệp. Tại đây, địa phương cho xây dựng một dãy nhà 5 gian làm kho thóc phục vụ sản xuất. Năm 1967, 3 gian hậu cung bị tháo dỡ lấy nguyên vật liệu xây dựng các công trình phúc lợi. Năm 1990, Nhân dân địa phương đã tôn tạo dãy nhà kho và xây dựng thêm 2 gian hậu cung phía sau thành ngôi đình làm nơi sinh hoạt hoạt tín ngưỡng và giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn” cho thế hệ trẻ. Đến năm 2018, UBND xã và Nhân dân chung tay khôi phục lại ngôi đình. Hiện nay, đình Tổng Xá khá khang trang, quy mô lớn, kiến trúc chữ đình gồm 5 gian đại bái và 2 gian hậu cung. Ngôi đình ngày càng gắn bó với người dân địa phương, khiến ai đi xa cũng nhớ về.

Với giá trị về lịch sử, văn hoá còn lưu giữ, đình Tổng Xá đã được UBND tỉnh Hải Dương xếp hạng di tích cấp tỉnh theo Quyết định số 3501/QĐ-UBND ngày 21/12/2022□



Hệ thống bia đá hiện lưu giữ tại di tích.

HẢI DƯƠNG: Vườn ươm tài năng bóng đá

P.V

Tính đến nay, Hải Dương đã sản sinh ra rất nhiều tài năng cho bóng đá Việt Nam, cung cấp cho đội tuyển quốc gia, các câu lạc bộ như Viettel, Hoàng Anh Gia Lai, Hà Nội, Sài Gòn... mà còn có cầu thủ được tuyển chọn vào các câu lạc bộ nước ngoài. Nếu có được sự đầu tư, bóng đá Hải Dương hoàn toàn có thể phát triển, trở thành câu lạc bộ mạnh

Theo ông Trịnh Công Quyền, nguyên Giám đốc Sở TDTT chia sẻ: ở những thập niên 50, 60 của thế kỷ XX, Hải Dương đã từng có đội tuyển bóng đá hạng A toàn miền Bắc, với những danh thủ như Lê Thế Thọ, Phùng Mạnh Ngọc, Phạm Ngọc Khánh (liệt sĩ, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân)... Năm 1972, Ty Thể dục Thể thao Hải Hưng quyết tâm xây dựng Đội tuyển bóng đá Hải Hưng tiền thân là Đội bóng đá thanh niên đường 5. Đội ổn định tổ chức, duy trì tập luyện, dưới sự dẫn dắt của huấn luyện viên Phạm Văn Sơn vừa tốt nghiệp Đại học Thể dục Thể thao trực tiếp huấn luyện. Năm 1978, đội vô địch hạng B toàn quốc và chuyển lên hạng A2 thi đấu 9 năm liên tục với tên Đội bóng đá Trung đại tu ô tô Hải Hưng. Tháng 8.1987, tại sân vận động Sơn Tây (Hà Tây cũ), sau khi giành chiến thắng tuyển Gia Lai 3-1 để giành chức vô địch hạng A2 toàn quốc, qua đó chính thức chuyển lên hạng A1, tương đương V-League hiện nay. Lúc này, đội được UBND tỉnh Hải Hưng chuyển



Các cầu thủ: Văn Thanh, Trọng Đại, Đức Huy, Văn Toàn trưởng thành từ Hải Dương.

sang Công ty Vận tải hàng hóa tỉnh Hải Hưng.

Năm 1990, do chuyển đổi nền kinh tế, các doanh nghiệp nhà nước sản xuất kém phát triển, một số cầu thủ lớn tuổi không tiếp tục tham gia thi đấu, không có việc làm, đội tuyển bóng đá Hải Hưng lại trở về Sở Thể dục Thể thao. Lúc này, kinh phí sự nghiệp không thể nuôi nổi đội tuyển nên buộc phải giải thể. Hầu hết các cầu thủ được hưởng chế độ thôi việc một lần, một số thì hưởng chế độ hưu, người thì chuyển làm công việc khác...

Năm 2000, Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành điều lệ các giải bóng đá U11, U13, U15, U17, U19, U21... toàn quốc. Năm 2002, thể thao Hải Dương quyết tâm xây dựng đội bóng đá U11. Sở Thể dục Thể thao và Sở Giáo dục và Đào tạo đăng cai tổ chức giải bóng đá U11 hằng năm, đồng thời tuyển chọn học sinh 9 tuổi, 10

tuổi, 11 tuổi để đào tạo huấn luyện, ăn ở tập trung tại Trường Tiểu học Ngọc Châu. Năm 2007, đội tuyển U11 Hải Dương giành chức vô địch toàn quốc, chính thức mang tên Đội bóng đá Công ty TNHH Gia Bảo. Cũng chính năm ấy, U11 Hải Dương được chọn tham gia giải bóng đá ASEAN được tổ chức tại Indonesia.

Tiếp tục làm bóng đá U11 và U13, hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức giải bóng đá U10 hàng năm, sau đó được sàng lọc ra từ 20-30 em (10, 11 tuổi) đưa về huấn luyện nâng cao tại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh và đã đạt được nhiều thành công. Theo thống kê, ở các giải bóng đá Thiếu niên Nhi đồng toàn quốc từ năm 2007 đến nay, Hải Dương có 8 lần lọt vào trận chung kết,

trong đó 5 lần đoạt chức vô địch. Đặc biệt là 3 lần đăng quang liên tiếp vào các năm 2013, 2014 và 2015. Đối với U13, từ năm 2012 đến nay, Hải Dương là 1 trong 8 đội mạnh toàn quốc, 2 mùa giải (2014, 2020) giành giải nhì. Khi hết tuổi lứa U13, các tài năng trẻ Hải Dương lần lượt trúng tuyển vào các lò đào tạo nổi tiếng như Viettel, PVF, Hoàng Anh Gia Lai, Hà Nội, hoặc được các thầy giới thiệu để trở thành cầu thủ năng khiếu ở các câu lạc bộ chuyên nghiệp. Và từ đó, họ tỏa đi khắp nơi, trở thành những cầu thủ mà tài năng làm rung động người hâm mộ qua các trận đấu ở V-League, các giải U22, U23 châu Á, AFF Cup, vòng loại World Cup, Asian Cup hoặc Asiad. Đặc biệt, tại thời điểm HLV Park Hang Seo tập trung 30 tuyển thủ chuẩn bị cho Asiad 2018, quân số cầu thủ gốc Hải Dương khi ấy lên tới 7

người.

Vào thời điểm hiện tại, nếu các cầu thủ Hải Dương tụ hội lại, họ có thể hợp thành một câu lạc bộ đủ sức chơi hạng chuyên nghiệp với những cái tên ở hàng phòng ngự, như Văn Thanh - Đức Chiến - Trọng Đại - Văn Sơn; tiền vệ là: Triệu Việt Hưng - Đức Huy - Hoàng Đức; tiền đạo: Văn Toàn - Tiến Linh - Xuân Nam. Dự bị còn có Phạm Xuân Tạo, Mạc Đức Việt Anh (SHB Đà Nẵng), Trương Tiến Anh (Viettel), Nguyễn Văn Anh (Hoàng Anh Gia Lai)...

Thế hệ trẻ Hải Dương vốn có tố chất, năng khiếu về bóng đá. Mặc dù chưa có đội tuyển bóng đá chuyên nghiệp, nhưng mới đây, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương đã ký quyết định 1342/QĐ-UBND về việc điều chỉnh chỉ tiêu đào tạo vận động viên thể thao thành tích của Đề án "Phát triển sự nghiệp thể dục thể

thao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030" theo tờ trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Theo đó, đào tạo môn bóng đá Futsal nam (12 vận động viên). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận định, khi thành lập, đội tuyển Futsal nam sẽ có lợi thế về nguồn cung cầu thủ dồi dào từ đội U11, U13 tỉnh Hải Dương. Futsal hay bóng đá trong nhà hiện nay rất phát triển trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Đội tuyển Futsal Việt Nam hiện đứng thứ 39 thế giới với 1.107 điểm, từng 2 lần tham dự World Cup, trong đó 1 lần lọt đến vòng 1/8. Trong đội hình đội tuyển Futsal Việt Nam dự World Cup năm 2021 có cầu thủ Vũ Đức Tùng, quê thị trấn Ninh Giang. Và biết đâu đấy, một ngày không xa, đội tuyển Futsal nam Hải Dương nâng cao chiếc cúp vô địch quốc gia □



Thương hiệu bóng đá U11 Gia Bảo Hải Dương nhiều năm vô địch toàn quốc.

HƯNG LONG: ĐIỂM SÁNG PHONG TRÀO THỂ DỤC THỂ THAO CƠ SỞ

NGUYỄN TRƯỜNG

Với sự quan tâm đầu tư xây dựng, phát huy vai trò, công năng của hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cùng việc đẩy mạnh công tác xã hội hóa (XHH), xã Hưng Long (Ninh Giang) đang ngày càng hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phong trào, góp phần thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia hoạt động thể dục thể thao.

Có mặt tại giải bóng đá Thiếu niên, Nhi đồng xã Hưng Long tranh Cúp Sơn Karawa-Vilax 2023 mới thấy được “sức nóng” của phong trào thể thao xã phát triển nhường nào. Tham gia giải năm nay có sự góp mặt của 5 đội bóng từ 5 thôn trên địa bàn xã. Đặc biệt, sân chơi này không chỉ có sức hút với các cầu thủ nhí mà còn có sự tham gia cổ vũ của hàng trăm phụ huynh cũng như người dân địa phương, tạo ra không khí vô cùng sôi động trong suốt những ngày tổ chức giải.

Được biết, mỗi năm tổ chức giải, nhân dân ở mỗi thôn đều tự chủ động đóng góp mua trang phục, đồ ăn, thức uống bồi dưỡng cho đội bóng, kinh phí có thể từ vài triệu tới vài chục triệu đồng. Không những vậy, vài năm gần đây bên cạnh mức kinh phí còn eo hẹp của địa phương thì còn có sự tham gia tích cực của các “mạnh thường quân” vào công tác tổ chức giải, giúp giải đấu có sức hút hơn. Như năm nay, giải đấu có sự tham gia của 03 nhà tài trợ, mặc dù kinh phí chưa cao nhưng cũng đủ để “thổi lửa” giúp phong trào bóng đá Thiếu niên, Nhi đồng xã phát triển.

Ông Bùi Văn Hợp, Giám đốc Công ty Sơn Karawa (Hà Đông, Hà Nội), một trong ba nhà tài trợ giải cho biết: “Đây là năm thứ hai tôi tham gia tài



Đại diện lãnh đạo xã và nhà tài trợ trao giải cho đội bóng giành giải nhất tại Giải bóng đá thiếu niên, nhi đồng xã Hưng Long.

trợ cho giải. Vừa là con em quê hương, vừa đam mê bóng đá, lại được xem các cháu say mê với trái bóng tròn nên tôi cũng muốn góp sức cùng chính quyền và bà con xây dựng phong trào, tạo sân chơi bổ ích cho các cháu vào dịp hè. Nếu có cơ hội, tôi sẽ tiếp tục tham gia tài trợ cho giải những năm sau nữa”.

Theo Phó Chủ tịch UBND xã Hưng Long Phạm Đình Hùng, kinh phí ngân sách dành cho hoạt động TDTT ở xã bình quân mỗi năm là rất thấp, chỉ đủ chi cho một hoạt động TDTT, trong khi đó nhu cầu tổ chức các hoạt động TDTT của người dân rất lớn nên số tiền trên chủ yếu sử dụng trong công tác tổ chức,

trao giải và hỗ trợ một phần nhỏ kinh phí cho các đội tuyển thi đấu. Nên việc huy động nguồn lực xã hội hóa được địa phương tích cực triển khai nhằm góp phần tăng thêm kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức, cổ động và thưởng “nóng” tại các giải đấu...

“Xã hội hóa hoạt động TDTT mang lại lợi ích cho cả địa phương lẫn doanh nghiệp tài trợ. Bởi khi doanh nghiệp tài trợ cho giải thì hình ảnh, thương hiệu của doanh nghiệp sẽ được quảng bá, gắn tên trên panô, áp phích, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng trong suốt thời gian diễn ra giải. Còn Ban tổ chức sẽ có kinh phí để điều hành, số tiền tài trợ càng cao

thì giải đấu càng có quy mô cũng như giải thưởng lớn, thu hút được nhiều người tham gia. Sự chung tay góp sức của các cá nhân, doanh nghiệp có thể giúp địa phương duy trì tổ chức các giải thể thao hàng năm, tạo cơ hội cho người dân tham gia ở các môn thể thao khác nhau tùy theo sở thích, từ đó góp phần thúc đẩy phong trào thể thao phát triển.” – ông Hùng chia sẻ.

Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, phong trào TDTT trên địa bàn xã có bước phát triển và tiến bộ rõ rệt. Người dân có nhu cầu tập luyện TDTT tăng cao. Qua đó góp phần quan trọng xây dựng đời sống văn hóa tinh thần ở khu dân cư, tạo nên không khí vui tươi, lành mạnh, đẩy lùi tệ nạn xã hội.

Nhờ làm tốt công tác vận động xã hội hóa và tổ chức giải, xã Hưng Long luôn duy trì hiệu quả giải bóng đá Thiếu niên, Nhi đồng vào dịp hè, tuyển chọn đội bóng tham gia giải bóng đá huyện, đồng thời tổ chức từ 6-7 giải thi đấu thể thao như: bóng chuyền, cầu lông, cờ tướng, kéo co... vào các ngày lễ lớn trong năm và lễ hội truyền thống.

Không chỉ tổ chức các giải thể thao, cơ sở vật chất, trang

thiết bị phục vụ cho các hoạt động TDTT cũng được chính quyền xã Hưng Long quan tâm, từng bước đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại.

Đến nay, các thôn trong xã đã cơ bản hoàn thành việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng diện tích nhà văn hóa (NVH) với đầy đủ hệ thống trang thiết bị và các công trình phụ trợ. Mỗi buổi sáng và chiều, tại sân các nhà văn hóa này đều có các hoạt động thể dục, thể thao sôi nổi của các câu lạc bộ: dân vũ, cầu lông, bóng chuyền...; 02 thôn có hệ thống ao bơi sạch do nhân dân tự đóng góp kinh phí xây dựng. Riêng thôn Văn Diệm có một nhà thi đấu Cầu lông với diện tích trên 100m² có mái che với kinh phí khoảng 150 triệu đồng do cá nhân đầu tư xây dựng. Xã cũng đã lắp đặt được một số dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở các điểm công cộng nhằm đáp ứng nhu cầu tập luyện thường xuyên của người dân.

Nhờ có hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao đồng bộ, phong trào TDTT ở xã Hưng Long có bước phát triển rộng khắp từ các hội, đoàn thể đến các trường học, doanh nghiệp và địa bàn các khu dân cư. Các môn thể thao quần chúng ngày càng thu hút đông đảo

người dân tham gia tập luyện. Tùy từng độ tuổi và sở thích, mỗi người dân trong xã đều lựa chọn cho mình từ 1-2 môn thể thao phù hợp để luyện tập, sinh hoạt hàng ngày. Không chỉ rèn luyện sức khỏe, các CLB thể thao còn là nơi để tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, các phong trào thi đua, cuộc vận động ở địa phương.

Phó Chủ tịch UBND xã Hưng Long Phạm Đình Hùng cho biết thêm: "Hoạt động TDTT có tầm quan trọng đặc biệt trong việc tăng cường bồi dưỡng sức khỏe, thể lực, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho người dân. Khi phong trào TDTT quần chúng phát triển sẽ góp phần xây dựng lối sống tích cực, lành mạnh, người dân tích cực thi đua lao động, sản xuất và tham gia các phong trào, các chủ trương khi địa phương phát động. Chính vì vậy, việc chú trọng phát triển các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao cho nhân dân luôn được xã ưu tiên hàng đầu".

Để phong trào TDTT ngày càng phát triển rộng khắp với mục tiêu khuyến khích rèn luyện sức khỏe, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, trong thời gian tới, xã Hưng Long tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu luyện tập TDTT; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội để thường xuyên tổ chức thi đấu các môn thể thao trong các dịp lễ, Tết; khuyến khích các thôn, các đoàn thể, nhà trường thành lập thêm nhiều CLB, điểm, nhóm TDTT... để người dân có điều kiện giao lưu, tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương □



Ao bơi sạch ở thôn Hào Khê, xã Hưng Long.

Trước những năm 1970, đất nước còn đang chiến tranh, ngành Thể dục thể thao (TDTT) chưa có điều kiện tổ chức Đại hội TDTT. Chính vì vậy, lãnh đạo Ty TDTT tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh tập trung phát triển 5 môn thể thao mũi nhọn có truyền thống là: điền kinh, bơi lội (bơi sông và bơi trong bể), bóng bàn, bắn súng và bóng chuyền nữ. Các môn này đã từng bước đi vào đời sống và được giữ vững cho đến ngày nay.

Tháng 2/1973, Ty TDTT tuyển chọn lớp vận động viên

(VĐV) bóng chuyền và giao cho đồng chí Dương Đức Cáp, VĐV bóng chuyền cấp Kịet tướng làm huấn luyện viên (HLV) trưởng. Ngày đầu tuyển chọn được 12 VĐV có thể hình lý tưởng. Sau 2 năm tập luyện, 5 VĐV không đạt yêu cầu đã phải rời đội, số còn lại là những VĐV có tố chất, năng khiếu, kiên trì rèn luyện, trong đó nổi bật là: Nguyễn Thị Sông (đội trưởng), Nguyễn Thị Thắm, Nguyễn Thị Lan (chuyên 2), Nguyễn Thị Liên, Phạm Thị Hằng (chủ công), Phạm Thị Thúy, Lê Thị Tính (phụ công). Đội tích cực, bền

bỉ, kiên trì tập luyện thể lực, kỹ chiến thuật, 4 năm sau (1976) đội được thăng lên hạng A. Giai đoạn này lứa VĐV bóng chuyền nữ tỉnh ta đang ở độ sung mãn. Bằng kỹ thuật phòng thủ chắc chắn, phát huy 2 mũi tấn công là Nguyễn Thị Liên, Phạm Thị Hằng, lại được nữ chuyên 2 lanh lợi, linh hoạt, khéo léo Nguyễn Thị Thắm đội bóng chuyền nữ tỉnh ta đã vô địch toàn quốc năm 1978 và vô địch lần thứ 2 năm 1980.

Qua hai mùa giải vô địch toàn quốc, thầy trò đội bóng được UBND tỉnh tặng Bằng

Thăng trầm đội tuyển Bóng chuyền nữ tỉnh Đông

TRỊNH CÔNG QUYẾN^(*)



Tuyển bóng chuyền nữ Hải Dương (trắng) trong một trận thi đấu. Ảnh: PT

khen và mỗi người 01 xe đạp Thống Nhất. Sau năm 1980 lứa VĐV bóng chuyên tỉnh đã đến tuổi trưởng thành, một số VĐV lập gia đình và sinh con, lớp VĐV trẻ kế cận chưa đảm đương được nhiệm vụ thi đấu, đội duy trì hạng A toàn quốc đến năm 1984 thì xuống hạng A1. Vốn là môn thể thao trọng điểm và được Liên hiệp Xí nghiệp Dược của tỉnh đỡ đầu, đội tiếp tục tập luyện duy trì thành tích là một trong 8 đội mạnh toàn quốc đến năm 1990. Đầu năm 1991 Sở TDTT hợp nhất với Sở Văn hóa - Thông tin thành Sở Văn hóa, Thể thao. Đội tuyển bóng chuyên nữ được chuyển về Sở Văn hóa, Thể thao quản lý. Thời điểm này lớp VĐV trẻ như: Nguyễn Thị Thắm, Bùi Hà Thu, Lê Thị Thu, Nguyễn Thanh Xuân, Nguyễn Thị Thúy đã trưởng thành, lại được cựu VĐV Phạm Thị Hằng dìu dắt và tham gia thi đấu cùng, tiếp tục duy trì là một trong 8 đội mạnh toàn quốc. Tháng 9/1995, tại Nhà thi đấu 19 Hoàng Diệu, Hà Nội, đội giành Huy chương Đồng tại Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ III. Đây là niềm tự hào của cán bộ và Nhân dân tỉnh nhà sau 15 năm chờ đợi (1980-1995).

Tháng 7 năm 1994, Sở TDTT được tái lập; cán bộ, CCVC, HLV, VĐV vẫn giữ gìn và xây dựng đội tuyển, lúc này đội nằm trong top 12 đội mạnh toàn quốc. Năm 1997 tái lập tỉnh Hải Dương và Hưng Yên. Một số VĐV chuyển về tỉnh Hưng Yên, đội tuyển thiếu vắng VĐV Nguyễn Thị Thúy chủ công, chính vì vậy cuối năm 1999 đội bị xuống chơi hạng A1. Kiên trì phấn

đấu, tu dưỡng và rèn luyện thời điểm này lớp VĐV trẻ kế cận đã trưởng thành, tháng 12 năm 2006 đội giành chức vô địch hạng A1 tại Nhà thi đấu Gia Lâm, Hà Nội. Đội tuyển tỉnh ta lại được thăng hạng lên đội mạnh và duy trì đến năm 2012. Thời điểm này đội tuyển mang tên "Công ty Cổ phần Lilama 69-3". Hàng năm Công ty tài trợ cho đội 500 triệu đồng đến 1 tỷ đồng, góp phần nâng cao mức sống, thể lực cho VĐV.

Từ năm 2013 cho đến nay, qua 3 lần chuyển đổi đơn vị tài trợ, Công ty Đê kè DUDICO; Công ty Bất động sản Thành Đông, Công ty Quốc Anh Hải Dương, bằng nguồn kinh phí hạn hẹp cộng với chính sách, chế độ đối với đội tuyển hạn chế; lực lượng VĐV nữ tỉnh nhà có tố chất, năng khiếu tốt trong quá trình tập luyện, song do chế độ thấp, không đảm bảo cuộc sống, các VĐV đầu quân cho các đội mạnh toàn quốc. 09 năm tham gia thi đấu hạng đội mạnh, 04 năm đội tuyển xuống hạng A1, đó là năm 2013, 2019, 2021, 2022. Hiện nay đội vẫn chưa có nhà tài trợ.

Ngày 24/12/2020 Hội đồng Nhân dân tỉnh Hải Dương có Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND quy định một số chế độ, chính sách đối với HLV, VĐV và chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Nghị quyết đã đáp ứng được chế độ dinh dưỡng (tiền ăn hàng ngày); tiền thưởng các giải thể thao góp phần thiết thực động viên các môn thể thao và cá nhân VĐV. Đối với môn tập thể bóng chuyên nữ tỉnh xóa bỏ chế độ phụ cấp lương đối

với VĐV cấp I và kiện tướng quốc gia. 3/36 VĐV hưởng chế độ từ 3-4 triệu đồng/tháng. 33 VĐV chỉ có tiền ăn trong ngày. Hàng tháng lại cắt chế độ dinh dưỡng (tiền ăn ở ngày lễ, ngày Tết, các ngày Chủ nhật) ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tập luyện và tham gia thi đấu của VĐV. Chính vì vậy một số VĐV được đào tạo cơ bản, có năng khiếu, tố chất lần lượt bỏ đội tuyển đi đầu quân cho đội bóng chuyên ngoại hạng như: Thông tin (Quân đội); Hóa chất Đức Giang (Hà Nội); Than Quảng Ninh... Những VĐV cấp I, kiện tướng quốc gia không được đóng bảo hiểm; hoặc nếu đóng bảo hiểm theo chế độ tự nguyện. Bằng cơ chế hiện tại việc tuyển chọn VĐV bóng chuyên nữ rất khó khăn, hoặc tuyển chọn được các cháu có chiều cao, năng khiếu bóng chuyên tốt cũng không đến với thể thao Hải Dương. Số VĐV đội tuyển hạng A1 và VĐV luân huấn tại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao nẩy sinh tư tưởng, chân trong, chân ngoài. Số cháu có năng khiếu tập luyện tốt đều không gắn bó với đội tuyển.

Là người con Hải Dương, gắn bó cả cuộc đời với sự nghiệp TDTT, đặc biệt là các môn thể thao mũi nhọn, thiết nghĩ hơn lúc nào hết các sở, ban, ngành, doanh nghiệp của tỉnh hãy chung tay quan tâm đến chế độ, chính sách, tài trợ kinh phí để đội bóng chuyên nữ của tỉnh sớm trở lại hạng đội mạnh toàn quốc □

(*) Nguyên Giám đốc Sở TDTT tỉnh Hải Dương

Người đam mê, truyền lửa thể thao chạy bộ

HOÀNG NÉT

Mặc dù mới bén duyên với môn thể thao chạy bộ chưa được một năm song anh Nguyễn Xuân Đàm ở khu Phường Hoàng Hạ, thị trấn Thanh Miện (huyện Thanh Miện) đã tạo được dấu ấn tại nhiều giải Marathon trên khắp cả nước.

Tháng 7/2022 khi Liên đoàn Lao động huyện phối hợp với Huyện Đoàn Thanh Miện tổ chức giải “10.000 bước chân vì sức khỏe cộng đồng”, anh Đàm mới biết đến thể thao chạy bộ. Thoạt đầu anh nghĩ mình tham gia cho có “phong trào”, tinh thần vui vẻ là chính nhưng không ngờ càng chạy anh càng yêu thích. Giải được tổ chức đúng hôm trời mưa to, thời tiết không ủng hộ, bản thân anh luôn dẫn đầu trong suốt chặng đua, đến khi cách đích khoảng 20m thì bất ngờ gặp “sự cố” vấp. “Cú ngã” mạnh khiến đầu gối gặp chấn thương song anh vẫn đứng lên chạy tiếp, trở thành người về đích thứ 4. Sau giải chạy, anh nhận ra bản thân mình có thể chạy tốt ở bộ môn này. Thế nên sau giải đấu, anh bắt đầu chạy bộ thường xuyên hơn nhằm mục đích nâng cao sức khỏe, rèn luyện thể lực.

Để cơ thể dần thích ứng, những buổi đầu tham gia, anh tập với cự ly ngắn trong khoảng 5km đổ lại; khi đã quen anh tăng lên 10-20 km, cao nhất là 42km. Một tuần anh thường dành 3 buổi để tập chạy bộ, còn lại là thời gian cho các bài hỗ trợ khác. Trong quá trình tập luyện mặc dù



Anh Nguyễn Xuân Đàm tại giải chạy VnExpress Marathon.

cũng gặp không ít khó khăn do bản thân tự tập, không có huấn luyện viên, thời tiết nhiều khi khắc nghiệt, chân tay nhức mỏi... song anh chưa bao giờ nhụt chí, mà luôn coi đó là động lực để cố gắng vượt qua. Cũng do kiên trì tập luyện mà thành tích chạy bộ của anh Đàm đã thay đổi rất nhiều. Kể từ tháng 7/2022 đến tháng 6/2023, anh Đàm chạy được hơn 1.770km, tính ra mỗi tháng anh chạy được hơn 160km, mỗi ngày hơn 5km. Anh đã từng tham gia tại 20 giải chạy Marathon trên cả ba miền Bắc - Trung - Nam. Trong đó có những giải thu hút hơn 10 nghìn vận động viên chuyên nghiệp và phong trào tham gia. Cũng không ít lần anh Đàm được “đứng bục” nhận giải, nổi bật như: giải Nhất cự ly 10km Marathon Giáo Phòng 2023; giải Nhất toàn năng nam trong “Hội thao Trung đội dân quân cơ

động năm 2022” do Ban chỉ huy quân sự huyện Thanh Miện tổ chức; giải Ba Hội An Marathon Let's Run 2023; Hạng 11 chung cuộc cự ly 10km giải Marathon Vô địch Quốc gia Báo Tiền Phong 2023... Mới đây nhất là ngày 15/6/2023 anh Đàm đã tham gia giải chạy Marathon do Ngân hàng Vietinbank tổ chức để gây quỹ an sinh xã hội xây dựng trường học cho trẻ em vùng cao. Tiêu chí của giải là mỗi 1km sẽ được quy đổi thành 10.000. Với cự ly đăng ký cao nhất là 840km, sau khi hoàn thành chặng đua, anh Đàm sẽ đóng góp 8.400.000 cho Ban tổ chức để xây dựng trường học cho học sinh nghèo vùng cao.

Giải đấu nào cũng để lại trong anh rất nhiều ấn tượng, song điều mà anh cảm thấy hạnh phúc nhất là được chạy cùng với tất cả mọi người, từ

(Xem tiếp trang 47)

Khám phá núi Ngũ Đài – Chí Linh

KỶ CUỐI: TỚI HANG PHEO, KHE Ổ LỘN VÀ THÁC BÒ ĐÁI

PHẠM CHỨC

Chúng tôi chọn ngày Chủ nhật để tiếp tục hành trình khám phá Ngũ Đài Sơn, với mục đích đoàn lên núi đông vui hơn, cũng mất công tổ chức một chuyến đi, có thêm người cho khí thế và sẽ nhiều người hơn có cơ hội được trực tiếp thưởng ngoạn phong cảnh núi Ngũ Đài...

Chuyến đi này, chúng tôi mời cụ Nguyễn Văn Ngoạn, ông Ngô Quang Vinh, một số cán bộ địa phương và các em sinh viên, các cháu học sinh trong thôn, trong xã cùng mấy cô giáo trẻ trường làng.

Theo cụ Ngoạn, nếu muốn khám phá kỹ Ngũ Đài sơn thì cần phải có nhiều ngày, phải leo lên núi Đống Thóc, qua Cổng Trời, từ đó định vị để tới những nơi đã chọn là: hang Pheo, công viên đá khe Ổ Lộn và thác Bò Đái. Những người chưa leo núi nghe vậy thì hào hứng lắm. Chúng tôi cũng mừng vì thêm một lần được đến những nơi đã qua.

Những gì hứa hẹn lý thú và quyến rũ của Ngũ Đài sơn như vẫn đang đợi chúng tôi ở lưng trời.

Vẫn con đường dốc đứng lên núi những ngày trước, đã trở nên quen thuộc, nhưng lại gợi sự tò mò cho những người lần đầu leo núi, nhất là các bạn trẻ. Cụ Ngoạn vẫn cố gắng leo núi cùng mọi người. Gió hun hút thổi, nhìn cụ già gần 90 tuổi bước đi, vững chãi từng bậc, chúng tôi cảm nhận thấy đó thực sự là sức mạnh phi thường của niềm tin.

Do thời tiết tốt, tầm nhìn



Đường lên thác Bò Đái.

được mở rộng thêm. Những bạn trẻ vui lắm. Quê hương đẹp đến vậy mà lần đầu tiên trong đời họ mới được nhìn ngắm một cách khá trọn vẹn từ trên cao.

Để an toàn, chúng tôi đề nghị cụ Ngoạn xuống núi, bởi cụ đã 86 tuổi. Yêu lắm quê mình, cụ mong mỗi thêm một lần lên Ngũ Đài, nhưng thực sự không thể yên tâm...

Rồi chúng tôi cùng mọi người cũng đã lên tới đỉnh Đống Thóc và các vị trí đã tới trước đó, trong đó có Cổng Trời.

Theo hướng tay chỉ của ông Vinh, chúng tôi nhìn thấy một chú thỏ đá khổng lồ. Có lẽ chú ngỗng đá đã ngàn vạn năm để đón đợi những du khách tới chiêm ngưỡng! Để khiến du khách nếu một lần đặt chân đến đây, chắc cứ vương vấn chẳng muốn rời.

Lúc này, đoàn chúng tôi sẽ chia làm 2 nhóm. Một nhóm theo ông Vinh xuống hang

Pheo. Nhóm còn lại sẽ ở lại tham quan khu vực Cổng Trời...

Hang Pheo ở sườn núi dưới chân Cổng Trời. Theo ước lượng của ông Vinh, cả nhóm cứ cắt chéo sườn núi mà men dần xuống. Đây là sườn phía Đông Triều-Quảng Ninh hứng gió nên quanh năm ẩm thấp, cây cối phát triển với nhiều tầng lớp. Đường đi rất nguy hiểm, luôn tiềm ẩn những điều bất chắc xảy ra. Có đoạn chúng tôi đi qua toàn cây nứa. Những bụi nứa đã khai thác, gốc nhọn hoắt chìa lên như bàn chông, như sẵn sàng xuyên thủng bất cứ bàn chân nào nếu sơ xuất. Chưa hết, phần ngọn nứa còn lại phía trên những tán lá cũng sắc lẹm, nếu có tác động mạnh, sẽ lao thẳng xuống như một mũi giáo...VẬY MÀ, CHÚNG TÔI VẪN ĐI, CHO DÙ ĐỒ BẢO HIỂM RẤT ĐƠN GIẢN!

Luôn lách mãi rồi chúng tôi cũng tới được hang Pheo, nằm

► cách vực sâu không xa.

Hàng Pheo gồm nhiều tầng, được tạo thành từ nhiều tảng đá sỏi kết lớp, xếp chồng lên nhau. Tương truyền, đây là nơi cư ngụ của người xưa. Ngay bên dưới còn có khe nước trong vắt, đủ điều kiện sống. Ông Vinh còn dẫn chúng tôi tới xem một hóm đá tròn hẳn sâu vào vách đá là Mắt Thần...

Khám phá xong Hang Pheo, trên đường ra, vừa đi ông Vinh vừa kể về những sản vật khác của núi rừng Ngũ Đài, đó là những cây thuốc quý, chữa bệnh gan, thận, đau nhức, thần kinh, rồi cả cây hương bài để sản xuất hương đốt không độc. Ông nói, rừng núi thiêng tất có thuốc quý... Thảo nào mà ông Vinh mang theo cả chiếc ba lô to và chiếc thổng, một công đôi việc.

Chúng tôi lại bắt đầu ngáp vào bạt ngàn cỏ tranh để sang khe Ổ Lợn. Hôm nay, những đám mây lang thang đầu đó chưa về, nên chúng tôi nhìn được xa và rõ hơn. Vì vậy hôm nay cánh đồng cỏ tranh như có phép màu, làm cho nó như rộng thêm nhiều lần.

Đứng trên cao phóng tầm

mắt xuống núi mới cảm nhận rõ phong cảnh tuyệt vời. Dưới núi vương vấn màn sương mờ mờ ảo ảo, xa xa là bức tranh vùng sơn cước với nhiều mảng màu, thấp thoáng ngôi chùa nhỏ Ngũ Đài tạc vào sườn non.

Đường sang khe Ổ Lợn qua một “công viên đá”. Chúng tôi bị choáng ngợp trước vẻ đẹp vừa hoang sơ, vừa có vẻ dữ dằn ở đây. Đá bạt ngàn, đá ở khắp nơi. Cả một công viên đá được dựng lên trên nền thảm cỏ tranh ngút tầm mắt. Nơi đây mở cánh cửa đi vào thế giới của đá mang vẻ đẹp lạ thường.

Chúng tôi len lỏi qua các “khu trung bày” những tác phẩm của đá, những tác phẩm bon sai khổng lồ nhiều dáng vẻ...màu xám sù sì của đá giao duyên với sắc màu của cỏ cây hoa lá, tạo nên sự tương phản độc đáo của một thiên đường ở lưng trời.

Liên công viên là khe Ổ Lợn với mảng màu xanh. Các cán bộ địa phương kể rằng: Vài chục năm trước, tại khu vực khe Ổ Lợn, vẫn còn khá nhiều thú quý, đặc biệt là lợn rừng... Hàng đàn lợn thường lên đây để kiếm ăn. Rừng cỏ tranh là

nơi chúng dễ kiếm được nhiều thức ăn nhất. Cái tên khe Ổ Lợn ra đời từ đó. Bao đời qua người dân nơi đây kiên trì đối mặt với thiên nhiên, giữ gìn vườn đá này, tạo nên nét độc đáo cho một vùng đất...

Có thể nói, nếu khai thác “công viên đá” và khe Ổ Lợn để phát triển du lịch khám phá, trải nghiệm, phượt... sẽ tạo ra sản phẩm du lịch độc đáo cho thành phố Chí Linh và tỉnh Hải Dương.

Rời công viên đá và khe Ổ Lợn, tâm hồn như rộng mở và cảm xúc dâng trào, chúng tôi hào hứng tìm đường tới khe suối và thác Bò Đái.

Chúng tôi lại đi qua quãng đường có thể được coi là nguy hiểm nhất của cả hành trình. Cái cảm giác rừng mình bất chợt đến khi đứng ở trên nhìn xuống phía dưới cứ ngun ngút. Máy ảnh người địa phương dẫn chúng tôi tạt ngang sườn núi để tìm khe Bò Đái (tiếng nước chảy nghe như tiếng bò đái). Cả đoàn đã lấy được nước ở khe này để giải cơn khát. Ai cũng hả hê và đùa nhau: “Hôm nay được uống nước Bò Đái, tiếc cho nhưng ai không đi...”. Xong xuôi, mọi người tiếp tục tìm vào thác Bò Đái - điểm đến cuối của hành trình...

Không ai có thể tưởng tượng được, ẩn sâu trong núi, giữa bạt ngàn rừng cây lại có một ngọn thác khá lãng mạn. Không lộng lẫy, mà ẩn chứa nét duyên của núi, của rừng. Do không phải mùa mưa nên thác ít nước, nhưng từ trên cao 2 - 3 tầng đá, nước vẫn kiên trì chảy. Theo những cán bộ địa phương, vào mùa mưa, nước sẽ tạo nên sự bề thế cho ngọn thác này. Tiếng thác đổ sẽ tạo nên âm thanh mang âm



Thác Bò Đái.

hưởng riêng của Ngũ Đài sơn...Và đây cũng là khởi nguồn của con suối có tên Đá mài, nơi người đi rừng thường nghỉ ngơi và mài dao. Con suối trong mát, ngàn đời nay mang dòng nước ngọt lành tới cho nương rẫy, ruộng đồng, làm cho xóm làng trù phú, cây trái bốn mùa sum suê. Từ thời Pháp thuộc, nơi này đã là điểm đến của nhiều người. Ngày nay, những ngày hè nóng nực, người dân trong vùng cũng thường tìm đến để tắm mát và nghỉ ngơi.. Hiện nay nhiều nhà đã làm hệ thống lấy nước từ con suối này về dùng cho ăn uống, sinh hoạt. Đây cũng sẽ là điểm đến du lịch lý tưởng ở tỉnh Hải Dương.

Cửa rừng, nơi con suối Đá Mài lộ diện cũng là điểm kết thúc hành trình khá gian nan lần đầu khám phá Ngũ Đài sơn của chúng tôi...

Chốn linh thiêng, mỗi chiều hoàng hôn buông... chuông chùa âm vang vọng vào vách núi, hòa với tiếng

chim muông ríu rít gọi nhau ở non ngàn, những âm thanh thanh tao, nguyên thủy của rừng ấy sẽ vẫn còn mãi, đọng mãi nơi này.

Lời kết

Từ thực tế chuyến đi, với cái nhìn của những người làm báo, có thể khẳng định rằng, quần thể núi Ngũ Đài còn tiềm ẩn nhiều điều. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, nay di tích không còn được nguyên vẹn. Tuy vậy, các giá trị lịch sử, văn hóa ở khu vực này vẫn vô cùng to lớn...

Ngàn đời nay, người dân Hoàng Tiến cũng là những người bạn của rừng, mùa Xuân đi hái măng, Đông về đi kiếm củi. Họ giữ rừng để hưởng hoa lợi từ rừng. Và, chính họ cũng là những người đã cố công gìn giữ cái tài sản vô giá mà thiên nhiên và lịch sử đã ban tặng...

Chẳng biết tự bao giờ, dân gian ở đây lưu truyền lời sấm:

Bao giờ hết cảnh âm u

Thông kia mà nổi (phát

triển) thì tu (tu bổ, xây dựng) lại chùa.

Biết đâu đấy trong tương lai không xa, Quần thể di tích lịch sử văn hóa Ngũ Đài sơn với cả một hệ sinh thái tự nhiên đa dạng phong phú, sẽ trở thành nơi đón mọi người tới thưởng ngoạn, thành thơi đắm mình vào phong cảnh kỳ thú, tìm hiểu thêm về một dòng Thiên thuần Việt và còn được nghe những câu chuyện cổ khá ly kỳ, mang tính nhân văn sâu sắc...

Trong định hướng phát triển KT-XH hiện nay, TP Chí Linh cũng xác định coi trọng phát triển du lịch-dịch vụ, khai thác triệt để tiềm năng từ các di tích - danh thắng. Ngũ Đài sơn là một trọng điểm được chú ý quan tâm, từng bước được nghiên cứu đầu tư tu bổ, tôn tạo để tương xứng với lịch sử và những gì thiên nhiên đã ban tặng. Hiện, con đường trải nhựa từ Quốc lộ 18 vào tới chùa Ngũ Đài đã được làm, rất thuận lợi cho du khách khi tới di tích này□

Người đam mê...

(Tiếp theo trang 44)

người già đến em nhỏ ở khắp các tỉnh, thành trên cả nước. Suốt chặng đường đua, anh và các vận động viên khác đều dành cho nhau sự quan tâm, động viên, giúp đỡ để “về đích” an toàn, trong khi người dân nơi đăng cai tổ chức cổ vũ các anh vô cùng nhiệt tình.

Chia sẻ về sức hút của môn chạy bộ mang lại, anh Nguyễn Xuân Đàm tâm sự: Chạy bộ giúp mình nâng cao sức khỏe và tính kiên trì để vượt qua mọi khó khăn, thử thách của cuộc sống. Đây không phải là

môn thể thao khó, hay tốn kém tiền của như các môn khác; trái lại bất cứ ai cũng có thể tham gia, chỉ cần mọi người có đam mê là có thể chạy trên bất cứ cung đường nào mà mình yêu thích.

Vì quá đam mê chạy bộ, mong muốn lan tỏa mạnh mẽ phong trào chạy bộ tới mọi người nên đầu năm 2023, anh Đàm cùng một số anh em khác trên địa bàn huyện Thanh Miện đứng lên thành lập Câu lạc bộ Runners, đến nay câu lạc bộ đã kết nối, thu hút được hơn 100 người tham gia, tập luyện thường xuyên. Câu lạc bộ cũng tổ chức nhiều buổi chạy nhóm, hướng dẫn

các thành viên mới có thêm kiến thức về chạy bộ... Cũng theo anh Đàm: Hiện nay trên địa bàn huyện Thanh Miện, số người tham gia chạy bộ còn khiêm tốn nên anh và mọi người trong Câu lạc bộ xác định đã và sẽ tích cực tuyên truyền, vận động để đông đảo người biết đến chạy bộ và tham gia chạy bộ thường xuyên. Cùng với tuyên truyền, Câu lạc bộ sẽ phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp tổ chức các giải chạy phong trào... Từ đó nhằm lan tỏa thể thao chạy bộ trong cộng đồng, cũng như phát triển phong trào chạy bộ trên địa bàn huyện Thanh Miện□

GIÁO DỤC VÀ TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO Ý THỨC DÂN TỘC ĐỂ GIỮ GÌN BẢN SẮC VĂN HÓA TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

ĐẶNG HOÀNG GIANG



Chương trình Giáo dục di sản văn hóa trong nhà trường được triển khai mang ý nghĩa thiết thực trong việc phát huy truyền thống văn hóa tại các địa phương.

Ảnh: XT

Hội nhập quốc tế đang là xu hướng tất yếu của nhiều quốc gia trên thế giới. Hội nhập quốc tế không chỉ riêng trong lĩnh vực kinh tế mà tất cả các lĩnh vực khác, kể cả chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh,... Trong đó, hội nhập văn hóa là hệ quả tất yếu đang diễn ra. Việc hội nhập văn hóa một mặt mang lại những cơ hội cho chúng ta tiếp cận những giá trị văn hóa tiên bộ của nhân loại nhưng mặt khác cũng làm cho văn hóa dân tộc ta gặp nhiều thách thức trong vấn đề giữ gìn bản sắc. Đảng ta đã xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vì vậy việc phát triển và giữ gìn bản sắc

văn hóa dân tộc trong hội nhập quốc tế cần được quan tâm sâu sắc. Quan điểm chỉ đạo của Đảng là "Giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" và chúng ta "hòa nhập chứ không hòa tan". Vấn đề đặt ra là phải làm thế nào để vừa phát triển vừa giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong bối cảnh hội nhập toàn cầu và sự bùng nổ của công nghệ thông tin như hiện nay. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả chỉ xin đưa ra một vài ý kiến về việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong hội nhập quốc tế.

Như chúng ta đã biết, văn hóa là sản phẩm do con người

sáng tạo trong quá trình tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Bản sắc văn hóa chính là những nét văn hóa riêng biệt mà dựa vào đó chúng ta phân biệt được sự khác nhau giữa các dân tộc. Hội nhập văn hóa quốc tế giúp các nền văn hóa xích lại gần nhau để làm cho các nền văn hóa đó trở nên phong phú hơn. Nhiều thành tựu văn hóa được cộng đồng này sáng tạo ra có thể phổ biến rộng ra toàn thế giới. Ví dụ như điệu nhảy ngựa Gangnam Style là sáng tác của ca sỹ Psy (Hàn Quốc) đã nhanh chóng lan truyền ra khắp các châu lục. Tuy nhiên, mặt trái của nó là hiện tượng

xóa nhòa bản sắc văn hóa riêng của mỗi quốc gia. Việc hội nhập với thế giới là tất yếu sẽ diễn ra đối với nhiều quốc gia không riêng gì Việt Nam. Nên văn hóa của chúng ta không thể "bế quan tỏa cảng" nếu không muốn bị lạc hậu so với thời đại. Song, hội nhập như thế nào để hòa nhập nhưng không hòa tan là một điều thật khó bởi ranh giới giữa nhập với tan thật mong manh. Để giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình hội nhập văn hóa toàn cầu nhất thiết phải có một chiến lược mềm dẻo và khôn khéo.

Khi giao lưu văn hóa quốc tế chúng ta phải đối mặt với nhiều cạm bẫy bởi không phải yếu tố văn hóa ngoại lai nào cũng lành mạnh. Vì vậy, để không bị các làn sóng ngoại lai hủy hoại thì cần phải tăng cường sức mạnh và bản lĩnh cho nền văn hóa dân tộc.

Văn hóa là sản phẩm do con người sáng tạo ra, nên muốn bản sắc văn hóa không bị mai một cần phải giáo dục ý thức, trách nhiệm của mỗi người dân về việc giữ gìn bản sắc văn hóa của cộng đồng mình. Một khi ý thức giữ gìn của cộng đồng đó được đề cao thì không một yếu tố nào có thể thủ tiêu được bản sắc của nền văn hóa đó. Nói một cách rộng hơn đó là việc chúng ta cần tăng cường nhận thức của người dân về ý thức cộng đồng người Việt. Điều này đã được chứng minh trong lịch sử phát triển văn hóa Việt Nam thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc. Trong suốt hơn 1.000 năm các triều đại phong kiến phương Bắc thay nhau cai trị nước ta chúng ta luôn thực hiện chính sách đồng hóa văn hóa nhằm đồng hóa dân tộc. Trên mảnh đất nước ta bấy giờ cùng một lúc diễn ra hai quá trình vận

động, đó là quá trình Hán hóa và chống Hán hóa. Với ý thức về cộng đồng người Việt và chủ quyền đất nước luôn được đề cao mà quá trình chống Hán hóa đã thành công. Hiện nay, nền văn hóa Việt Nam đang có cuộc tiếp xúc với nhiều nền văn hóa khác nhau trên mọi phương diện với mức độ mạnh mẽ. Quá trình tiếp xúc lần này diễn ra một cách hòa bình và liên tục. Sự tiếp xúc giữa nền văn hóa nước ta với các nền văn hóa khác đang diễn ra hàng ngày hàng giờ trên mọi lĩnh vực qua nhiều kênh khác nhau như: truyền hình, internet, giao lưu trực tiếp... Tuy nhiên, lần hội nhập văn hóa này chúng ta tiếp xúc với cả những sản phẩm văn hóa của xã hội tư bản, trong khi đó chủ nghĩa dân tộc mà Việt Nam xem là ưu việt là chủ nghĩa dân tộc xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, hội nhập quốc tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Do vậy, hệ quả của quá trình tiếp xúc này vừa tích cực vừa tiêu cực. Nếu chúng ta biết lựa chọn những yếu tố văn hóa tốt đẹp thì sẽ làm giàu thêm cho văn hóa dân tộc. Và ngược lại, nếu hấp thu không chọn lọc sẽ khiến cho môi trường văn hóa của mình ngày càng bị vẩn đục bởi những yếu tố văn hóa tiêu cực, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của người Việt. Đặc biệt, người Việt vốn có tâm lý sinh ngoại nên thường sẵn sàng đón nhận hoặc lấy những cái gì có mang yếu tố nước ngoài làm tiêu chuẩn. Ví dụ, đôi khi thấy một số phụ nữ phương Tây không mặc áo ngực khi ra đường thì nhiều bạn trẻ Việt lại lấy cái đó làm "cái chung" để biện minh cho sự hở hang hay cố ý khoe thân của mình; các biển hiệu quảng

cáo sử dụng đan xen quá nhiều tiếng nước ngoài ngay trên đất Việt cho thấy ý thức về ngôn ngữ quốc gia dân tộc đang dần bị mai một. Lối sống thực dụng, vị kỷ khiến ngày càng nhiều người có thái độ thiếu trách nhiệm với cộng đồng. Việc một số nhà xuất bản in sách có hình lá cờ của Trung Quốc, bản đồ Việt Nam thiếu hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là minh chứng điển hình cho thấy sự thiếu trách nhiệm với việc khẳng định ý thức dân tộc và chủ quyền đất nước. Nhiều bạn trẻ hâm mộ các ban nhạc Hàn Quốc đến mức đã có những hành động và phát ngôn thiếu suy nghĩ khiến chúng ta không khỏi đau lòng. Ví như một số bạn trẻ thể hiện sự hâm mộ ban nhạc Hàn Quốc với những phát biểu gây sốc: "Em sẵn sàng "từ mặt" bố mẹ nếu không cho em đi xem Suju biểu diễn. Thật vui vì ông bà cuối cùng đã biết điều và để mình đi..." và "Gia đình là phù du, Suju là tất cả" (Suju là cách gọi tắt của ban nhạc Super Junoir)... Đặc biệt, việc thể hiện tình cảm của một số bạn trẻ với thần tượng âm nhạc Bi Rain (Hàn Quốc) bằng cách quỳ xuống và hôn chiếc ghế mà anh chàng ca sĩ này ngồi, đó là những hành động làm băng hoại lòng tự tôn dân tộc... Có thể kể ra vô số những ví dụ về sự tác động tiêu cực của hội nhập quốc tế đến văn hóa của Việt Nam. Và tất cả đều có một điểm chung đó là sự nhận thức về ý thức dân tộc còn chưa sâu sắc của một bộ phận người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Chúng ta đã nói nhiều đến việc tiếp thu có chọn lọc những yếu tố văn hóa ngoại lai hay chủ động hội nhập để giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc... ➡

nhưng cái quan trọng nhất ở đây đó là việc giáo dục, tuyên truyền đầy đủ để người dân có tình yêu, thái độ tôn trọng và ý thức giữ gìn văn hóa của quốc gia mình trước khi tiếp nhận nền văn hóa của một quốc gia khác thì chưa được quan tâm thích đáng. Có thể nói đây chính là liều vắc xin phòng ngừa để bản sắc văn hóa Việt không bị mai một trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Hiện nay, việc tuyên truyền và giáo dục ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của chúng ta chưa thực sự mạnh mẽ. Hệ thống giáo dục trong nhà trường, gia đình và xã hội thường chú trọng vào việc truyền bá kiến thức chuyên môn để học sinh có thể vượt qua được các kì thi bắt buộc. Các hoạt động gắn liền với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc chưa được quan tâm đúng mức. Đơn giản như lễ chào cờ và hát Quốc ca ở các trường học, các hội thảo, hội nghị chưa được quan tâm hoặc chưa thực sự trang nghiêm. Việc phát các băng, đĩa ghi âm lời các ca sĩ trong buổi lễ chào cờ là điều minh chứng. Do vậy, cần phải có sự kết hợp hài hòa giữa truyền thụ những kiến thức chuyên môn với giáo dục ý thức về quốc gia dân tộc. Có thể xây dựng các chương trình hoạt động ngoại khóa giúp học sinh - sinh viên nhận thức được những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Hoạt động giáo dục ý thức dân tộc không chỉ thực hiện ở các trường học mà phải thực hiện mọi lúc, mọi nơi.

Hoạt động truyền bá thông tin của các phương tiện truyền thông về việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc còn yếu. Đặc biệt là các trang báo mạng thông tin ở các mục văn hóa thường đăng tải các tin về đời



Nhiều trò chơi dân gian được tổ chức tại Bảo tàng tỉnh mang lại sức hút với lứa tuổi học sinh.
Ảnh: XT

tu, những phát ngôn gây sốc của những người nổi tiếng để kích thích sự tò mò, hấp dẫn người đọc. Việc đăng tải quá nhiều những thông tin này vô hình chung đã làm lu mờ các giá trị văn hóa đích thực. Đối với các chương trình giải trí trên truyền hình thì ngày càng bị lấn át bởi các bộ phim nước ngoài, ca nhạc nước ngoài, trò chơi bản quyền nước ngoài... Có thể thấy rằng, các làn sóng văn hóa ngoại du nhập vào Việt Nam diễn ra mạnh mẽ chủ yếu là nhờ sự góp sức của truyền thông. Như chúng ta đã biết, truyền thông chính là một công cụ hữu hiệu trong hoạt động tuyên truyền giáo dục ý thức cho thế hệ trẻ trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Tăng cường các thông tin, các cuộc thi, các chương trình tuyên truyền về những giá trị văn hóa của dân tộc. Truyền thông cần phải là đầu tàu trong nhiệm vụ giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Ngoài ra, truyền thông cũng cần phải làm nhiệm vụ vệ sinh môi trường văn hóa bằng cách sàng lọc các thông tin sao cho phù hợp

với chủ trương của Đảng, thuần phong mỹ tục của người Việt và giảm thiểu những tác động tiêu cực đến nhận thức của thế hệ trẻ.

Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong hội nhập văn hóa thế giới là nhiệm vụ quan trọng của mỗi quốc gia. Việc tăng cường các hoạt động giáo dục, tuyên truyền về ý thức và trách nhiệm dân tộc sẽ là sức đề kháng tốt nhất cho văn hóa Việt Nam hội nhập với văn hóa thế giới, với phương châm phát triển văn hóa dân tộc, hòa nhập nhưng không hòa tan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thế Cường, Giao lưu, tiếp biến văn hóa và bảo tồn bản sắc văn hóa Việt Nam trong toàn cầu hóa, Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ 3, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, 2008.
2. Thành Duy, Toàn cầu hóa, chủ nghĩa dân tộc và tiến trình phát triển văn hóa Việt Nam, Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ 3, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, 2008.
3. dantri.com.vn; petrotimes.vn; mofahcm.gov.vn

Đào tạo thêm đội tuyển bóng đá Futsal nam và Vovinam

Ngày 8.7, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương đã ký quyết định 1342/QĐ-UBND về việc điều chỉnh chỉ tiêu đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao của Đề án "Phát triển sự nghiệp thể dục thể thao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030" theo tờ trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đó, dừng đào tạo môn thể thao bóng đá nữ và thay thế bằng 2 môn thể thao là bóng đá Futsal nam (12 vận động viên) và Vovinam (8 vận động viên). Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận định, khi thành lập, đội tuyển futsal nam sẽ có lợi thế về nguồn cung cầu thủ dồi dào từ đội U11, U13 tỉnh Hải Dương. Quyết định của UBND tỉnh cũng điều chỉnh chỉ tiêu đào tạo đối với 5 môn thể thao thành tích cao giai đoạn 2023 – 2025 gồm: bắn súng (tăng 4 VĐV, từ 44 lên 48), vật (tăng 2 VĐV, từ 8 lên 10), võ thuật cổ truyền – Lân Sư Rồng (tăng 6 VĐV từ 8 lên 14), môn đua thuyền Canoeing (tăng 5 VĐV, từ 30 lên 35) và môn nhảy cầu (giảm 6 VĐV, từ 10 xuống còn 4).

P.V

Phường Bình Hàn giành giải nhất vẽ tranh thành phố Hải Dương hè 2023



Tối ngày 9.7, tại phố đi bộ - chợ đêm thành phố Hải Dương diễn ra bế mạc Hội thi vẽ tranh thiếu nhi hè năm 2023 do BCĐ hoạt động hè và chiến dịch thanh niên tình nguyện thành phố tổ chức.

Với chủ đề vẽ tranh "Tinh hoa hội tụ - Bùng sáng Thành Đông". Hội thi thu hút 230 em thiếu niên và nhi đồng trên địa bàn thành phố. Kết thúc hội thi, BTC đã trao 2 giải nhất cho các

em ở phường Bình Hàn: Lê Minh Nguyên (lứa tuổi nhi đồng) và Nguyễn Thảo Nguyên (lứa tuổi thiếu niên), BTC còn trao 4 giải nhì, 6 giải ba và 10 giải khuyến khích và giải triển vọng cho 38 em ở hai lứa tuổi thiếu niên và nhi đồng.
P.V

Gia Lộc, Thanh Hà tổ chức Giải bơi Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng năm 2023

Ngày 10-12.7, Ban chỉ đạo hoạt động hè huyện Gia Lộc và Thanh Hà tổ chức Giải bơi Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng năm 2023.

Tại Giải bơi thiếu niên nhi đồng huyện Gia Lộc hè năm nay có hơn 130 vận động viên đến từ 18 xã, thị trấn trong toàn huyện. Các vận động viên tham gia thi đấu ở 4 nội dung nam, nữ ở hai nhóm tuổi là: 11 tuổi trở xuống thi đấu cự ly 25m và 12 - 15 tuổi thi đấu cự ly 50m. Giải bơi thiếu niên nhi đồng huyện Thanh Hà có 120 VĐV đến từ 19/20 xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Các VĐV thi đấu 06 nội dung với 03 cự ly ở 03 nhóm tuổi. Nhi đồng: nam, nữ dưới 11 tuổi (bơi cự ly 30m tự do; Thiếu niên: nam, nữ từ 12 – 15 tuổi bơi cự ly 60m tự do; Thanh niên: nam, nữ từ 16 – 18 tuổi bơi cự ly 90m tự do.

Giải là hoạt động thiết thực thúc đẩy phong trào tập luyện bơi của thanh, thiếu niên, nhi đồng, góp phần nâng cao sức khỏe, vui tươi ngày hè. Qua giải hai huyện sẽ tuyển chọn những VĐV có thành tích tốt nhất vào đội tuyển của huyện thi đấu cấp tỉnh.

TH-BG

80 kỳ thủ tham gia Giải Cờ vua thiếu nhi TP Hải Dương – Hè năm 2023

Ngày 12.7, tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, Ban chỉ đạo hoạt động hè và chiến dịch thanh niên tình nguyện TP Hải Dương tổ chức Giải Cờ vua thiếu nhi – Hè năm 2023.

Giải đấu thu hút 80 kỳ thủ nhi đồng và thiếu niên nam, nữ đến từ 25 xã, phường trên địa bàn thành phố. Kết thúc, giải Nhất thuộc về các kỳ thủ: Hà Bình An (phường Lê Thanh Nghị) ở lứa tuổi thiếu niên nam, Nguyễn Thu Hiền (phường Cẩm Thượng) ở lứa tuổi thiếu niên nữ, Nguyễn Hải Quang (phường Phạm Ngũ Lão) ở lứa tuổi nhi đồng nam và Bùi Thị Hồng Lâm (phường Hải Tân) ở lứa tuổi nhi đồng nữ.

P.V

Báo cáo tốt nghiệp các lớp Trung cấp và nâng khiếu văn hóa nghệ thuật hè năm 2023



Tối 14.7, trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật tổng kết và báo cáo tốt nghiệp các lớp Trung cấp, nâng khiêu và bồi dưỡng năng khiếu văn hóa nghệ thuật hè năm 2023.

Năm học 2022-2023 tổng số lớp trung cấp thi tốt nghiệp là: 12 lớp với 106 học sinh, trong đó khối nghệ thuật 06 lớp (thanh nhạc, nhạc cụ phương tây, nhạc cụ truyền thống, múa dân gian dân tộc, hội họa, vẽ thiết kế mỹ thuật có trợ giúp của vi tính). Khối Văn hóa du lịch gồm 06 lớp: Quản lý văn hóa, Hướng dẫn du lịch, Thư viện, tin học ứng dụng, Văn thư hành chính, Báo chí). Lớp năng khiếu: 3 lớp (múa, nhạc cụ phương Tây, hội họa) 21 học sinh. Đối với các lớp bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật hè năm 2023, có 05 lớp với 63 học sinh ở các môn: thanh nhạc, nhạc cụ organ - piano, Guitar, múa, hội họa.

Kết quả: đối với hệ trung cấp: Xếp loại học tập năm học có 10 học sinh (9,3%) đạt loại giỏi; Khá 68 học sinh (63,6); Trung bình khá 29 học sinh (27,1%). Đối với hệ năng khiếu: Xuất sắc: 4 học sinh (19%); Giỏi: 16 học sinh (76,2%); Khá: 01 học sinh (4,8%). Đối với lớp bồi dưỡng hè: Xuất sắc: 10 học sinh (15,9%); Giỏi: 37 học sinh (58,7%); Khá: 16 học sinh (25,4%).

P.V

Hơn 500 kỳ thủ tranh giải Cờ Vua Nhà thi đấu TDTT mở rộng năm 2023

Sáng ngày 16/7, Nhà thi đấu TDTT tỉnh diễn ra Giải cờ Vua Nhà thi đấu TDTT mở rộng tranh cúp “Medlatec Hải Dương” lần thứ I năm 2023.

Có hơn 500 kỳ thủ tham gia giải đấu thuộc trên 20 đoàn cờ vua trong và ngoài tỉnh như:

Thanh Hà, Kim Thành, Gia Lộc, Cẩm Giàng, thành phố Hải Dương; thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Thái Bình... Các kỳ thủ tranh tài ở các nhóm tuổi 5-13 và nhóm tuổi mở rộng (từ 14 tuổi trở lên). Đặc biệt, có sự tham gia của 2 VĐV nhỏ tuổi nhất sinh năm 2019 của CLB Cờ vua kiện tướng Hoa Phượng đỏ TP Hải Phòng. Các kỳ thủ thi đấu theo hệ cờ nhanh 7 ván và áp dụng theo luật cờ vua hiện hành.

P.V

Sôi nổi giải bóng đá Nhi đồng U10 năm 2023 cấp huyện

Từ ngày 17.7-02.8 Ban chỉ đạo hoạt động hè huyện Gia Lộc, Thanh Miện, TP Chí Linh, Cẩm Giàng, Thanh Miện, Nam Sách tổ chức giải bóng đá Nhi đồng U10 huyện năm 2023.

Tại Gia Lộc, giải đấu có 18 đội đại diện cho 18 xã, thị trấn trong toàn huyện. Hơn 200 vận động viên tham dự giải. Tại TP Chí Linh, giải thu hút 19 đội bóng đá của 19 đơn vị phường, xã trong thành phố Chí Linh, với 270 cầu thủ tham gia. Kết thúc giải, đội Đông Lạc giành Cúp Vô địch. Tại Cẩm Giàng, giải có sự tham gia của 16/17 đội đến từ các xã, thị trấn. Sau 6 ngày diễn ra sôi nổi giải khép lại với ngôi vô địch thuộc về đội xã Cẩm Hoàng. Tại Thanh Miện, sau 06 ngày thi đấu sôi nổi, 17 đội bóng với 35 lượt trận hấp dẫn, kết quả, đội Tứ Cường đã giành chức vô địch. Tại Nam Sách, tham gia giải đấu có gần 200 cầu thủ nhí đến từ 19 đội của 19 đơn vị xã, thị trấn. Kết thúc, đội U10 thị trấn Nam Sách đã giành Cup vô địch mùa giải năm nay.



BG-TH -P.T

Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch: Hội thảo trực tuyến với các địa phương

Ngày 21.7, Bộ VHTTDL tổ chức hội thảo tham vấn ý kiến đối với Hồ sơ về nhiệm vụ “Xây



dựng Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Hội thảo được tổ chức trực tuyến giữa Bộ VH TTDL và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Thứ trưởng Bộ VH TTDL Đoàn Văn Việt chủ trì hội thảo.

Dự thảo Chương trình mục tiêu quốc gia chấn hưng, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra các mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể, xác định 9 nhóm dự án, cụ thể: Nhóm dự án số 1: Phát triển nhân cách văn hóa con người Việt Nam; Nhóm dự án số 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh với các trọng tâm là xây dựng đời sống văn hóa; phát triển và quản lý hệ thống thiết chế văn hóa; Nhóm dự án số 3: Nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa; Nhóm dự án số 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc; Nhóm dự án số 5: Thúc đẩy sự phát triển văn học, nghệ thuật; Nhóm dự án số 6: Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; Nhóm dự án số 7: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực văn hóa; Nhóm dự án số 8: Phát triển nguồn nhân lực ngành văn hóa; Nhóm dự án số 9: Hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Tại điểm cầu Hải Dương, đồng chí Nguyễn Thành Trung - TUV, Giám đốc Sở VH TTDL phát biểu: Hải Dương cũng như các tỉnh khác đều lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa vào chương trình xây dựng nông thôn mới. Việc phát triển một số thiết chế văn hóa cũng như bảo tồn di sản có nhiều khó khăn. Triển khai hai nội dung này sẽ góp phần bảo tồn, chấn hưng văn hóa ở các địa phương. Chương trình cần quan tâm tạo điều kiện ưu

tiên về chính sách xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Trọng tâm là xây dựng đời sống văn hóa, phát triển, quản lý hệ thống hạ tầng thiết chế không gian văn hóa đồng bộ, có hiệu quả, nhất là ở thôn, khu dân cư, xã, phường. Phát biểu kết luận, Thứ trưởng Bộ VH TTDL Đoàn Văn Việt ghi nhận nhiều ý kiến tham gia rất cụ thể về mục tiêu, tên gọi chung, tên gọi và nội dung 9 nhóm dự án, giải pháp triển khai, tổ chức thực hiện, xác định các giai đoạn của Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

P.V

Hải Dương giành 2HCV, 1HCB, 1HCD giải vô địch Wushu trẻ quốc gia năm 2023



Giải vô địch wushu trẻ quốc gia 2023 diễn ra từ ngày 17-23.7, tại nhà thi đấu thể thao tỉnh Gia Lai. Giải đấu thu hút hơn 470 võ sĩ của 31 đơn vị trong cả nước tham gia. Các vận động viên tham gia tranh tài 97 bộ huy chương ở 60 nội dung dành cho taolu (biểu diễn) và 37 nội dung dành cho đối kháng (tán thủ). Tham dự giải đấu, Hải Dương có 10 VĐV, 1 HLV. Kết quả đã giành 2HCV, 1HCB, 1HCD vượt chỉ tiêu đề ra (1HCB, 1HCD). 2 VĐV giành HCV đó là: Nguyễn Thị Hương Ly ở hạng 56 nữ lứa tuổi B, Nguyễn Thắng Hoàng Lâm hạng 70 nam lứa tuổi B; VĐV Nguyễn Hương Thùy giành HCB hạng 56 nữ lứa tuổi C và 01 HCD của VĐV Lê Minh Chiến hạng 52 nam lứa tuổi A.

P.V

Giải Cầu lông thiếu niên – nhi đồng tỉnh Hải Dương năm 2023

Từ ngày 24-27.7, tại Nhà thi đấu TDTT tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Giải

► Câu lông thiếu niên – nhi đồng tỉnh Hải Dương năm 2023.

Giải có sự tham gia của 38 đoàn với gần 500 VĐV (đông nhất từ trước đến nay) đến từ các cơ quan, doanh nghiệp; các huyện, thị, thành phố và các CLB trong địa bàn tỉnh Hải Dương. Nội dung thi đấu được chia làm 04 nhóm tuổi, nhóm 1: từ 9 tuổi trở xuống; nhóm 2: từ 10 đến 11 tuổi; nhóm 3: từ 12 đến 13 tuổi và nhóm 4: từ 14 đến 15 tuổi. Trong đó nhóm 1 thi đấu tranh giải đơn nam, đơn nữ; nhóm 2,3,4 thi đấu tranh giải đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ... Kết thúc giải đấu Ban tổ chức trao 17 bộ huy chương cho các VĐV đoạt giải và các đoàn đạt thành tích cao. Giải Nhất toàn đoàn thuộc về đơn vị Nhà thiếu nhi tỉnh; giải Nhì toàn đoàn thuộc về đoàn TP Hải Dương và giải Ba toàn đoàn thuộc về CLB Trung tâm 360.

PV

Sôi nổi Hội diễn Sân khấu không chuyên cấp huyện



Từ ngày 05-23.8, các huyện Ninh Giang, Cẩm Giàng, Nam Sách, Thanh Miện, Thanh Hà, TP Chí Linh, TP Hải Dương, Tứ Kỳ, Bình Giang, thị xã Kinh Môn tổ chức Hội diễn Sân khấu không chuyên năm 2023.

Tham gia các hội diễn có khoảng gần 2.000 diễn viên, nhạc công từ các đơn vị xã, phường, thị trấn trên địa bàn. Mỗi đơn vị tham gia biểu diễn các tác phẩm thuộc loại hình sân khấu như: chèo, tuồng, kịch nói, cải lương... với chủ đề ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước, các Nghị quyết, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương... Đồng thời, Ban tổ chức cũng khuyến khích các tác phẩm tự biên, sáng tác mới và loại hình sân khấu trình truyền thống. Thời gian cho một chương trình tham gia hội diễn từ 35-40 phút.

Nhìn chung các vở tham gia Hội diễn năm

nay đều được chuẩn bị kỹ lưỡng từ kịch bản, biên đạo đến trang phục và đạo cụ. Đây là những phần thể hiện phong phú, đặc sắc, công phu của các diễn viên, nhạc công đến từ các đơn vị cơ sở, tất cả đã mang đến một không gian nghệ thuật đa sắc màu tại Hội diễn năm nay...

P.V

Hội nghị trực tuyến Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hóa xây dựng con người Việt Nam

Ngày 4.8, tại Hà Nội đã diễn ra Hội nghị trực tuyến về xây dựng mục tiêu nhiệm vụ và các giải pháp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn 2045.

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chủ trì Hội nghị tại điểm cầu Hà Nội. Hội nghị được tổ chức trực tuyến giữa Chính Phủ với 28 tỉnh, thành phố. Chủ trì tại điểm cầu Hải Dương là đồng chí Nguyễn Minh Hùng, TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đại diện một số ban, ngành, đơn vị liên quan.

Nội dung quan trọng nhất của Chương trình mục tiêu quốc gia về chấn hưng, phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam giai đoạn 2026 – 2030, tầm nhìn 2045 liên quan đến 9 nhóm dự án, gồm: phát triển nhân cách văn hóa con người Việt Nam; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả; nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền và giáo dục văn hóa; bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc; thúc đẩy phát triển văn học, nghệ thuật; phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực văn hóa; phát triển nguồn nhân lực văn hóa; hội nhập quốc tế, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và lan tỏa các giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Các đại biểu dự Hội nghị đều khẳng định sự cần thiết về nhiệm vụ xây dựng Chương trình, một số ý kiến tham gia góp ý, cho rằng: cần xác định các nhiệm vụ trọng tâm, tránh dàn trải; bổ sung nâng cao nguồn nhân lực, cụ thể hóa tổng mức đầu tư của từng nhóm dự án; những giải pháp mang tính chi tiết đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện; tên gọi và

tính cấp thiết của chương trình... Bên cạnh đó một số ý kiến đề nghị ưu tiên xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, quan tâm đầu tư thiết chế văn hóa, đầu tư nguồn nhân lực trong văn học nghệ thuật; công tác tu bổ bảo tồn di tích...

P.V

10 tiết mục báo cáo tổng kết chương trình chỉ đạo điểm hoạt động văn hóa và nghệ thuật xã Cẩm Vũ



Tối 8.8 tại Nhà văn hóa xã Cẩm Vũ đã diễn ra chương trình báo cáo công tác chỉ đạo điểm các hoạt động văn hóa, văn nghệ xã Cẩm Vũ huyện Cẩm Giàng năm 2023.

Chương trình tại xã Cẩm Vũ là chương trình chỉ đạo điểm thứ 4 của Trung tâm VHNT, trước đó đã tổ chức tại huyện Nam Sách, TP Hải Dương và huyện Gia Lộc. Tham gia khóa bồi dưỡng là các hạt nhân văn hóa, văn nghệ, dưỡng sinh, dân vũ tới từ 9 CLB trong xã. Trong hai tuần học viên được các nghệ sĩ, phương pháp viên của Trung tâm VHNT hướng dẫn hát và múa các làn điệu chèo; tập dưỡng sinh và nhảy các điệu nhảy dân vũ sôi động.

Tại chương trình báo cáo tổng kết, các học viên đã đem đến 10 tiết mục đặc sắc trong đó: 3 quan họ, 2 chèo, 2 dân vũ, 1 múa độc lập, 1 dưỡng sinh và 1 hát văn. Dưới ánh đèn sân khấu, trong trang phục dân tộc và hiện đại các học viên đã biểu diễn rất tự tin, trau chuốt từng câu hát, mê mại từng điệu múa, nhịp bước đều theo tiếng nhạc...

BG

Gần 700 kỳ thủ tham gia Giải cờ vua tranh Cúp Báo Hải Dương năm 2023

Trong hai ngày 10-11.8, tại Nhà thi đấu TDTT tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Báo Hải Dương tổ chức Giải cờ vua các nhóm tuổi Thiếu niên, Nhi đồng tranh

Cúp Báo Hải Dương lần thứ XI năm 2023.

Tham dự giải năm nay có gần 700 kỳ thủ đến từ 20 đội tuyển thuộc 10 huyện, thành phố (thị xã Kinh Môn, huyện Bình Giang không tham gia) và 10 câu lạc bộ trong tỉnh. Các VĐV được chia thành các nhóm tuổi gồm: 6 tuổi trở xuống, 7 tuổi, từ 8-9 tuổi, 10-11 tuổi, 12-13 tuổi và 14-15 tuổi. Tại giải năm nay, các nội dung có từ 30 vận động viên trở lên sẽ bốc thăm theo hệ Thụy Sĩ, thi đấu 9 ván, thay vì 7 ván so với giải đấu trước. Kết thúc, Câu lạc bộ Blue Horse giành giải nhất đồng đội các nội dung nam U6, nam U7, nam - nữ U9; TP Chí Linh vô địch nữ U6, nữ U7. Các kỳ thủ Câu lạc bộ Blue Horse, Câu lạc bộ Tứ Kỳ chess, TP Chí Linh, huyện Kim Thành vô địch nam - nữ U6, U7, U9, U11, U13 và U15. Câu lạc bộ Blue Horse giành giải nhất toàn đoàn mùa giải thứ hai liên tiếp. TP Chí Linh giành vị trí thứ nhì toàn đoàn, huyện Nam Sách đứng thứ ba toàn đoàn.

P.V

Ban nhạc Ấn Độ "Tetseo Sisters" biểu diễn tại Hải Dương

Tối 11.8, tại Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh, số 8 đường Hồng Quang (TP Hải Dương), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Tài chính và UBND TP Hải Dương tổ chức chương trình Giao lưu âm nhạc Việt Nam - Ấn Độ, Tetseo Sisters và các nghệ sĩ tỉnh Hải Dương theo đề nghị của Đại sứ quán Ấn Độ tại Việt Nam.

Các thành viên của ban nhạc Tetseo Sisters đã mang đến cho khán giả Hải Dương 13 tiết mục biểu diễn mang đậm màu sắc dân gian, đặc trưng của văn hóa Ấn Độ: Thokhwu Li, Thanh âm của đàn Tati, Rinyelü Lizo, Cepho Celho Lizo, Phrozu Li - Bài hát của người thợ dệt, Khúc nhạc hỗn hợp Tsakhatiyo, Ho Hi, Dil Diyan Gallan, Bài ca Tati, Ohe!, Hiyu, Rhosi, Sofüneko (Chúng ta là chiến binh)... Cùng tham gia chương trình, các nghệ sĩ đến từ Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hải Dương biểu diễn 2 tiết mục: Bản trường ca trên mặt trống đồng (hát múa tập thể), Duyên dáng Việt Nam (múa). Các tiết mục nhằm quảng bá những nét văn hóa, truyền thống, lịch sử của Việt Nam cũng như đất và người xứ Đông.

Đây là hoạt động nhằm kỷ niệm 51 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Ấn Độ - Việt Nam. Đồng thời là cơ hội để các nghệ sĩ và đông đảo nhân dân Hải Dương được giao lưu, học hỏi, ►

► quảng bá nét đẹp văn hóa, con người xứ Đông tới bạn bè quốc tế.

P.V

Gia Lộc: Khu dân cư Ngà ra mắt CLB văn nghệ và dân vũ



Ngày 19.7, tại Nhà Văn hóa KDC Ngà, Trung tâm VHTN tỉnh phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Gia Lộc, Đảng ủy, UBND thị trấn Gia Lộc tổ chức tổng kết chương trình chỉ đạo điểm các hoạt động văn hóa, văn nghệ KDC Ngà.

Theo Quyết định thành lập của UBND thị trấn Gia Lộc, CLB văn nghệ có 29 thành viên và CLB dân vũ có 31 thành viên. Tại buổi tổng kết các thành viên của 2 CLB đã mang đến 13 tiết mục văn nghệ đặc sắc: múa “Nét dạo ngày xuân”, đơn ca “Hồ trên núi”, múa hát văn “Cô đôi thượng ngàn”; dân vũ “Tiếng đàn Ta Lư”, quan họ “Vào chùa”... Đây là chương trình chỉ đạo điểm thứ ba trong năm năm 2023 của Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh tổ chức (trước đó được tổ chức tại huyện Nam Sách và thành phố Hải Dương).

T.H

242 võ sinh tham gia kỳ thi nâng đai, đẳng võ thuật cổ truyền năm 2023

Sáng 15.7, tại Nhà thi đấu Thể dục thể thao tỉnh, Liên đoàn Võ thuật cổ truyền tỉnh Hải Dương đã tổ chức kỳ thi nâng đai, đẳng võ thuật cổ truyền năm 2023.

Tham gia kỳ thi có 242 võ sinh từ 6 đến 18 tuổi đến từ 6 môn phái là: Tây Sơn ngọc điệp, Vịnh Xuân quyền Hải Dương, Thiếu Lâm phật gia, Vũ gia quyền, Thiếu Lâm Bắc phái Thiên mục sơn Hải Dương và Thiếu Lâm kungfu Hải Dương. Các võ sinh tham gia hai phần thi gồm: biểu diễn các bài quyền và nội dung đối kháng theo quy định của Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam quy định. Kết thúc, Ban tổ

chức đã trao giấy chứng nhận và đai, đẳng cho những võ sinh đạt thành tích.

Nhân dịp này, Liên đoàn Võ thuật cổ truyền tỉnh Hải Dương đã công bố quyết định và trao giấy chứng nhận võ đường trực thuộc Liên đoàn cho 3 võ đường là: Ngọc Tuân quyền đạo, Long Vương Hải Dương và võ đường Trần Hưng Đạo Hải Dương.

P.V

Hoàn thành kỳ thi nâng đai, đổi đai võ cổ truyền toàn quốc lần thứ 4

Kỳ thi nâng đai, đổi đai võ cổ truyền toàn quốc lần thứ 4 năm 2023 diễn ra tại Nhà thi đấu TDTT Hải Dương do Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam phối hợp Liên đoàn võ thuật cổ truyền tỉnh Hải Dương tổ chức.

Qua 2 ngày thi với 113 thí sinh đến từ các tỉnh, thành phố: Thái Nguyên, Quảng Ninh, Hà Nội, Hồ Chí Minh, Sơn La, Hải Dương tham gia thi chỉ có 98 thí sinh vượt qua kỳ thi, được nâng đai, đổi đai và cấp giấy chứng nhận. Riêng Hải Dương, trong số 28 thí sinh dự thi thì có 3 thí sinh không đạt, gồm 2 thí sinh dự phần thi đối kháng, 01 thí sinh thi quyền thuật.

X.T

Nhà hát Chèo Hải Dương ra mắt vở diễn mới “Chuyện tình bên sông”

Tối ngày 14.8, tại hội trường Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hải Dương, Nhà hát Chèo công diễn báo cáo vở diễn mới “Chuyện tình bên sông”.

Vở chèo “Chuyện tình bên sông”, kịch bản của Tiến sĩ Trần Đình Ngôn; Đạo diễn NSUT Lê Tuấn Cường, Giám đốc Nhà hát Chèo Việt Nam; Chỉ đạo dàn nhạc NSUT Văn Hoàn; Biên đạo múa NSUT Hoài Anh; Chỉ đạo nghệ thuật NSUT Bùi Quang Toàn, Giám đốc Nhà hát Chèo Hải Dương với sự tham gia của 45 diễn viên, nhạc công của Nhà hát.

Với thời lượng 120 phút nội dung kể về một tình yêu đẹp của chàng Trúc và nàng Mai. Một mối tình đầy chất thơ nhưng bị cản trở do gia đình ngăn cấm. Thông qua vở chèo là lời phê phán thói gia trưởng, độc đoán của bậc cha mẹ, coi trọng tiền bạc, vật chất đã tạo nên bi kịch cuộc sống, không màng tới tình cảm của con trẻ... Đặc biệt vở chèo được dàn dựng với lối diễn dân gian, tiếp thu những cái hay, cái đẹp, ngôn ngữ văn chương mang tính kỳ họa, huyền thoại hóa, đầy chất thơ mang đậm phong cách chèo truyền thống.

P.V

Giải bóng đá U10 tỉnh Hải Dương – Cúp Long Hải năm 2023

Diễn ra từ ngày 14-18.8, tại Nhà thi đấu TDTT tỉnh, do Tỉnh đoàn phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh tổ chức.

Giải đấu năm nay có sự tham gia của 160 cầu thủ nhí đến từ 11/12 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh (TP Hải Dương không tham gia). Các đội được chia làm 4 bảng A, B, C, D thi đấu theo hình thức vòng tròn tính điểm. Trải qua 19 trận đấu, các cầu thủ đã ghi tổng số 53 bàn thắng. Kết quả, đội U10 Tứ Kỳ giành ngôi vô địch, U10 Cẩm Giàng giành giải nhì và đồng giải ba là U10 Thanh Miện và U10 Nam Sách. Ngoài ra, BTC còn trao giải cầu thủ và thủ môn xuất sắc cho 2 VĐV của đội U10 Tứ Kỳ.

Giải đấu được tổ chức thường niên dành cho các em thiếu nhi trong dịp hè, với mục đích nâng cao sức khỏe thể lực, nhằm động viên phong trào thi đấu bóng đá nhi đồng trên địa bàn tỉnh.

P.V

Giải bơi Thiếu niên, Nhi đồng tỉnh Hải Dương năm 2023

Sáng 18.8, tại bể bơi ở khu đô thị Ecorivers (TP Hải Dương), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Tỉnh đoàn tổ chức Giải bơi Thiếu niên, Nhi đồng tỉnh Hải Dương năm 2023.

Giải thu hút 150 vận động viên của 12 đội gồm: 11 huyện, thị xã, thành phố (huyện Kim Thành không tham gia) và đơn vị Tỉnh đoàn. Các vận động viên chia làm 2 nhóm tuổi nhi đồng (từ 11 tuổi trở xuống) và thiếu niên (12-13 tuổi), đều thi đấu các nội dung bơi tự do, bơi ếch, bơi ngựa. Nhóm tuổi nhi đồng thi đấu cự ly 50 m, nhóm tuổi thiếu niên thi đấu cự ly 100 m.

Kết quả, giải nhất toàn đoàn thuộc về đơn vị TP Chí Linh, đây là lần thứ hai liên tiếp đơn vị TP Chí Linh giành ngôi vị này. Các đơn vị TX Kinh Môn, huyện Cẩm Giàng lần lượt xếp vị trí thứ hai và ba toàn đoàn.

P.V

Thư viện tỉnh Hải Dương giành giải nhì tại Liên hoan cán bộ thư viện toàn quốc năm 2023

Từ ngày 8-11.8, Trung tâm Văn hóa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tổ chức Liên hoan Cán bộ thư viện toàn quốc tuyên truyền phát triển văn hóa đọc và giới thiệu sách về chủ quyền biển đảo Việt Nam với

chủ đề “Việt Nam - Đất nước bên bờ sóng”.

Đến với Liên hoan, đoàn Thư viện tỉnh Hải Dương tham gia 4 phần thi: Giới thiệu đội hình; tuyên truyền và giới thiệu cuốn sách “Ký ức lịch sử - Hải chiến Trường sa những người con bất tử” do Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin phát hành năm 2013; giới thiệu sáng kiến, kinh nghiệm trong việc tuyên truyền, tổ chức trưng bày, triển lãm tư liệu về chủ quyền biển đảo tại các trường học trên địa bàn tỉnh Hải Dương và phần thi năng khiếu với ca khúc “Biển ru giấc ngủ ngàn thu” do đồng chí Bùi Đức Cảnh, Giám đốc Thư viện tỉnh sáng tác. Kết thúc, Ban tổ chức trao giải Nhì toàn đoàn cho đoàn Thư viện tỉnh Hải Dương.

VIẾT CUỒNG

Triển lãm tranh cổ động tấm lớn tại Hải Dương

Sáng 18.8, Cục Văn hóa cơ sở (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương khai mạc triển lãm tranh cổ động tấm lớn tuyên truyền với các chủ đề: “Văn hóa ứng xử, đạo đức lối sống, con người Việt Nam, thực hiện nếp sống văn minh, đời sống văn hóa lành mạnh”; triển lãm ảnh tư liệu, thời sự- nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023”.

Triển lãm gồm 2 phần, trưng bày ngoài trời với 150 tranh cổ động tấm lớn. Phần trưng bày trong nhà triển lãm gồm: Giới thiệu bộ ảnh tư liệu, lịch sử có chủ đề “78 năm Chính phủ (1945-2023) với khoảng 100 bức ảnh. Bộ ảnh giới thiệu khái quát quá trình ra đời, xây dựng và phát triển về tổ chức và những hoạt động chủ yếu của Chính phủ Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Bộ ảnh do Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Hải Dương sưu tầm và biên soạn từ nguồn của Bảo tàng lịch sử Quốc gia, Cục Văn hoá Cơ sở và cuốn sách ảnh “60 năm Chính phủ Việt Nam” của Nhà xuất bản Thông tấn. Trưng bày giới thiệu bộ ảnh thời sự tỉnh Hải Dương, phản ánh hoạt động trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh quý II năm 2023. Trưng bày 73 tác phẩm ảnh thời sự - nghệ thuật, được tuyển chọn từ gần 300 tác phẩm của các nghệ sĩ nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên trong tỉnh tham gia Cuộc thi sáng tác ảnh thời sự - nghệ thuật tỉnh Hải Dương năm 2023 do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức.

P.V

Con Tôm rang mặn thì bùì...

PGS TS PHẠM VĂN BÌNH

Con tôm rang mặn thì bùì

Con tép rang mặn mất mùi không ngon.

Đó là câu tục ngữ (có hình thức là hai câu ca dao) nói về kinh nghiệm dân gian trong việc chế biến tôm và tép. “Tôm” là “động vật thân giáp, không có mai cứng, bụng dài, có nhiều chân bơi, sống dưới nước” (Từ điển tiếng Việt, Trung tâm Từ điển học, NXB Đà Nẵng 2020). “Tép” cũng là “động vật có thân giáp, nhỏ hơn tôm và không có càng” (với một số địa phương, “tép” còn dùng chỉ “tôm cá nhỏ, nói chung”). Như vậy, tôm và tép có họ hàng với nhau. Ở nông thôn, ta thấy tôm tép sống khắp nơi ở đồng ruộng, ao hồ, sông ngòi, kênh rạch... Về hình dáng, con tôm khi còn bé nom rất giống con tép. Nhưng nếu tinh ý, ta sẽ thấy tôm mới có hai càng. Tôm càng lớn càng to. Tôm được coi là có giá trị hơn

tép. Do kích thước của nó lớn hơn (thịt dày và nạc hơn), chất lượng thịt ngon hơn. “Tôm mùa Hạ, cá mùa Đông” (Mùa Hạ là mùa sinh trưởng của tôm cá (nên có nhiều trứng). Nhưng khác với cá, tôm mang trứng kho ăn rất bùì, đậm đà. Trái lại, cá mùa Hạ mang trứng sẽ gầy, không béo như mùa đông (vì thế mà ăn cá mùa Đông ngon hơn).

Từ tôm tép, người ta có thể chế biến thành nhiều món: làm mắm, nấu canh (riêu), om dưa, kho... Nhưng “rang” là cách chế biến đơn giản, dễ làm (và dễ ăn) nhất. Rang tôm, rang tép là cách thức nấu nướng nhanh gọn, phù hợp trong

hoàn cảnh bận bịu của nhà nông. Rang sẽ cho món mặn, là thực phẩm ăn dè (tiết kiệm), để lâu được. Một mớ tôm (hay tép) rửa sạch, để ráo, ướp mắm muối vừa phải cho lên bếp để vừa lửa đảo đều cho chín, sắp bắc ra cho thêm chút mỡ lợn cùng lá gừng, đảo cho khô là ta có món tôm (tép) rang rất tuyệt.

Tép có nhiều loại: tép riu (loại tép nhỏ, sống trong rong rêu, đánh bắt bằng một dụng cụ chuyên dụng), tép gạo (tép to, mình trắng trong, bắt được do cát vó, đơm đó hay tát ao). Tép riu

khi rang (hay làm mắm) có màu đỏ tươi. Với tép gạo, màu đỏ có nhạt hơn nhưng ăn lại ngon hơn.

Như trên đã nói, theo dân gian, con tép bé nhỏ, nếu cho nhiều muối khi rang sẽ làm tép ngấm mặn, gắt và mất đi vị ngon. Còn với tôm, rang mặn chút vẫn không ảnh hưởng

nhiều. Tôm ngấm muối đậm đà vẫn bùì và thơm ngon. Tra muối sao cho vừa là một kĩ năng quan trọng với những người vào bếp. Người ta thường nói “Nóng mất khôn, mặn mất ngon” là vì vậy.

Vào những dịp mát trời, hay vào cuối Thu đầu Đông se lạnh như hiện nay, có món tôm hay tép rang khô, thêm chút rau cải xanh luộc, hay dưa muối chua, ăn với cơm mới gạo mùa, thổi chín tới thì không có đặc sản nào bằng. Tinh hoa văn hóa ẩm thực nằm ngay trong những món ăn dân tộc giản đơn như vậy đấy.

Tình tính tang có anh rang tép

Thấy cô nàng đẹp, anh đổ tép đi.



Minh họa: HUY CHUÔNG

VŨ KIM LIÊN

Mùa Thu xanh

Xanh thăm thăm trời thu tháng Tám
Hương lúa đồng ngọt mỗi ban mai
Mỗi nhánh lúa một nhánh vàng khắp khởi
Căng hết mình giữa năm nắng mười sương
Để có những mùa vàng no đủ
Đã can qua bao địch họa thiên tai
Người và đất bện nhau mà sống
Cùng bám làng bám nước dẫu hy sinh
Lớp đi trước cờ vàng sao dẫn lối
Diệt bớt đồn phá kho thóc vùng lên
Cách mạng về toàn dân làm chủ
Lớp người sau kế thừa truyền thống đỏ
Mùa Thu xanh dệt sắc cờ chói lọi
Tháng Tám vàng sao lấp lánh những nụ cười
On Đảng, Bác đời tự do tung cánh!

VT, 01.8.2023

NGUYỄN KHẮC HIỂN

Nắng chín

Tôi lặng người nhìn ngắm những vì sao
Dòng sông cũ lại in thêm nỗi nhớ
Con đò về đâu sau một lần lỡ dở?!
Phù sa còn dằng xanh tóc xanh bờ...

Những con sóng nâng đỡ ước mơ...
Bãi bờ ven sông trải dài ngút ngát
Gió lặng im cho dòng sông hát
Lời hò xưa ẩn ý những câu thơ...

Nắng chín rồi cây xanh muốt tình quê
Em vẫn như sao hôm tỏa sáng
Môt áng mây bay qua chiều chạng vạng
Rực hồng lên sắc ngọc phía chân trời!

NGUYỄN VIỆT TIẾN

Tiếng quê hương...

Tiếng quê đó... hát lên từ tre trúc
Bóng đa xanh... giục chân bước vội về
Ve vãn gào đầu hạ... vang đầu ngõ
Chim hót đầu cành... đây rồi vẫn tiếng quê!

Con đê nằm... uốn khúc dài ghê
Ngăn nước lũ... đỡ chiêm khê, mùa thổi
Quả ngọt ngon... nhớ vị thơm mùi ổi
Mẹ dành con khi tan lớp học về.

Buổi tối về... trong lòng thấy hả hê
Bất được mấy chàng và mấy nàng đom đóm
Trò trẻ con nô đùa với hàng xóm
Ánh trăng thanh... ôi yêu quá quê nhà!

Tiếng bên nôi... bà ru cháu oi à
Cái ngủ... mày ngủ cho ngoan... để mẹ còn đi cấy
Con cò, con vạc... trẻ con chưa nhìn thấy
Ở bờ ao... hay khóm trúc bay về.

Đi xa mãi... cứ mênh mông bọn bé
Tóc nhuộm màu thời gian chưa trở lại
Thẳng thốt đầu dây... nơi cội nguồn thức dậy
Ta lên đường... về với chốn quê hương.

BÙI VĂN HIỂN

Tuổi Thu

Mùa Thu đã sang trước ngõ
Khi hoa cúc nở vàng tươi
Trên cành buổi đầu vàng vó
Thu này em tuổi hai mươi.
Tuổi thu thơm lừng hương cốm
Tóc thể bông bênh mây bay
Mắt em long lanh sương sớm
Làn da ngà ngọc phô bày.
Mùa Thu đã qua lối nhỏ
Anh đi đâu vẫn chưa về
Trăng thu đã vàng ủa cỏ
Ai quên lời hẹn câu thơ?



Ưu điểm

Chàng trai nói với cô gái mà anh vừa chinh phục thành công: “Anh không uống rượu, không hút thuốc lá, không bài bạc, không lãng nhăng trai gái. Ma túy là thứ anh lánh xa. Thế nhưng, anh vẫn có một khuyết điểm nho nhỏ, em à!”

Cô gái chớp chớp mắt:

- Là gì vậy, anh nói đi! Em sẵn sàng tha thứ hết. Anh có bao nhiêu ưu điểm thế cơ mà!
- À! Chả là... anh hay nói dối.
- !!!

Sang ngay

Có tiếng gõ cửa, chủ nhà chạy ra mở:

- Cháu đấy à, vào đi, vào đi. Nào cháu cần gì?
- Bố cháu muốn mượn bác cái mở nút chai.
- Mắt ông ta sáng lên: Nút chai à! Về nhà nói với bố chuẩn bị thêm cái cốc, bác sẽ... tự tay mang ngay sang bây giờ nhé.
- !?

Cái cân lảm điếu

Một ông chồng và bà vợ đi cân, khi ông chồng bước lên, cái cân nói: “Bạn quá gầy, cần bồi

dưỡng thêm”.

Đến khi bà vợ lên, cái cân im lặng.

Bà vợ lên lần nữa, cái cân im lặng.

Đến khi bà bước xuống, cái cân lên tiếng:

- Xin các bạn đừng chen lấn, vui lòng lên từng người một.

Thầy trò Đường Tăng

Sau khi trải qua 81 kiếp nạn, thầy trò Đường Tăng cũng đến được đất phật để thỉnh kinh. Anh em hồ hởi gặp Như Lai.

- Như Lai: các chú có mang theo USB không đấy?

- Đường Tăng: sặc...

- Như Lai: Thế anh truyền kinh cho các chú bằng gì bây giờ?

- Ngô Không nhanh trí: anh bán Bluetooth vào đi động cho em.

Ngô Không lắc mạnh tay con di động Anycall Haptic hiện ngay Bluetooth Enable.

Như Lai ăn chơi không kém rút con Netbook từ túi quần hiệu Sony Vaio kích thước 16x9cm ra, chỉ trong vài giây, việc truyền kinh đã xong và Như Lai bay đi.

Đường Tăng lẩm bẩm: Biết thế ở nhà Search Google download cho nhanh.

BG(st)



Tranh vui của: NGUYỄN VIỆT TIỀN, CHU ĐỨC TIỀN, HUY THỰC và HUY CHƯƠNG